

TÀI LIỆU

THÔNG TIN DU LỊCH CÁT HẢI

A. GIỚI THIỆU CHUNG VỀ HUYỆN CÁT HẢI

Huyện Cát Hải có diện tích tự nhiên là gần 345km² (chưa tính khu vực quần đảo Long Châu), dân số của huyện tính đến năm 2019 là trên 31.996 người. Huyện có 388 đảo lớn nhỏ trong có hai đảo lớn là đảo Cát Hải diện tích xấp xỉ 40 km² (còn được gọi là khu Đôn Lương) và đảo Cát Bà (còn gọi là khu Hà Sen) rộng khoảng 144km² (không tính diện tích mặt nước biển). Huyện Cát Hải nằm ở phía Đông Nam, cách trung tâm thành phố Hải Phòng khoảng 30km đường biển.

Đảo Cát Hải là đảo cát bằng phẳng nằm giữa cửa sông Nam Triệu và Lạch Huyện, trên đảo có 5 đơn vị hành chính gồm: thị trấn Cát Hải và 4 xã: Hoàng Châu, Nghĩa Lộ, Văn Phong, Đồng Bài. Đảo Cát Bà là một vùng núi đá trùng điệp gồm các đơn vị hành chính: thị trấn Cát Bà, xã Trân Châu, Xuân Đám, Gia Luận, Hiền Hào, Phù Long và Việt Hải.

Thời kỳ Bắc thuộc huyện Cát Hải từng có tên là Ân Phong, Chi Phong, Hoa Phong, Nghiêu Phong. Đến thời kỳ thuộc Pháp có tên huyện Cát Hải thuộc tỉnh Quảng Yên gồm 2 tổng Đôn Lương và tổng Hà Sen với 16 xã, phường. Ngày 05/6/1956 huyện Cát Hải và thị xã Cát Bà thuộc tỉnh Quảng Yên được sáp nhập vào thành phố Hải Phòng. Huyện Cát Hải ngày nay được thành lập vào ngày 11/3/1977 trên cơ sở hợp nhất hai huyện Cát Hải và Cát Bà cũ.

Quần đảo Cát Bà là nơi hội tụ nhiều tài nguyên thiên nhiên rừng, biển vô cùng quý giá và là trung tâm du lịch quốc gia và quốc tế.

Tương truyền, quần đảo Cát Bà là nơi các bà, các mẹ và chị em phụ nữ lo trồng tía, hái lượm, chuẩn bị lương thảo giúp các chiến binh đánh đuổi giặc Ân. Bởi thế, hòn đảo các chiến binh đóng quân nơi tiền phương gọi là đảo Các Ông, và đảo hậu phương được mang danh là đảo Các Bà. Hiện nay, vẫn còn đó đền thờ Các Bà ở Áng Ván - Thị trấn Cát Bà, Đền Bà - xã Hiền Hào và theo dòng thời gian, đảo Các Bà được đọc chệch đi thành Cát Bà như ngày nay.

Vùng đất cổ Cát Bà được hình thành từ cuối nguyên đại cổ sinh sớm (cách ngày nay khoảng 410 triệu năm) Các tài liệu khảo cổ học đã xác nhận Cát Bà là một trong những nơi có người nguyên thủy sinh sống. Người cổ Cát Bà chính là một bộ tộc thành viên của người Lạc Việt, cư dân của quốc gia Văn Lang, Âu Lạc sau này. Cát Bà có 77 địa điểm khảo cổ đã được phát hiện và khảo sát có các di chỉ nổi tiếng như: Cái Bèo, Bãi Bền, Cát Đồn cùng nhiều di chỉ có giá trị khác như: Tùng Gôi, Ao Cối, Đồng Công, Hang Dơi, Eo Bùa ...

Quần đảo Cát Bà là mẫu hình tốt nhất về tập trung cao của các hệ sinh thái nhiệt đới, cận nhiệt đới điển hình vượt trội so với các khu vực khác của Châu Á như hệ sinh thái đảo đá vôi, rừng mưa nhiệt đới nguyên sinh, rừng ngập mặn, san hô, vùng triều, hồ nước mặn, thảm cỏ biển, hệ thống các hang động, từng áng, trong đó có vườn Quốc gia Cát Bà rộng 15.200 ha với hệ thống động thực vật vô cùng phong phú, là nơi lưu giữ những nguồn gen quý hiếm có trong sách đỏ.

Rừng nguyên sinh trên đảo Cát Bà có đa dạng sinh học cao, đã thống kê được 1.588 loài thực vật, trong đó có những loài gỗ quý như Kim giao, Trai lý, Chò dãi, Lát hoa và nhiều cây làm thuốc như Thuyết giác, Xạ đen, Bình vôi, Cốt toái, Kim ngân, Lá khô... Hệ động vật trên cạn có trên 343 loài động vật có xương sống, gồm 58 loài thú, 205 loài chim, 80 loài bò sát ếch nhái, côn trùng 274 loài; trong đó có 25 loài quý hiếm trong sách đỏ Việt Nam 2007, 24 loài trong Nghị định 32/2006/NĐ-CP. Đặc biệt, loài Voọc Cát Bà (*Trachypithecus policephalus*) được ghi vào sách đỏ thế giới và sách đỏ Việt Nam, là một trong 5 loài thú linh trưởng có nguy cơ tuyệt chủng cao nhất thế giới hiện đang được tổ chức FFI bảo vệ nghiêm ngặt. Đây là loài linh trưởng chỉ tồn tại duy nhất trên đảo và là biểu tượng của khu dự trữ sinh quyển thế giới Cát Bà. Sinh vật biển thuộc vùng biển - đảo Cát Hải cũng rất phong phú, đa dạng, Cá biển 196 loài, Rùa biển 4 loài, San hô 193 loài, động vật đáy 658 loài, động vật phù du 131 loài, thực vật phù du 400 loài, rong biển 102 loài, thực vật ngập mặn 37 loài. Vịnh Lan Hạ là một trong những vịnh biển trên đảo đẹp nhất thế giới nằm kề bên Di sản thiên nhiên thế giới vịnh Hạ Long (Quảng Ninh).

Trên đảo Cát Bà còn có khoảng gần 1000 ha rừng ngập mặn, trong đó rừng ngập mặn Phù Long với diện tích gần 700ha với 32 loài cây được coi là tốt nhất miền Bắc, có tác dụng phòng hộ, chống sóng lớn, điều hòa khí hậu và bảo vệ môi trường rất tốt. Đây còn là hệ sinh thái có tác dụng quan trọng trong việc hạn chế và bảo vệ sự xâm nhập mặn, điều hòa khí hậu, bảo tồn đa dạng sinh học cho hệ động thực vật ven biển của Khu dự trữ sinh quyển thế giới quần đảo Cát Bà và là môi trường sống, ngụ cư sinh sản của các loài hải sản.

Quần đảo Cát Bà được tổ chức Giáo dục, khoa học và văn hoá Liên hiệp quốc (UNESCO) công nhận là Khu dự trữ sinh quyển thế giới ngày 02/12/2004 bởi các giá trị sinh thái, nhân văn và đa dạng sinh học tiêu biểu cùng với nhiều tiềm năng phát triển bền vững. Ngày 09/12/2013, Danh lam thắng cảnh quần đảo Cát Bà được Thủ tướng Chính phủ công nhận là Di tích quốc gia đặc biệt. Tháng 01/2020, Vịnh Lan Hạ được Câu lạc bộ những vịnh đẹp nhất thế giới (MBBW) công nhận thành viên chính thức, trở thành một trong các vịnh đẹp nhất thế giới. Năm 2020, “du lịch Cát Bà” là một trong những từ khóa được tìm kiếm

hiều nhất so với các điểm đến tại Việt Nam trên trang tìm kiếm của người không lồ công nghệ thế giới Google.

Thiên nhiên đã ban tặng cho Cát Bà những thắng cảnh đẹp hoang sơ độc đáo. Không khí Cát Bà trong lành, mát mẻ, cảnh đẹp thiên nhiên hùng vĩ với những dãy núi đá vôi trùng điệp xen kẽ những từng áng và hang động huyền bí như: động Thiên Long, Hoa Cương, Trung Trang, Quân Y. Trên quần đảo Cát Bà có hàng trăm bãi tắm với những dải cát mịn, nước trong xanh và yên lành như: bãi tắm Cát Cò, Cát Tiên, Tùng Thu, Vạn Bội, Cát Dứa, Cát Vàng... và các vịnh đẹp như Lan Hạ, Bến Bèo, Cát Bà, Tùng Thu...

Đến Cát Bà du khách có thể chọn những phương tiện tiện lợi nhất, gồm:

Đường biển: Đi tàu cao tốc từ Bến Bính – thành phố Hải Phòng chạy thẳng tới Trung tâm du lịch Cát Bà khoảng 1 giờ.

Đường bộ: Du khách có thể đi ô tô từ thành phố Hải Phòng qua cầu đường Tân Vũ – Lạch huyện (cây cầu vượt biển dài nhất Việt nam) Khánh thành và đưa vào hoạt động ngày 02/9/2017, qua phà Gót – Cái Viêng hoặc qua tuyến cáp treo Cát Hải – Phù Long để ngắm rừng ngập mặn Phù Long từ trên cao. Hoặc quý khách đi từ Tuần Châu (Quảng Ninh) qua phà Tuần Châu sang Gia Luận rồi về trung tâm du lịch Cát Bà. Trên tuyến này du khách sẽ được thưởng ngoạn vườn cam lớn nhất đảo tại xã Gia Luận, thăm động đá Hoa Cương, hay vườn Quốc gia Cát Bà, động Thiên Long hoặc hang Quân y.

Tính đến năm 2021, trên đảo Cát Bà có 314 cơ sở lưu trú trên bờ và gần 80 tàu nghỉ đêm trên vịnh, đáp ứng tốt nhất mọi lựa chọn của du khách. Trong đó, khu nghỉ dưỡng cao cấp bao gồm khách sạn 5 sao Mgalery, Flamingo Cát Bà tọa lạc trên bãi tắm Cát cò 1, 2, 3 với không gian xanh, thanh bình, khơi nguồn cảm hứng khám phá vùng biển huyền thoại Cát Bà. Hàng trăm khách sạn tại khu trung tâm du lịch Cát Bà; các Homestay tại các xã trên đảo cũng sẽ giúp du khách sẽ được hòa mình vào không gian du lịch sinh thái cộng đồng, trải nghiệm sự thanh bình, lãng mạn và nét sinh hoạt văn hóa cộng đồng của người dân miền biển đảo thân thiện và mến khách. Đến đây du khách còn được thưởng thức nhiều sản vật đặc trưng của người dân vùng biển sản xuất ra và đã được cấp chứng nhận nhãn sinh quyển như Mật ong hoa rừng Cát Bà; Cam giấy (xã Gia Luận); Khoai sọ Mùn Ốc (xã Việt Hải); khoai sọ Mé Vằn (xã Hiền Hào) và các loại nông sản được trồng theo tiêu chuẩn VietGap tại các xã Trân Châu, Xuân Đám, Hiền Hào.

Du khách cũng có thể trải nghiệm không gian khoáng đạt, thơ mộng của vịnh Lan Hạ - một trong các vịnh đẹp nhất thế giới với chất lượng dịch vụ lưu trú tiêu chuẩn 3 sao, 5 sao của các du thuyền sang trọng.

Đến Cát Bà du khách sẽ thỏa thích lựa chọn để thưởng thức những món ngon nổi tiếng do đôi bàn tay của những đầu bếp vùng biển chế biến. Những món ăn mang đậm hương vị mặn mòi của biển cả sẽ làm du khách hài lòng. Với hàng trăm nhà hàng nổi tiếng ẩm thực biển đảo, hàng chục nhà hàng nổi trên vịnh Cát Bà và Lan Hạ sẽ giúp cho du khách có những bữa ăn hội tụ đầy đủ các hương vị ẩm thực đặc trưng miền biển như cá song, tu hải, ghẹ, cua, bẹ bẹ, mực, Phi Phi, Ngán, sâu đất, gà Liên Minh hay dê núi Cát Bà, Ngao Phù Long...

Đến đây còn rất nhiều hoạt động vui chơi, giải trí, khám phá, trải nghiệm như ngắm bình minh hoặc hoàng hôn trên biển. Leo núi, chèo thuyền kayak, lặn biển ngắm san hô, đạp xe tới các xã trên đảo cùng trải nghiệm với những người nông dân miền biển đảo đầy sóng và gió. Đi bộ hoặc khám phá hang động kỳ bí với những nhũ đá còn đang sống lấp lánh thạch nhũ với nhiều hình thù kỳ dị; thăm vườn Quốc gia Cát Bà với hệ sinh thái nguyên sơ, kỳ vĩ; chinh phục đỉnh ngự lâm, hay câu cá, câu mực trên biển.

Văn hóa và con người nơi đây rất bình dị và chất phác. Đến Cát Bà, du khách sẽ cảm nhận cuộc sống trong môi trường an toàn, thân thiện và nghĩa tình bên những người dân miền biển giàu lòng mến khách. Đến Cát Bà du khách sẽ được hòa mình vào không gian văn hóa đặc sắc đó là các lễ hội của người dân miền biển. Ở mỗi làng, mỗi xã trên đảo có 1 lễ hội truyền thống mang 1 sắc thái riêng. Tiêu biểu như Hội đền Bà xã Hiền Hào được tổ chức vào tháng giêng, chính hội là ngày 12 tháng giêng gắn với sự tích Mẫu Bà - bậc thánh nhân, có công chăm lo cho dân, dạy dân biết cấy trồng, dệt vải, đánh bắt cá tôm. Hội chèo bơi ở thị trấn Cát Hải được tổ chức vào ngày 21 tháng giêng - bắt nguồn từ ý nguyện tâm linh của những người đi biển, cầu Đông Hải đại vương - vị thần cai quản vùng biển phía Đông của Tổ quốc phù hộ cho một năm mưa thuận gió hoà, tôm cá bội thu. Lễ rước nước, Hội Xa Mã ở xã Hoàng Châu, là dịp để dân làng tưởng nhớ những người có công khai sinh lập làng, và những người đi làm ăn xa trở về đoàn tụ cùng gia đình. Trong số các lễ hội ở huyện đảo thì lễ hội làng cá 31/3 là lễ hội có quy mô lớn cấp huyện, do Huyện ủy, HĐND, UBND huyện tổ chức. Đây là sự ghi nhớ sự kiện ngày 31 tháng 3 năm 1959, Chủ tịch Hồ Chí Minh về thăm làng Cá Cát Hải, Cát Bà, động viên thăm hỏi bà con ngư dân trong công việc chài lưới, làm chủ biển trời quê hương. Từ đó đến nay, ngày 31 tháng 3 hàng năm đã trở thành ngày hội của huyện đảo, cũng đúng dịp ngày truyền thống của ngành Thủy sản Việt Nam, khai trương mùa du lịch Cát Bà và cũng là thời điểm bắt tay vào vụ Nam của ngư dân trên đảo. Đặc điểm nổi bật trong văn hoá dân gian của người miền biển là ngày hội xuống nước ở các làng Chài, cùng nhiều trò chơi gắn liền với việc đánh bắt thủy sản, trong đó tiêu biểu là hội đua thuyền. Hội đua thuyền không chỉ là một trò chơi đơn thuần, nó

còn là sự khăng định trí tuệ, sự khéo léo, sự đoàn kết cộng đồng và sức mạnh dẻo dai của con người trong quá trình bảo vệ và chinh phục biển cả.

Nhờ có điều kiện tự nhiên và thiên nhiên ưu đãi, có khí hậu ôn hòa, Cát Bà đang dần trở thành thiên đường nghỉ dưỡng cho cả 4 mùa trong năm, đồng thời có sức hút rất lớn đối với nhiều nhà đầu tư trong nước. Trong tương lai, Cát Bà sẽ được xây dựng thành khu du lịch nghỉ dưỡng đẳng cấp quốc tế. Bên cạnh sự phát triển mạnh mẽ của loại hình du lịch nghỉ dưỡng đã được khăng định, Cát Bà còn là điểm đến lý tưởng cho các hoạt động khám phá thiên nhiên kỳ thú có thể làm lạc bước chân du khách khi đặt chân đến hòn đảo xinh đẹp này

B. NÉT ĐẶC TRƯNG TIÊU BIỂU CỦA 12 XÃ, THỊ TRẤN

I. THỊ TRẤN CÁT BÀ

Cát Bà là Trung tâm Du lịch của huyện Cát Hải và thành phố Hải Phòng, năm 2019 đón trên 2,8 triệu lượt du khách, trong đó khách du lịch Quốc tế chiếm tỷ lệ 22-24% tăng đều qua các năm. Đến cuối năm 2019, Du lịch dịch vụ, thương mại đã chiếm gần 80% tỷ trọng các ngành kinh tế trên địa bàn huyện Cát Hải.

Quần đảo Cát Bà được ví như chùm ngọc xanh của vịnh Bắc Bộ, nơi quy tụ của 388 hòn đảo lớn nhỏ. Từ lâu nơi đây đã là sự lựa chọn của rất nhiều du khách trong và ngoài nước tới tham quan du lịch. Đặt chân tới trung tâm Thị Trấn Cát Bà, hình ảnh đầu tiên gây ấn tượng trong lòng du khách trong và ngoài nước đó chính là cổng chào mang dòng chữ “Cát Bà kính chào Quý khách”, thể hiện lòng hiếu khách của người dân nơi đây. Dừng chân ngay tại trung tâm đường 1/4, con đường lấy tên ngày hội lớn của huyện Cát Hải, du khách sẽ cảm nhận được hai sự khác biệt rõ rệt: Giữa một bên là sự ồn ào, náo nhiệt của các nhà hàng, khách sạn, các khu vui chơi giải trí, bar, karaoke. Và một bên là Công viên cây xanh nơi có những công trình kiến trúc nghệ thuật đặc sắc với những hình thái khác nhau và cuộc sống bình dị của ngư dân sau thời gian lao động, sản xuất theo con nước thủy triều.

Khi đến với Cát Bà ngoài sự lựa chọn về những điểm vui chơi giải trí thì chuỗi hệ thống nhà hàng phục vụ du khách, trong đó có các nhà hàng nổi trên vịnh sẽ đáp ứng thỏa lòng du khách muốn hòa mình với sóng nước nơi đây. Đến với Cát Bà du khách có nhiều sự lựa chọn hơn trong văn hóa ẩm thực và đặc sản nơi đây. Cát Bà là được đánh giá là vương quốc của hải sản, nổi tiếng thơm ngon do môi trường biển xung quanh quần đảo Cát Bà đa dạng, phong phú các rạn san hô, nguồn thức ăn dồi dào, dòng chảy hải lưu vừa phải tạo môi trường tốt cho sự phát triển của các loài hải sản.

Nếu đi bộ vào buổi tối du khách sẽ bị choáng ngợp bởi ánh đèn lung linh huyền ảo của đường phố cũng như từ các khu nhà nghỉ, nhà hàng, khách sạn, các

khu vui chơi giải trí. Đặc biệt là khu chợ đêm, nơi mà ở đó du khách có thể chọn cho người thân của mình rất nhiều món quà được chế tác từ ngọc trai, vỏ sò hay vỏ ốc mang hương vị biển.

Mỗi sáng khi bình minh trên biển bắt đầu, chợ Cát Bà lại nhộn nhịp cá tôm chuyển từ các tàu đánh bắt về, các loài hải sản tươi ngon được tự nhiên trên khu vực vịnh Bắc Bộ; phong phú chủng loại, kích cỡ như: cá, tôm, cua, ghẹ, bẹ bẹ, ngao, sò, ốc....còn bơi sống để du khách thỏa sức lựa chọn, hoặc những gian hàng khô đặc sản Cát Bà mang đậm hương vị của biển: Cá thu một nắng, mực một nắng, mực khô, tôm khô, cá khô, chả cá, chả mực....nước mắm được sản xuất tại đảo Cát Hải hoặc Cát Bà...đa dạng chủng loại, được phơi khô, đóng gói bảo quản làm quà lưu niệm cho du khách. Chợ hải sản tại trung tâm du lịch Cát Bà, mở vào lúc bình minh và đóng cửa khi hoàng hôn buông xuống trên biển (từ 5.30 sáng đến 18.30 tối).

Cùng với sự quan tâm của cơ quan chính quyền địa phương và ngành du lịch thành phố Hải Phòng, du lịch Cát Bà đang phát triển mạnh mẽ, khẳng định vị trí của du lịch Cát Bà trên bản đồ du lịch trong nước và quốc tế .

1. Phiến đá ghi dấu nơi Bác Hồ Đặt chân lên đảo Cát Bà

Công trình phiến đá nguyên khối đánh dấu nơi Chủ tịch Hồ Chí Minh kính yêu đặt chân lên đảo Cát Bà vào ngày 31/3/1959, phiến đá như một minh chứng lịch sử cho người dân đảo và du khách thế hệ ngày nay về sự kiện lịch sử này. Trong chuyến hành trình thị sát vùng biển đảo Đông Bắc của Tổ quốc, từ hướng Bắc thuộc tỉnh Quảng Ninh, tàu đưa Chủ tịch Hồ Chí Minh đến hai huyện đảo là huyện Cát Bà và huyện Cát Hải. Tàu cập bến Phở Hàn (*khu vực cầu tàu thị trấn Cát Bà hiện nay-ngày đó thuộc huyện Cát Bà*), trên giá đặt máy xay nước đá, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã động viên nhân dân đẩy mạnh tăng gia sản xuất...để đời sống nhân dân ngày càng ấm no, hạnh phúc...đồng thời Người cũng căn dặn *“Rừng vàng, biển bạc của ta, do nhân dân ta làm chủ”*.

Tiếp tục hành trình, tàu đưa Chủ tịch Hồ Chí Minh về Bến Gót, thuộc xã Cao Minh (trước đây là một xã thuộc huyện Cát Hải, giữa năm 1978 xã Cao Minh đã di chuyển cả xã ra Cát Bà), do tàu không cập sát bến Gót, Bác đã dùng thuyền nhỏ chuyển tải vào bờ. Bác có thăm, gặp gỡ một số gia đình ngư dân, nói chuyện với một số đại biểu cán bộ, chiến sỹ, nhân dân huyện Cát Hải ngày đó trong căn nhà tập thể của Tập đoàn đánh cá Quảng Phú. Sau đó tàu đưa Bác Hồ trở về đất liền thuộc thành phố Hải Phòng trong cùng ngày.

Tháng 3/2009, nhân dịp lễ kỷ niệm 50 năm ngày Bác Hồ về thăm Làng cá Cát Bà, ngày truyền thống ngành thủy sản Việt Nam và khai mạc du lịch Cát Bà 2009, sau một thời gian lựa chọn kỹ càng, có sự tham gia của các chuyên gia hàng

đầu lĩnh vực lịch sử, văn hóa của Việt Nam, khối đá tự nhiên có tuổi đời hàng trăm triệu năm ở quê hương Hà Sen anh dũng (xã Trân Châu ngày nay, đoạn giữa Tùng Gồm và xóm Bến) đã được đưa về quảng trường trung tâm du lịch Cát Bà, đặt đúng ở vị trí Bác đặt chân lên đảo năm xưa. Khối đá tự nhiên nặng 86 tấn (phần nổi cao-rộng-dày: 3,5m-5m-2m), ở hai mặt có trạm bia đồng, mặt phía Tây Bắc ghi: *“Nơi đây, ngày 31-3-1959 Chủ tịch Hồ Chí Minh đã về thăm Làng cá Cát Bà”*; mặt Đông Nam ghi lời căn dặn của Người: *“Rừng vàng, biển bạc của ta do nhân dân ta làm chủ”*.

Sự kiện Bác Hồ về thăm huyện Cát Bà năm xưa được chọn là ngày truyền thống của huyện, ngày 31/3 hàng năm là ngày tổ chức lễ hội kỷ niệm ngày Bác Hồ về thăm Làng cá Cát Bà, ngày truyền thống ngành thủy sản Việt Nam và khai mạc du lịch Cát Bà. Nơi Bác Hồ về thăm đảo Cát Bà đã được Bộ Văn hóa-Thể thao và Du lịch công nhận là khu Di tích lịch sử văn hóa cấp Quốc gia năm 2009.

2. Điểm tham quan Đài tưởng niệm Anh hùng liệt sĩ Núi Ngọc

Đài Tưởng Niệm Anh Hùng Liệt Sĩ - Núi Ngọc là một trong những điểm du lịch tâm linh dành cho những du khách muốn tìm hiểu về lịch sử của huyện Cát Hải. Tượng đài tưởng niệm các anh hùng liệt sỹ tọa lạc trên đỉnh Núi Ngọc ngay tại Trung tâm khu du lịch Cát Bà; được xây dựng từ những năm 90 của thế kỷ trước. Đây là công trình được xây dựng có ý nghĩa to lớn của Đảng bộ, chính quyền, quân và dân huyện đảo Cát Hải; nhằm thể hiện lòng biết ơn sâu sắc đối với các anh hùng, liệt sỹ đã hi sinh vì độc lập, tự do của tổ quốc.

Tượng đài được thiết kế với biểu tượng là cánh buồm cùng với cây súng cách điệu, khẳng định rằng con người Cát Hải từ thế hệ này nối tiếp thế hệ khác luôn luôn có truyền thống, cần cù trong lao động, dũng cảm trong chiến đấu, vững vàng nơi đầu sóng ngọn gió.

Đứng từ đài tưởng niệm, quý khách có thể quan sát toàn cảnh khu trung tâm du lịch Cát Bà với hàng trăm khách sạn và nhà nghỉ, nhà hàng nổi trên biển. Với những cơ sở vật chất đó những năm gần đây Cát Bà đã đón nhận hàng triệu du khách trong nước và quốc tế đến tham quan và nghỉ dưỡng. Cũng từ nơi đây, quý khách có thể ngắm nhìn toàn cảnh Vịnh Cát Bà là trung tâm hậu cần nghề cá lớn của Vịnh Bắc Bộ.

Để tỏ lòng thành kính tới Bác Hồ, người lãnh tụ, người cha già của dân tộc. Nhạc sĩ Thế Vinh - một người con của huyện đảo, đã sáng tác nên ca khúc *“Bên Tượng Đài Nhớ Bác”* mà người dân huyện đảo ai ai cũng biết đến. *“Bên tượng đài hôm nay nhớ ngày nào Bác đến nơi đây, nơi đảo xa, nơi biển khơi còn in mãi dấu chân người”*.

Thăm tượng đài tưởng niệm các anh hùng liệt sĩ Núi Ngọc, Quý khách hãy cùng thấp nén nhang để bày tỏ lòng tri ân trước sự hi sinh anh dũng của các anh hùng đã hi sinh máu xương cho sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc nước nhà. Họ là những tấm gương cao đẹp, khí phách anh hùng cách mạng, là niềm tự hào của dân tộc Việt Nam chúng ta.

3. Điểm tham quan Di chỉ Cái Bèo

Theo câu truyện dân gian vùng Đông Bắc, đảo Cát Bà xưa kia vốn là hậu cung của một người đàn ông đầu tiên khai sơn, phá thạch ở vùng này. Khi ông phát hiện ra cái vịnh quý giá với nhiều hòn đảo đẹp mà sau này có tên là vịnh Hạ Long, đồng thời cũng là lúc ông phải cưu mang những nữ nhi đơn côi mà chồng của họ đã vĩnh viễn không trở về sau những chuyến đi biển đầy bất trắc. Rồi để rảnh tay khai phá những vùng đất lân cận tiếp theo, ông đã tập hợp tất cả các bà ra sinh sống tại hòn đảo xinh đẹp, trù phú, biệt lập giữa biển khơi, nằm trong vịnh Lan Hạ. Vì thế, sau này vùng đất Bãi Cháy, Hòn Gai có tên là đất Cửa Ông, còn hòn đảo kia thì có tên là đảo Các Bà.

Trải bao biến đổi, thăng trầm còn lại hai địa danh Cửa Ông (Quảng Ninh) và Cát Bà (Hải Phòng) là do gọi chệch đi mà thành.

Đảo Cát Bà không chỉ được biết đến là điểm du lịch sinh thái hấp dẫn hay quý khách có thể tham gia các chuyến thám hiểm mạo hiểm các hang động, khu sinh thái rừng và đáy biển mà đảo ngọc xanh tươi còn nổi danh là “*Cái nôi Văn hóa biển Việt Nam*” với rất nhiều di tích cấp quốc gia. Sau đây, xin mời quý khách và các bạn tới thăm Di chỉ Cái Bèo - một trong những di chỉ ngoài trời điển hình trên đảo Cát Bà.

Di chỉ Cái Bèo nằm giữa thung lũng đá vôi, chạy dài theo hướng Bắc Nam dọc bờ biển, cách trung tâm thị trấn Cát Bà chừng 1,5 km về phía Đông Nam. Di chỉ nằm gần bến tàu Bến Bèo, diện tích khoảng 18.000m², dốc thoải từ Nam ra Bắc, cao 3,5m so với mặt biển. Năm 1938, Di chỉ Cái Bèo lần đầu tiên được nhà khảo cổ học người Pháp M. Colani phát hiện và được các nhà khảo cổ học Việt Nam tiếp tục khai quật vào năm 1973, 1981, 1986, 2006. Lần khai quật đầu tiên kết quả cho thấy: Cái Bèo là nơi cư trú của quần thể ngư dân tại một làng chài biển cổ có quy mô lớn nhất nước ta cách đây 7.000 năm. Các hiện vật khai quật được gồm nhiều bàn mài, rìu đá, nồi đất, vỏ sò, vỏ ốc hóa thạch. Cách di chỉ 200m là dãy núi Áng Thảm và Bù Nâu chạy vòng cung ôm lấy Cái Bèo, làm cho nơi đây kín gió, biển không ồn ào, phong cảnh hữu tình, thuận cho việc sinh sống và khai thác thủy sản. Có lẽ vẻ đẹp thiên nhiên đã quy tụ cùng với thuận lợi về địa thế, phong phú về sản vật nên dân cư cổ Cái Bèo đã quần tụ lâu dài tại đây, tạo nên nền văn hóa đặc sắc của người Việt cổ.

Theo tài liệu nghiên cứu, Di chỉ Cái Bèo được xếp hạng di tích cấp quốc gia năm 2009. Đây không chỉ là di sản văn hóa tiêu biểu, đặc sắc của Việt Nam mà còn là bảo tàng địa chỉ tuyệt vời về sự dao động mực nước biển đại dương. Sự tiếp nhận và thích ứng của con người trước hiện tượng biển tiến, biển thoái, là một bài học cho chúng ta hôm nay trước nguy cơ xâm thực của nước biển do biến đổi khí hậu. Qua các cuộc khai quật tại di chỉ Cái Bèo, không những xác định những giá trị khoa học về khảo cổ cho đảo Cát Bà mà còn góp phần soi sáng nhiều vấn đề của tiến trình phát triển tiền sử Việt Nam.

Quý khách vừa cùng tôi trải nghiệm chuyến tham quan ngược dòng lịch sử về di tích có giá trị khoa học, lịch sử và truyền thống văn hóa để hiểu rõ hơn về vẻ đẹp và những bí ẩn của Đảo ngọc Cát Bà. Vì giá trị của di chỉ cổ Cái Bèo và phục vụ khách du lịch bốn phương tới đảo Cát để tìm về cội nguồn bí ẩn, hấp dẫn của những người dân chài đầu tiên ở Cát Bà.

Đầu năm 2015, các cơ quan chức năng tiến hành lập hồ sơ dự kiến triển khai xây dựng công trình tường rào và nhà quản lý Di chỉ Cái Bèo nhằm bảo vệ phần diện tích quá ít ỏi còn lại của di chỉ và đã xây dựng kế hoạch thành lập một bảo tàng tại chỗ trưng bày và giới thiệu các di vật đã từng được khai quật hay phục dựng lại mô hình đời sống cổ xưa với phương thức kinh tế khai thác biển độc đáo của người Cái Bèo. Đây sẽ là sản phẩm du lịch mới liên kết nhiều điểm trong tuyến tham quan vịnh Lan Hạ và di chỉ Cái Bèo.

4. Điểm tham quan Đảo Cát Ông

Trong rất nhiều những đảo lớn nhỏ thuộc quần đảo Cát Bà đảo Cát Ông được biết đến qua một truyền thuyết kể rằng từ xa xưa các ông theo Thánh Gióng đánh giặc Ân ở đây nên gọi là đảo Các Ông sau này đọc chệch thành Cát Ông đây là một đảo nhỏ còn hoang sơ nằm cách cảng du lịch Cát Bà khoảng 2 km đường biển về hướng nam. Du khách đến với đảo Cát Ông nơi mà cảnh đẹp thật hữu tình, thơ mộng đem đến sự bình yên để du khách được trải lòng mình cùng sóng nước với các bãi tắm trên đảo cát trắng mịn, nước biển xanh trong suốt tới đáy bên trên là dãy núi đá vôi vôi màu xanh ngút ngàn của các loại thực vật phong phú tạo ra một khung cảnh tuyệt đẹp làm say đắm lòng người.

5. Đền Án Ván và Chùa Linh Quang Cát Bà

Đền Án Ván nằm ven trên trục đường 356, tổ dân phố 1 thị trấn Cát Bà, xưa kia đền chỉ là gian nhà mái tranh, trải qua nhiều biến động lịch sử. Qua thời gian đền được nhân dân phát tâm công đức xây dựng như ngày nay. Đền có kiến trúc hài hòa với thiên nhiên, bên hữu có khe suối lớn từ trên núi chảy qua, bên tả có hai giếng nước ngọt tượng trưng mắt rồng (long nhãn), giếng trong và giếng ngoài tựa sơn hướng thủy nhìn ra vịnh Cái Giá. Xưa kia dân cư và thuyền chài

thường vào đèn lễ, xin nước ngọt. Đèn hiện nay có kiến trúc kiểu chữ Nhị có nhà tiền tế thờ công đồng, ngũ vị tôn ông, hậu cung thờ Mẫu, hai bên Mẫu có Cô, Cậu. Đèn Mẫu Áng Ván hay còn gọi là đèn Mẫu Cát Bà là địa chỉ văn hóa tâm linh được nhân dân địa phương nhất là ngư dân và du khách thập phương thường xuyên đến chiêm bái cầu mong mưa thuận gió hòa, trời yên biển lặng, mùa màng tôm cá bội thu, sức khỏe bình an và hạnh phúc.

Chùa Linh Quang ở vị trí sau đèn Áng Ván được khánh thành đầu năm 2018 kinh phí xây dựng Chùa do Thượng tọa Thích Tục Khang đứng ra kêu gọi phật tử khắp nơi đóng góp. Kiến trúc chùa có 5 gian, tiền điện, hậu điện và có cung Tam Bảo. Vật liệu xây dựng chủ yếu là gỗ, gạch, xi măng, ngói nung....

Linh Quang cái tên mang một ý nghĩa sâu sắc, linh là linh thiêng, quang là ánh sáng, ánh sáng hào quang của chùa linh hiển chiếu sáng cho muôn dân. Chùa Linh Quang là một địa điểm văn hóa tâm linh thu hút nhiều phật tử trong và ngoài huyện đến lễ Phật, học giáo pháp, tu tâm thực hành đời sống đạo đức, thăng hoa đời sống tinh thần, khơi nguồn mạch tâm linh.

6. Lễ hội truyền thống 31/3

Lễ hội truyền thống 31/3 được diễn ra hàng năm ghi nhớ sự kiện Bác Hồ về thăm Làng Cá Cát Bà (31/3/1959), động viên thăm hỏi bà con ngư dân trong công việc chài lưới, làm chủ biển trời quê hương. Từ đó đến nay, ngày này đã trở thành ngày truyền thống của ngành Thủy sản, ngày khai trương mùa du lịch Cát Bà và cũng là thời điểm ra quân đánh cá vụ Nam của ngư dân huyện đảo. Ngày hội lớn mang nhiều ý nghĩa lịch sử diễn ra trọng thể ngay tại vùng đảo Cát Bà.

Mở đầu là lễ Cầu ngư truyền thống của ngư dân vùng biển với những nghi thức truyền thống mang tính tâm linh, thành kính của người dân miền biển. Lễ Cầu ngư là dịp để bà con ngư dân thể hiện sự biết ơn với Thần biển, chư vị Tiên Linh, Sơn thần, Thổ địa, các bậc tiền bối có công hộ quốc, độ trì cho người dân miền biển và cầu cho một năm mưa thuận, gió hòa, con người khỏe mạnh, tôm cá bội thu, ngư dân gặp nhiều may mắn, dân chúng được an vui, phát đạt.

Ngay sau lễ cầu Ngư là lễ phát động ra quân khai thác vụ cá Nam và thả con giống tái tạo nguồn lợi thủy sản. Đây là hoạt động thiết thực hàng năm của huyện đảo Cát Hải nhằm thực hiện lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh khi Người về thăm đảo sáng 31/3/1959 “Rừng vàng, biển bạc của ta, do nhân dân ta làm chủ”.

Một hoạt động không thể thiếu trong Lễ hội Làng cá truyền thống là hội thi đua thuyền Rồng trên biển. Mỗi năm, hội đua thuyền được tổ chức với quy mô khác nhau, song về cơ bản nó đều xuất phát từ tính truyền thống lâu đời, nhất là thể lệ cuộc đua. Đua thuyền Rồng trên biển mang ý tưởng chủ đạo là thuyền Rồng từ biển Cát Bà vươn khơi trong thế Rồng Bay của đất nước, nối vòng tay bè bạn,

thân ái với mọi miền Tổ quốc. Thuyền Rồng đua trên biển có hình thoi dài 11m, rộng 1,5m được đóng rất kỳ công, mỗi thuyền có từ 22 đến 26 người. Đường đua dài 3km có cắm cờ báo hiệu ở hai đầu, thuyền đua sẽ phải đi 3 vòng, thuyền nào về đích trước sẽ đoạt giải. Hội đua thuyền không chỉ là một trò chơi đơn thuần, nó còn khẳng định trí tuệ, sự khéo léo, sự đoàn kết cộng đồng và sức mạnh dẻo dai của con người trong quá trình chinh phục biển cả. Việc lựa chọn các tay chèo khỏe, người cầm lái được coi là quyết định sự thắng thua của thuyền, vì họ phải xử lý chính xác lúc vào cua, để cho chiếc thuyền dài hơn chục mét có thể vòng lại nhanh nhất.

Ngoài cuộc đua thuyền Rồng diễn ra sôi nổi hào hứng từ phút ban đầu đến phút cuối để tìm ra đội vô địch nhận giải của Ban Tổ chức, Hội còn có các trò thi phối hợp, biểu diễn lướt ván, đua thuyền thúng của cư dân miền duyên hải. Nét mới nữa trong Lễ hội làng Cá Cát Bà là các cuộc đua thuyền Rồng của các đấu thủ nữ trong khoảng thời gian 30 phút, hết sức sôi nổi, khẩn trương. Đây thật sự là những hoạt động văn hóa thể thao có tác dụng rèn luyện tính bền bỉ, kiên nhẫn của từng cá nhân trong một tập thể, đồng thời rèn luyện phẩm chất nghề nghiệp, lòng quả cảm vì màu cờ sắc áo của quê hương. Sau các hoạt động được tổ chức trong ngày, buổi tối là Chương trình lễ kỷ niệm ngày Bác Hồ về thăm Làng cá, ngày truyền thống ngành thủy sản Việt Nam và khai mạc du lịch Cát Bà. Một thông điệp mới “ *Cát Bà điểm hẹn bốn mùa*” Cát Bà luôn mở rộng vòng tay đón chào du khách muôn phương đến tham quan và trải nghiệm cả bốn mùa trong năm. Lễ hội truyền thống kỷ niệm ngày Bác Hồ về thăm làng cá và khai mạc mùa du lịch Cát Bà mang một sắc thái riêng gắn với ý nghĩa văn hóa - lịch sử - chính trị to lớn nên được thể hiện bằng nghi thức trang nghiêm, tự hào riêng có của nhân dân vùng biển, đảo. Mỗi một hoạt động đều gắn liền với biển. Phần nghi lễ là sự cầu nguyện cho một năm mưa thuận, gió hòa, mùa cá bội thu. Ở phần hội là những hoạt động, trò chơi mang sắc thái đặc trưng.

7. Lễ hội đua thuyền trên Vịnh Tùng Dinh

Sáng mùng 2 tết hàng năm, UBND thị trấn Cát Bà tổ chức cuộc đua thuyền rồng trên Vịnh Tùng Dinh và nhiều nhiều hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao. Lễ hội đua thuyền được tổ chức tại tổ dân phố 15 và 16 là 2 tổ dân phố vẫn duy trì nghề khai thác thủy sản truyền thống vì vậy giải đua thuyền rồng không chỉ là một hoạt động thể thao, giải trí dịp tết đến xuân về mà còn mang ý nghĩa tâm linh đối với người dân địa phương nhằm cầu mong một năm mưa thuận gió hòa, tôm cá bội thu.

Sau nghi lễ tâm linh thấp hương tại Đền quan Tùng Dinh là chương trình khai mạc lễ hội xuân với các hoạt động văn hóa văn nghệ, trò chơi dân gian đặc sắc. Tiêu điểm của lễ hội là màn đua thuyền rồng nam và nữ, hàng ngàn khán giả

khép kín vòng quanh hồ Tùng Dinh để cổ vũ cho đua thuyền rồng. Cho dù đội nào chiến thắng thì tất cả mọi người đều vui tươi, hào hứng, đoàn kết trong ngày đầu xuân và đây cũng là hoạt động góp phần gìn giữ và phát huy nét văn hóa truyền thống của người dân miền biển với quyết tâm vươn khơi, bám biển và chinh phục thiên nhiên.

8. Các bãi tắm tại thị trấn Cát Bà

Khu du lịch biển thường gắn liền với các bãi tắm, đây là một trong những hoạt động giải trí quan trọng đối với du khách, được tắm trong làn nước biển trong mát của đại dương, ngoài tác dụng giải nhiệt cơ thể, còn có tác dụng chữa một số bệnh ngoài da. Tại thị trấn Cát Bà hiện nay có 4 bãi tắm du lịch gồm: Cát Cò 1, Cát Cò 2, Cát Cò 3, Tùng Thu.

Cát Cò là một trong những địa điểm du lịch nổi tiếng tại thị trấn Cát Bà, là một cụm bãi tắm Cát Cò 1, 2, 3. Ba bãi tắm này nằm trên dải bờ biển trông ra vịnh Bắc Bộ, chia tách 3 bãi bởi những mỏm núi. Bãi Cát Cò 1 ở giữa, hai bên là bãi Cát Cò 2 và Cát Cò 3. Đặc biệt đường đi bộ trên vách núi nối liền bãi Cát Cò 1 và Cát Cò 3 (dài 700 m) được nhân dân và du khách yêu thích bởi vừa đi bộ trên cao, vừa ngắm cảnh biển Cát Bà và các đảo nhỏ phía trước, trong đó có hòn Góóc, hòn Thót...những ngày đẹp trời có thể quan sát quần đảo nơi có đặt hải đăng Long Châu.

Chiều dài mỗi bãi không lớn, hay bị ngập khi thủy triều lên cao, Cát Cò 1, 2, 3 được nhiều du khách ưa thích bởi cảnh quan thiên nhiên phong phú, nằm ở chân các dãy núi đá. Các bãi tắm này chỉ cách trung tâm du lịch Cát Bà khoảng vài trăm mét. Bãi biển Cát Bà quyến rũ du khách bởi làn nước xanh trong mát rượi, với nắng vàng rực rỡ, những bãi cát trắng lấp lánh như vô tận...Cát ở đây có chất lượng tốt, được bồi đắp tự nhiên theo các dòng hải lưu. Chất lượng nước tại các bãi tắm Cát Cò 1, 2, 3 thuộc loại tốt nhất trong hệ thống các bãi tắm ở phía Bắc Việt Nam, do hướng bãi nhìn thẳng ra vịnh Bắc Bộ, hơn hẳn chất lượng nước biển tại các khu du lịch lân cận. Trước đây du khách thường trêu đùa nhau rằng “ra Cát Bà phải đi đủ 3 bãi”, ngụ ý rằng lên tắm đủ ở cả ba bãi tắm Cát Cò 1, Cát Cò 2, Cát Cò 3 để thưởng thức trọn vẹn vẻ đẹp thiên nhiên, sự trong sạch môi trường của khu du lịch Cát Bà.

Bãi tắm Tùng Thu được biết đến như là một trong những bãi tắm du lịch mới tại thị trấn Cát Bà, năm 2018, khi đường tránh Tùng Thu vào trung tâm thị trấn Cát Bà đưa vào sử dụng tạo điều kiện thuận lợi về giao thông đến bãi. Bãi tắm Tùng thu là một trong những bãi tắm dài và rộng nhất tại thị trấn Cát Bà (chiều mặt bãi khoảng 250 m), nền bãi cát cao (do bồi trúc cát nhân tạo) nên ít chịu tác động bởi thủy triều.

9. Tên gọi và ý nghĩa các phố, đường tại thị trấn Cát Bà.

9.1. Các phố, đường đã được công nhận tên gọi

Hiện nay, trên địa bàn thị trấn Cát Bà có 6 phố và 2 đường đã được HĐND thành phố Hải Phòng ban hành nghị quyết công nhận. 6 phố gồm: phố Hà Sen, phố Cái Bèo, phố Tùng Dinh, phố Hoa Phong, phố Núi Ngọc; phố Cát Bà; 2 đường gồm: đường Cát Tiên, đường Hùng Sơn. Ý nghĩa các tên đường, phố gồm:

- **Phố Hà Sen:** Từ ngã ba tổ dân phố Hùng Sơn đến ngã ba giao cắt đường Cái Bèo và đường $\frac{1}{4}$, dài khoảng 2,7 km. Phố Hà Sen là tên gọi cũ của đảo Cát Bà, cuối thế kỷ XIX, đầu thế kỷ XX, khi đó huyện Cát Hải có tên gọi là huyện Nghiêu Phong, gồm 2 tổng: Đôn Lương (đảo Cát Hải ngày nay) và Hà Sen (đảo Cát Bà ngày nay) thuộc tỉnh Quảng Yên.

- **Phố Cái Bèo:** Từ ngã ba giao cắt đường $\frac{1}{4}$ và đường Hà Sen đến bến tàu du lịch Cái Bèo, dài 1,53 km. Được lấy theo tên gọi của Làng chài Cái Bèo cổ, di chỉ khảo cổ học Cái Bèo (tên gọi Cái Bèo đã được giải thích tại điểm tham quan Làng chài Cái Bèo).

- **Phố Tùng Dinh:** Điểm đầu và điểm cuối tại ngã 3 giao cắt đường $\frac{1}{4}$ và lối ra Cảng cá Cát Bà theo hình vòng tròn khép kín bao quanh vịnh Tùng Dinh hiện nay, dài khoảng 1,2 km (tính cả phần cầu và đường dẫn vào Cảng cá), là khu phố thương mại phát triển, đặc biệt khi đường tránh Tùng Thu được mở, từ ngã ba giao cắt với đường Hà Sen tại tổ dân phố 2 thị trấn Cát Bà, phương tiện giao thông có thể đi qua bãi tắm Tùng Thu vào phố Tùng Dinh để đến trung tâm du lịch Cát Bà nhanh, không qua dốc chợ Cát Bà như trước đây. Tùng Dinh là tên gọi cổ của ngư dân trước đây gắn với tên gọi các Tùng, Áng...có đặc điểm là các vịnh trên biển được bao bọc bởi các dãy núi, kín gió, tránh được giông, bão trên biển.

- **Phố Hoa Phong:** Hoa Phong đã từng là tên gọi của huyện Cát Hải trước đây, tên gọi Hoa Phong xuất hiện từ thời nhà Lê sau khi đổi tên gọi từ Chi Phong trước đó. Đây là tuyến đường ngang, dài 150 m (từ khách sạn Sun and Sea đến nhà Công vụ huyện).

- **Phố Núi Ngọc:** Lấy theo tên gọi của Núi Ngọc, hòn núi đứng độc lập hướng ra vịnh Cát Bà, dài 1,07 km. Là tuyến phố phát triển du lịch, thương mại của thị trấn Cát Bà, nơi tập trung hàng trăm khách sạn, nhà nghỉ, nhà hàng phục vụ khách du lịch.

- **Đường Cát Tiên** (từ ngã ba chân dốc đường $\frac{1}{4}$ ra bãi tắm Cát Cò 1), dài khoảng 300m, lấy theo tên gọi truyền thuyết các bãi tắm Cát Cò 1, 2, 3, nơi các tiên nữ thường xuống tắm biển và thưởng ngoạn cảnh đẹp của quần đảo Cát Bà.

- **Đường Hùng Sơn:** Điểm bắt đầu từ ngã ba tổ dân phố Hùng Sơn, thị trấn Cát Bà giao cắt giữa tuyến đường 356 và Phố Hà Sen đi bến phà Gia Luận, dài khoảng 17 km.

Truyền thuyết về danh tướng Hùng Sơn người Làng Sò trước đây (*thuộc xã Nghĩa Lộ, huyện Cát Hải ngày nay*). Có công đánh đuổi giặc Ân thời Vua Hùng Vương thứ 6, sau khi mất, ông được nhân dân trong vùng lập đền thờ tôn làm Thành hoàng làng Sò, tức xã Nghĩa Lộ huyện Cát Hải ngày nay.

Ở một góc độ khác, Hùng Sơn mang ý nghĩa là "núi của các Vua Hùng", nơi mà 4000 năm trước đây, nằm trong ranh giới nền văn hóa Văn Lang thuộc kinh đô Văn Lang, nơi các Vua Hùng trị vì. Với những ý nghĩa đó, việc đặt tên "*Đường Hùng Sơn*" cho tuyến đường này là không chỉ là một tên gọi rất đẹp, mà còn có ý nghĩa giáo dục lịch sử, truyền thống dân tộc, rất phù hợp với cả trong hiện tại và sự trường tồn lâu dài của dân tộc Việt Nam.

- **Phố Cát Bà:** tên thường gọi là đường 1/4, thuộc thị trấn Cát Bà. Trước đây vào ngày 31/3/1959, Trong chuyến thị sát vùng biển đảo Đông Bắc của Tổ quốc, Bác Hồ đã đến thăm, động viên nhân dân, cán bộ, chiến sỹ huyện đảo Cát Bà ngày ấy. Từ năm 1995 trở lại đây, lễ hội làng Cá Cát Bà được tổ chức vào các ngày trước, trong và sau ngày 31/3. Đặc biệt hoạt động trọng tâm vào chiều ngày 1/4 là giải đua thuyền rồng trên vịnh Cát Bà. Từ đó con đường trục chính ven biển này được nhân dân quen gọi là đường 1/4.

Trước đây, khu trung tâm giao thương của đảo ở đoạn trên đường 1/4 cũng đã từng được gọi là phố Cát Bà. Ngày nay quần đảo Cát Bà đã trở thành một địa danh nổi tiếng trong bản đồ du lịch của cả nước và quốc tế. Vì vậy việc đổi tên "*đường 1/4*" hiện tại mang tên "*Phố Cát Bà*" là phù hợp với cả quá khứ, hiện tại và tương lai.

Ngày 10/12/2021, Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng đã ban hành Nghị quyết số 10/2021/NQ-HĐND về việc đặt tên một số phố và công trình công cộng trên địa bàn thành phố Hải Phòng, trong đó có Phố Cát Bà, tại thị trấn Cát Bà, huyện Cát Hải (thường gọi là đường 1/4 trước đây); Phố Cát Bà có điểm đầu từ ngã 3 Trung tâm thị trấn Cát Bà (tiếp giáp phố Hà Sen và phố Cái Bèo). Điểm cuối ở chân dốc khu du lịch Cát Cò 1. Phố dài 2.600m, rộng 18m.

9.2. Các đường, phố đang đề nghị được công nhận tên gọi

Các đường, phố còn hiện đang trong thời gian đề nghị HĐND thành phố Hải Phòng công nhận tên gọi, gồm: phố Núi Ngọc 2, đường Dốc Bèo, đường Tùng Thu

- **Phố Núi Ngọc 2:** là tuyến đường mới chạy song song với một phần phố Núi Ngọc hiện nay. Điểm bắt đầu từ ngã ba giao cắt đường dốc Bèo đến cuối

đường lô 2. Tuyến đường có độ dài 500m; chiều rộng mặt đường 8m, có vỉa hè, cây xanh. Hiện đã có khá nhiều khách sạn, nhà dân xây dựng, sinh sống.

Đây là tuyến đường lô 2 phía sau tuyến phố Núi Ngọc. Dự kiến đặt tên tuyến đường này là Phố Núi Ngọc 2, bởi khu vực này hiện tại và trong tương lai không xa sẽ trở thành khu phố du lịch thương mại phát triển của thị trấn Cát Bà.

- **Đường Dốc Bèo:** Là tuyến đường bắt đầu từ ngã ba giao cắt giữa phố Cái Bèo đến điểm cuối giao cắt với phố Núi Ngọc, thị trấn Cát Bà (tạm gọi là đường núi xẻ). Đường có độ dài 200m, được hạ núi để thuận tiện cho giao thông từ trung tâm du lịch đi Bến Bèo tránh phải đi đường vòng qua đường Hà Sen.

Dự kiến đặt tên đoạn đường này là đường Dốc Bèo cũng rất có ý nghĩa bởi đoạn đường này dẫn từ trung tâm du lịch Cát Bà đi đến di chỉ khảo cổ học Cái Bèo, bến tàu du lịch Cái Bèo và tham quan danh lam thắng cảnh vịnh Lan Hạ.

- **Đường Tùng Thu:** Từ ngã 3 giao cắt với đường Hà Sen ở Tổ dân phố 2, đến điểm cuối ở ngã ba giao cắt với phố Tùng Dinh, dài khoảng 1,21 km. Đường Tùng Thu lấy theo tên gọi của vụng Tùng Thu, bãi tắm Tùng Thu. Trước đây khi chưa mở đường, vụng Tùng Thu là một vụng nhỏ trên biển, được che chắn bởi các dãy núi, hòn đảo phía trước lên tương đối ít sóng gió. Bản thân vụng Tùng Thu có bãi cát nhỏ ở sát chân núi. Trong khoảng những năm 2009, dự án đầu tư của tập đoàn Vinaconex phát triển khu đô thị Cái Giá (Cat Ba Amatina) đã bồi đắp thêm Cát để tạo mặt bằng đồng thời mở rộng bãi tắm Tùng Thu như hiện nay.

II. XÃ TRẦN CHÂU

Xã Trần Châu nằm trên đảo Cát Bà thuộc huyện Cát Hải, một vùng đất có truyền thống lịch sử đấu tranh sinh tồn và phát triển lâu đời, đồng thời là cái nôi của căn cứ kháng chiến chống thực dân Pháp. Phía Bắc giáp Vườn quốc gia Cát Bà, phía Nam giáp xã Xuân Đám và vịnh Bắc Bộ, phía Tây giáp các xã Xuân Đám, Hiền Hào. Diện tích 44 km², dân số 1.765 người (tính đến tháng 4/2015). Xã gồm 6 thôn: Liên Minh, Liên Hòa, Minh Châu, Bến, Phú Cường và Hải Sơn.

Trần Châu (sách cũ gọi là Chân Châu) có tên nôm là Làng Nang, trước năm 1813 thuộc tổng Hà Sen, huyện Hỏa Phong (sau đổi thành Nghiêm Phong, Cát Bà), trấn Yên Quảng, sau là tỉnh Quảng Yên. Những năm 1945 – 1947 có tên là Thái Hòa và từ năm 1948 đổi thành Việt Thắng và đến năm 1954 trở lại là Trần Châu.

Trần Châu là vùng văn hóa cổ, cách đây hàng ngàn năm, Các trầm tích văn hóa của người Việt cổ còn lưu lại trong nhiều hang động như hang Ông Chùng, hang Bà Đốm, hang Bệnh Viện, hang Vàng. Đây còn là nơi có truyền thống cách mạng lâu đời. Nơi núi rừng hiểm trở này đã từng là căn cứ cách mạng trong suốt các cuộc kháng chiến chống quân xâm lược. Năm 1893 khi quân Pháp đổ bộ lên

đảo Cát Bà, ngư dân trên đảo đã tổ chức chiến đấu đánh trả quyết liệt. Mở đầu cho cuộc khởi nghĩa là nghĩa quân Hoàng Thông Tề và em gái là Hoàng Lan Vũ - người làng Trân Châu đã đứng dậy dựng cờ khởi nghĩa. Trong suốt 2 cuộc kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ quân cán bộ và nhân dân xã Trân Châu đã góp nhiều sức người, sức của phục vụ kháng chiến. Những địa danh Đá Phèng, Áng Nhà, Khoăn đá đã gắn liền với những chiến công oanh liệt của du kích Hà Sen, làm nên truyền thống “ Hà Sen anh dũng”.

Từ trung tâm thị trấn Cát Bà chạy dọc con ven biển khoảng 5km, du khách đến với xã Trân Châu - một vùng đất có nhiều điều thú vị cần khám phá.

Điểm đầu tiên về với Trân Châu, mời du khách đến thăm suối Thuồng Luồng - một con suối từ hang núi chảy suốt ngày đêm và là nguồn nước ngọt chủ yếu cung cấp cho người dân xã Trân Châu và một phần cư dân thị trấn Cát Bà. Suối Thuồng Luồng gắn với nhiều câu chuyện hài hước của người dân Trân Châu chắc chắn sẽ làm say lòng du khách khi tới miền đất này.

Từ Thuồng Luồng, mời quý khách ghé thăm động Minh Châu. Đây là kết quả của sự kiến tạo đá vôi hàng triệu năm đã hình thành lên động và được người dân nơi đây đặt tên là Minh Châu. Động nằm ở độ cao khoảng 5 đến 10m so với mực nước biển, có 2 cửa thông nhau xuyên qua núi với chiều dài gần 100m, nơi rộng nhất là 5m. Phía trên động có nhiều thạch nhũ với hình khối như những công trình điêu khắc tuyệt vời của tạo hóa.

Trân Châu là một xã đảo có nhiều vườn đồi cây ăn quả như: Cam, Bưởi, Hồng, Vải, Nhãn, Na đến đặc sản như Mật ong rừng, Gà Liên Minh. Gà được thả nuôi tự nhiên, đêm ngủ trên các cây trong vườn. Ngoài nguồn thức ăn được con người cung cấp hàng ngày như ngô, khoai, sắn..., Gà Liên Minh tự tìm kiếm thức ăn trong tự nhiên như giun, dế... và với địa hình đồi núi dốc gà Liên Minh có thịt săn chắc, ngọt và có mùi thơm riêng biệt, có trọng lượng hơn từ 2-4 kg. Cách chế biến cũng rất đơn giản như luộc hoặc nướng nhưng vẫn đảm bảo vị ngon. Gà được nướng bằng than củi và khi gà gần chín thì được phủ lên một lớp mật ong rừng Cát Bà...tạo nên một mùi thơm quyến rũ đặc trưng. Dưới gốc vườn nhãn mùa hè, chỉ với một cái chiếu, một đồng lửa than hồng và với một con gà Liên Minh, bạn và gia đình đã có một bữa ăn đậm chất hoang sơ của thiên nhiên.

Với địa hình đồi núi đá vôi đa dạng và hiểm trở, điểm du lịch sinh thái xã Trân Châu thích hợp để du khách được trải nghiệm những cảm giác mạnh từ loại hình du lịch mạo hiểm leo núi (climbing) tại thung lũng bướm bướm (batterfly valley), thôn Liên Minh, xã Trân Châu. Hiện nay trên quần đảo Cát Bà có tiềm năng, lợi thế rất lớn để phát triển loại hình du lịch này và đang ngày càng hấp dẫn du khách nước ngoài. Đá núi ở đây có nhiều đặc điểm và hình thù khác biệt

không giống những nơi khác trên thế giới, chắc chắn sẽ mang đến cho người tham gia những cảm xúc tuyệt vời trên con đường chinh phục đỉnh núi.

1. Điểm du lịch văn hóa tâm linh Đình làng Trân Châu

Một di tích lịch sử mà những người cao tuổi Trân Châu không thể nào quên đó là Đình làng Trân Châu. Có lẽ Trân Châu là địa phương duy nhất trong huyện có hình tượng của “cây đa, giếng nước, sân đình”, một hình tượng quen thuộc và mang đặc trưng của làng cổ Việt Nam.

Đình làng Trân Châu được xây dựng vào năm 1825 với kiến trúc bề thế. Đây là một trong những ngôi đình bề thế của vùng duyên Hải Bắc Bộ. Vị trí của ngôi đình được chọn rất kỹ càng. Lưng đình tựa núi Tùng, của hướng về phía Nam và Biển - hướng của “Thánh nhân nam diện nhi thính thiên hạ”. (tức là Thánh nhân ngồi quay hướng Nam để nghe lời tâu bày của thiên hạ). Đây là nơi tổ chức lễ hội của làng với nhiều hoạt động văn hóa dân gian cổ như lễ rước các bài vị thành hoàng làng, lễ xuống biển... Trong chiến tranh chống Pháp Đình làng Trân Châu đã trở thành căn cứ cách mạng của quân và dân đảo Cát Bà. Đây là địa điểm để hội họp, tổ chức huấn luyện tập hợp lực lượng trong phong trào đấu tranh giành chính quyền của nhân dân địa phương. Cũng tại nơi đây đơn vị bộ đội đầu tiên của Đảo Cát Bà được thành lập gồm 2 Trung đội C919 do đồng chí Hoàng Lại và Hùng Quang trực tiếp lãnh đạo cùng lực lượng dân quân xã Trân Châu xây dựng tuyến phòng thủ làng kháng chiến vững chắc, bảo vệ an toàn cho khu căn cứ Hà Sen.

Năm 1949 Đình làng Trân Châu đã từng bị giặc Pháp đốt, vì thế những dấu tích của ngôi đình cổ đã bị tàn phá. Cây đa, giếng nước qua trải qua biết bao biến cố của thời gian cũng đã không còn. Ngôi đình cũ chỉ còn phần móng và 5 tầng đá xanh kê cột và 2 trụ hiên xây theo thế tay ngai. Năm 2009 Đình làng được người dân trong xã khôi phục lại và là nơi thờ các vị thành hoàng làng Quang Diệu Đôn Tĩnh, Cao Sơn, Quý Minh là các vị tướng thời vua Hùng Thứ 18 được thờ bằng tượng với 6 sắc phong thuộc các đời Vua Thiệu Trị (năm 1845), Vua Tự Đức (năm 1853, 1854, 1880), Vua Đồng Khánh (năm 1887), vua Duy Tân (năm 1909). Đây không chỉ là nơi sinh hoạt văn hóa tâm linh của nhân dân trong xã mà còn là nơi tổ chức các hoạt động chính trị, văn hóa của nhân dân địa phương.

Với những giá trị lịch sử và di sản hiện tồn, Ngày 25/8/2011 Đình làng Trân Châu đã được UBND thành phố Hải Phòng công nhận là di tích lịch sử kháng chiến. Đây không chỉ là niềm tự hào của người dân Trân Châu mà còn là sự khẳng định của một truyền thống yêu nước, anh dũng, kiên cường của huyện đảo anh hùng.

Đình làng Trân Châu là nơi bảo tồn những giá trị văn hóa tâm linh, nơi tụ hội, đoàn kết cộng đồng, đồng thời là địa chỉ đỏ để giáo dục truyền thống lịch sử cách mạng cho thế hệ trẻ. Nằm trên địa giới của khu du lịch Cát Bà nổi tiếng, khu dự trữ sinh quyển thế giới, Đình làng Trân Châu là một điểm đến hấp dẫn của du khách trong và ngoài nước, ngôi Đình này còn là một địa điểm du lịch văn hóa tâm linh của người dân địa phương.

2. Điểm du lịch văn hóa tâm linh Đền Quan Độ

Nằm trong quần thể di tích Đình, chùa, đền, nghè, miếu tại đảo Cát Bà, đền Quan Độ được coi là ngôi đền mới nhất được xây dựng những năm gần đây, song đây lại là ngôi đền có kiến trúc đẹp và rộng nhất trên đảo. Mặc dù đã có cách đây hàng trăm năm, nhưng đền Quan Độ vốn chỉ là một ngôi miếu nhỏ do người dân lập nên thờ năm vị quan thời nhà Nguyễn, năm vua Tự Đức đã có công dẹp giặc biển bảo vệ bình yên cho nhân dân trên đảo.

Đền Quan Độ là ngôi đền được xây dựng vào năm 2011 với tổng giá trị trên 4 tỷ đồng do Tập đoàn Vinaconex công đức. Ngôi đền tọa lạc trên diện tích rộng tại một eo biển thuộc thôn Bến – xã Trân Châu. Ngôi đền thờ năm vị quan thời nhà Nguyễn giữa thế kỷ 19 – năm vua Tự Đức. Năm vị tướng là Thống Chế Lê Quang Tiến, Tuần phủ Bùi Huy Phan, Đô thống Nguyễn Đình Thông, Nguyễn Khắc Hòe, Trần Văn Nhiếp. Đây là năm vị tướng được vua Tự Đức phái ra chỉ huy đạo quân dẹp giặc biển.

Theo sách "Việt Nam sử lược" (Trần Trọng Kim), Lịch sử Việt Nam (Đào Duy Anh), Lịch sử Việt Nam 1858 – 1896 của Viện sử học thì năm 1863 tại vùng biển Cát Bà có giặc biển Tạ Văn Phụng nổi lên chống lại triều đình. Triều đình nhà Nguyễn đã phái năm tướng dẫn đạo quân ra biển Cát Bà dẹp giặc, song thế giặc mạnh, quân triều đình bị tổn thất, lại không thông thạo địa hình núi non hiểm trở của vùng biển đảo nên đạo quân triều đình bị giặc vây hãm và dồn lên núi kêu gọi đầu hàng. Trong lúc thế cùng lực kiệt, năm vị tướng đã chọn mỏm núi đá cao và thề rằng "quyết không đầu hàng giặc" rồi lao xuống biển tự tiết để tỏ lòng trung thành với triều đình. Xác của năm vị tướng trôi vào bãi cát đã được nhân dân Cát Bà chôn cất và lập miếu thờ từ đó.

Ghi nhận công lao to lớn của năm vị tướng, năm 1866 sau khi dẹp xong giặc biển Tạ Văn Phụng, vua Tự Đức đã truy phong năm vị tướng đã trung thành với triều đình với khí tiết oanh liệt hy sinh anh dũng, nêu gương sáng cho muôn đời sau. Nơi miếu thờ nay đã được xây dựng thành ngôi đền bề thế và tại đây vẫn còn năm ngôi mộ của năm vị quan đã có công lao to lớn với đất nước, với nhân dân đảo.

Mới đây, con cháu dòng họ Nguyễn của Đô Thống Nguyễn Đình Thông tại Ý Yên – Nam Định và Hậu Lộc – Thanh Hóa đã đến xây dựng lại ngôi mộ khang trang và ngày 16/10/ 2012 tức ngày 3/9 âm lịch dòng họ Nguyễn đã tổ chức lễ khánh thành ngôi mộ vào đúng ngày 5 vị Tử tiết.

Công lao của năm vị quan thời nhà Nguyễn đã được sử sách ghi lại đầy đủ và mới đây Giáo sư sử học Lê Văn Lan, nhà văn, nhà báo Đào Ngọc Du cùng các cộng sự đã dày công khảo cứu để khẳng định lại một lần nữa những chứng tích lịch sử, những công lao to lớn của năm ông.

Miếu Quan Đội nay là đền Quan Đội được xây dựng khang trang và là địa chỉ linh thiêng, một công trình kiến trúc đẹp được đông đảo nhân dân và du khách thập phương đến thăm viếng. Để khẳng định những giá trị lịch sử vốn có của ngôi đền, phòng VH TT - TT&DL huyện đang hoàn thiện hồ sơ trình UBND thành phố công nhận đền Quan Đội là di tích lịch sử cấp Thành Phố.

Đền Quan Đội được công nhận là di tích lịch sử sẽ góp phần tô thêm trang sử truyền thống yêu nước vẻ vang của nhân dân Việt Nam và nhân dân huyện đảo Cát Hải. Và đây sẽ trở thành 1 điểm du lịch văn hóa tâm linh đặc sắc, góp phần tạo nên sự đa dạng về loại hình du lịch trong khu du lịch Cát Bà.

3. Chuyện Tều làng Trăn Châu

Trăn Châu được mệnh danh là làng cười, là nét văn hóa độc đáo của biển đảo Cát Bà, Ở đây, người dân đều có phong cách và lối nói chuyện đời thường nhỏ nhẹ, từ tốn, tự nhiên, giản dị trong cuộc sống sinh hoạt đời thường mà khiến người nghe “cười rụng răng”. Nói chuyện chất hài hước dân gian làng Trăn Châu đã thấm vào máu trở thành môn nghệ thuật “Trí tuệ” làm nên tiếng tăm của vùng đất này. Đây là nét văn hoá độc đáo, thú vị trong cách sống của người Trăn Châu, khác hẳn các làng, xã khác. Điểm nổi bật qua nội dung các câu chuyện xoay quanh chuyện làng nước, công việc đời thường trong việc chăn nuôi, trồng trọt đồi rừng, thung lũng, tùng áng, đi bãi biển đánh te, xúc cá, lên rừng chặt củi, đánh ong lấy mật, đào củ, bắt nhím...bởi Trăn Châu có địa hình đồi núi cao thung lũng sâu chia cắt, trước đây, cuộc sống khó khăn, vất vả. Với tính hài hước, tả thực, người dân nơi đây khéo léo dùng nghệ thuật phóng đại, hài hước (khác với trào phúng chuyên về nghệ thuật châm biếm) rất thực tế, sinh động, giàu hình ảnh để tạo tiếng cười, giúp quên đi mệt nhọc trong lao động, sản xuất. Người Trăn Châu có kiểu giọng nói đặc trưng, họ nói vài câu băng quơ cũng gây cười. Nhiều nhà nghiên cứu cho rằng người Trăn Châu rất vui tính, chuyện của họ dí dỏm, thâm thúy, mang tính nhân văn cao. Bởi vậy cần sưu tầm bảo tồn và phổ biến qua truyện cười ở Trăn Châu để phục vụ cho du lịch.

Dân gian truyền rằng có sự hài hước nơi đây, là do người dân đã uống nước Thuồng Luồng nhiều đời. Suối Thuồng Luồng ở Trân Châu chảy quanh năm không bao giờ cạn từ khe núi rừng ra thôn Bến làng Trân Châu, có chỗ tạo thành giếng thiên nhiên, rồi chảy ra biển, đây là nguồn nước ngọt trong lành quý ở địa phương. Hầu như người dân xã Trân Châu cũng biết một số “cây hài” đình đám của xã thời trước như ông Trần Công, ông Lân, ông Chung, ông Lê Cao Ròng...với khiếu nói chuyện gây cười đặc biệt. Trả lời câu hỏi “Vì sao người dân ở Trân Châu có lối nói hài hước đặc biệt rất thông minh, dí dỏm như vậy, mà các làng xã khác không có?”, người dân địa phương từ trẻ đến già đều cho rằng: “do người Trân Châu uống nước giếng Thuồng Luồng nên nói hay, hát cũng hay”.

III. XÃ XUÂN ĐÁM

Xã Xuân Đám nằm ở phía Tây – Nam đảo Cát Bà, thuộc huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng; Đông – Bắc giáp xã Trân Châu, Tây – Bắc giáp xã Hiền Hào, phần còn lại giáp biển, đối diện luồng tàu ra vào Hải Phòng. Diện tích tự nhiên là 1.073,09 ha, dân số 893 người, 249 hộ, chia làm 4 thôn. Xuân Đám đã từng có các tên gọi khác nhau: Làng U, làng Xuân Áng, Việt Hưng. Các thôn xóm cũng có các tên gọi mang nét đặc trưng riêng, phản ánh quá trình hội tụ dân cư, phát triển cộng đồng, mối qua hệ gắn bó giữa cuộc sống, con người với thiên nhiên. Thôn Cát Đồn trước đây (nay là Thôn 1) còn gọi là Làng Rá, do có bãi cát và thành nhà Mạc nên gọi là Cát Đồn. Xóm Đông là nơi dân cư sinh sống đông nhất (nay là Thôn 2). Xóm Đình là nơi có đình làng được xây ở đó (nay là Thôn 3). Còn thôn Tùng Ruộng (nay là Thôn 4) là nơi có nhiều ruộng đất sản xuất nông nghiệp.

Được thiên nhiên ưu đãi cho sự đa dạng về hệ thực vật quý đa dạng, môi trường không khí và tiếng ồn chưa bị ô nhiễm nên Xuân Đám là nơi có tiềm năng lớn để phát triển nghề nuôi Ong mật. Các loài hoa rừng là nguồn mật hoa, phấn hoa vô cùng lớn, quý giá đã tạo nên một thương hiệu Mật ong hoa rừng Cát Bà, màu vàng đậm, đặc sánh, với một vị thơm ngon cho giá trị dinh dưỡng cao. Mật ong trên đảo cũng đã được Bộ Khoa học và Công nghệ cấp chứng nhận thương hiệu "*Mật ong Cát Bà*"...

Chính quyền Xuân Đám được xây dựng theo mô hình chính quyền thân thiện với người dân và xã đã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới, sự minh bạch hoá, xã hội hoá đã tạo thêm điểm nhấn cho sự phát triển bền vững của dịch vụ du lịch sinh thái địa phương. Những tuyến đường dẫn vào khu dân cư, khu du lịch được kiên cố hóa, tạo điều kiện để du khách thả bộ, ngắm cảnh. Người dân Xuân Đám tạo ra những vườn cây sinh thái với đủ loại hoa, quả; những gia trại nuôi gà, lợn rừng, ong... để cung cấp các sản phẩm đặc thù của địa phương cho du khách. Các sản phẩm chế biến từ hồng hoa, mật ong, vải, nhãn, cam... được cung cấp cho trung tâm du lịch. Nhiều cơ sở lưu trú, homestay đã được

doanh nghiệp, nhân dân đầu tư xây dựng để du khách qua đêm khi du khách có nhu cầu. Chiều đến, biển ở đây đẹp đến mê hồn, không sóng lớn, nước biển trong veo, bãi cát vàng; không kiêu kỳ mà quyến rũ, khiến núi phải nghiêng mình soi bóng, như nín chân mến khách đường xa. Du khách có thể tắm hay là chơi đùa trên triền cát phẳng lặng hay phơi mình đón hoàng hôn về. Mặt trời về chiều trên bãi Dơi, Cát Đồn với muôn sắc màu lung linh giữa biển khơi sóng vỗ.

Không gian về đêm ở Xuân Đám thật huyền ảo, bao la, sóng biển rì rào, vì vu gió thổi và xa xa rực rỡ ánh đèn của những đoàn thuyền đánh cá đêm đêm vẫn cần mẫn đi về. Lúc này, hãy ngồi lại đây cùng thưởng thức những món đặc sản hương vị núi rừng: Gà nướng, Sắn nướng, Ngô, Khoai luộc... còn đượm mùi thơm của bếp lửa...hay chút hải sản tươi nguyên từ mẻ lưới chiều được chế biến theo phong cách dân chài. Bên nhau nhâm nhi chút rượu trong men nồng và nhìn ra phía biển. Du khách ghé thăm sẽ nhận được sự hỗ trợ và dịch vụ thân thiện, hoà đồng của cư dân bản địa.

Ngày Quốc khánh 02/9/2000, trong lễ tuyên bố xây dựng làng văn hóa xã Xuân Đám, vị cao niên nhất làng đã đánh trống phát động, từ đó nhân dân xã Xuân Đám chọn ngày này là ngày hội làng. Ngày Hội làng được tổ chức thường niên hàng năm, các dòng họ ở các thôn huy động phụ nữ, thanh niên trai tráng trong làng tổ chức, tham gia các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thi đấu thể thao tạo không khí vui tươi, phấn khởi trong làng xã. Kết thúc các hoạt động trong ngày các dòng họ thường tổ chức liên hoan để động viên, biểu dương phụ nữ, thanh niên thuộc dòng họ đã tích cực tham gia các hoạt động chung vì cộng đồng, vì dòng họ. Cùng với quá trình đầu tư, phát triển của Trung ương, Thành phố, của huyện, bộ mặt nông thôn xã Xuân Đám ngày càng khang trang, hiện đại, với những hàng hoa Mộc miên (*cư dân ở đây gọi là hoa Gạo*) rợp bóng mát, sắc đỏ rực rỡ trên những con đường thênh thang mới mở, dự kiến ngày hội làng thường niên sẽ được đổi tên thành ngày “*hội hoa Mộc Miên*” để tạo điểm nhấn thu hút khách du lịch tại làng quê giàu truyền thống văn hóa, lịch sử cách mạng, giàu tiềm năng phát triển loại hình du lịch văn hóa.

1. Bãi Cát Đồn.

Nằm trên trục 356 từ bến Phà Cái Viêng đến thị trấn Cát Bà, một bên là biển xanh bao la, một bên là núi non hùng vĩ, bãi tắm Cát Đồn thuộc xã Xuân Đám là một địa chỉ du lịch khá mới mẻ với khách du lịch. Nếu ai yêu thích phong cảnh bình yên, giản dị và hoang sơ thì bãi tắm Cát Đồn thực sự là địa điểm lý tưởng để tận hưởng không gian khoáng đạt của đất trời. Sự tĩnh lặng của không gian ấy giúp bạn có thể lắng nghe từng đợt sóng trải dài vỗ nhẹ vào bờ. Chính vẻ đẹp được ví như viên ngọc thô ấy là nơi thu hút rất nhiều du khách, đặc biệt là khách quốc tế.

Du khách đến đây có rất nhiều hoạt động để trải nghiệm như: tắm biển, chèo kayak, câu cá, hoặc dạo trên bờ cát trắng lượm nhặt những vỏ sò, vỏ ốc..chế tác thành những sản phẩm độc đáo như vòng cổ, vòng tay...Các hoạt động cắm trại, tổ chức tiệc nướng trên bãi biển. Không gian về đêm tại đây thật tuyệt vời, bạn sẽ được cảm nhận những làn gió biển mát lành, tiếng sóng biển rì rào đan xen những bản nhạc du dương vang lên từ nhóm các bạn trẻ đang nô đùa trên bãi, tất cả như hòa quyện, gắn kết mọi người lại với nhau một cách hết sức tự nhiên. Bãi tắm Cát Đồn – Xuân Đám không có những ồn ào, xô bồ so với những bãi tắm khác, nhưng điều mà du khách có thể cảm nhận ở đây là một không gian yên bình, hoang sơ, sạch sẽ cho dù bãi tắm nằm ngay cạnh trục đường 356.

2. Điểm thăm quan du lịch Di chỉ Đồn cổ nhà Mạc

Hãy dừng chân thăm Di chỉ bãi Cát Đồn, đây là một trong những di chỉ khảo cổ nổi bật ở đảo Cát Bà, được UBND thành phố Hải Phòng xếp hạng di tích khảo cổ học năm tháng 01/2012 - nằm trong diện tích Đồn thành nhà Mạc, trên gò đất lớn sát mép biển bãi Cát Đồn, nên còn có tên gọi khác là Thành Đồn.

Đồn Cổ Xuân Đám được xây dựng vào năm Minh Mạng thứ 20 (1840), đây là công trình quân sự bảo vệ vùng biển Cát Bà. Dưới chân và trong lòng đồn là di chỉ khảo cổ học bãi Cát Đồn thuộc loại hình di chỉ cư trú đơn thuần; có niên đại thuộc giai đoạn muộn của văn hóa Hạ Long cách ngày nay khoảng 3500 năm đến 4000 năm.

Đồn cổ Xuân Đám nằm ở phía đông bắc xã Xuân Đám, bên cạnh bãi Cát Đồn và được chia làm 2 khu là đồn Thượng và đồn Hạ. Trong thư tịch ghi là Ninh Hải Bảo, có đồ án hình vuông với chiều dài 80m, rộng 75m, vách trong và vách ngoài đều được xây đá kê thẳng đứng, vách ngoài là tường đá cao 1,7m, phần dưới chân tường là đất cao 1m so với đường đi hiện tại; vách trong cao 1,1m, tường dày 3,35m. Bốn góc Đồn xây pháo đài nhô ra ngoài kích thước của mặt pháo đài dài 14m.

Đồn Hạ có cấu trúc đồ hình gần như vuông, mỗi bốn mặt tường thành được dựng theo hướng đông bắc – tây nam. Mặt thành hướng đông bắc tiếp giáp với biển, cách mép nước vịnh Cát Đồn. Ba mặt còn lại được che chắn bởi những ngọn núi cao, thấp khác nhau khá hiểm trở. Bốn góc thành xây lượn hình quai chèo. Phía trước và sau của tường thành được kê bằng đá vôi – loại đá có rất sẵn trên đảo Cát Bà. Các phiến đá dùng ken, xếp tường thành có kích thước to nhỏ khác nhau, nhưng nhờ kỹ thuật khéo léo, không có sự tham gia bất kỳ chất kết dính nào mà tòa cổ thành vẫn hiển hiện một cách chắc chắn, kiên cố. Sau hàng trăm năm tồn tại, phế tích tường thành vẫn giữ được dáng đứng thẳng tắp, mặt tường phẳng lỳ. Tòa cổ thành trở hai cửa, một ở hướng đông bắc, cửa kia ở

hướng tây nam. Nối hai cửa này là một con đường nội bộ nhỏ, đắp bằng đất, trên mặt có dải đá.

Đồn Thượng có cấu trúc tương tự đồn Hạ nhưng với quy mô nhỏ bé hơn nhiều. Đồn Thượng được xây dựng trên sườn đồi, còn đồn Hạ xây dựng trên thung lũng hẹp. Đồn Thượng khác đồn Hạ ở chỗ là chỉ có hai góc thành hướng đông và hướng bắc được uốn hình quai chảo, hai góc thành kia được xây “vuông thành sắc cạnh”. Đồn Thượng nằm ở phía sau đồn Hạ, cách đồn Hạ khoảng 120m.

Đây là 1 trong số nhiều công trình quân sự bảo vệ bờ biển được xây dựng tại các đảo của vương triều Mạc. Triều đình đã điều động quân lính đóng tại các Đồn để canh gác. Tuy nhiên công trình này được sử dụng trong thời gia rất ngắn. Hiện nay những công trình quân sự thời nhà Mạc tại vùng vịnh Hạ Long - Cát Bà chỉ còn 2 đồn cổ là Đồn Ngọc Vòng Quảng Ninh và Đồn cổ Xuân Đám - Cát Hải.

Đồn cổ Xuân Đám nằm trên Di chỉ bãi Cát Đồn. Cùng với di chỉ Cái Bèo, thì đây là một trong những di chỉ khảo cổ nổi bật của đảo Cát Bà. Những hiện vật cổ được khai quật năm 2003 với 525 hiện vật bằng đá, và 15.964 hiện vật bằng gốm có niên đại vào giai đoạn muộn của văn hóa Hạ Long, cách ngày nay khoảng 3.500 năm. Người ta đã tìm thấy bàn mài, cưa, bàn, hòn kê, đập, rìu, chày, hòn kê, bôn, hạch đá. Những hiện vật bằng gốm chiếm trên 99% là gộp xóp được làm từ số lượng vỏ nhuyễn thể giã vụn pha với đất sét. Gốm chắc có số lượng ít được làm từ đất sét pha với cát. Gốm ở Cát Đồn có 2 loại miệng cơ bản là miệng loe và miệng khum; chân đế gồm 3 loại là tròn bát, chân đế mâm bông và chân đế loe choãi. Đây là những di vật đặc trưng nổi bật của tổ hợp công cụ lao động, là loại hình cư trú đơn thuần ...Dấu tích của di chỉ Cát Đồn cho thấy người Việt cổ đã cư trú và sinh sống ở Cát Bà từ rất lâu. Nơi đây thu hút rất nhiều các nhà khảo cổ học đến nghiên cứu.

Đồn cổ Xuân Đám là một chứng tích lịch sử cho thấy rõ sự chú trọng của triều Nguyễn trong việc xây dựng hệ thống các công trình quốc phòng nơi biên giới, hải đảo và những nơi trọng yếu, góp phần quan trọng trong việc bảo vệ chủ quyền biên giới biển đảo nước ta đầu thế kỷ 19. Di chỉ Cát Đồn cùng với các di chỉ khác trên đảo Cát Bà cho thấy Cát Bà là vùng đất giàu tiềm năng, lợi thế mà từ xa xưa người Việt Cổ đã tìm đến cư trú.

Đồn cổ Xuân Đám đã được UBND thành phố Hải Phòng xếp hạng Di tích khảo cổ học. Hiện nay Đồn cổ Xuân Đám tuy chỉ còn ít dấu tích tường thành phía Đông Nam tại Đồn Hạ. Nhưng trong lòng Đồn cổ, di chỉ Cát Đồn vẫn còn được bảo tồn nguyên vẹn dưới lòng đất trong khu vực trồng màu của người dân thôn 1 xã Xuân Đám. Đồn cổ Xuân Đám với Di chỉ Cát Đồn là nơi có giá trị cao về lịch sử, khoa học, nó gắn liền với quá trình hình thành vùng đất, con người Cát Bà nói chung, xã Xuân Đám nói riêng và quá trình xây dựng, bảo vệ

chủ quyền lãnh thổ biển đảo của cha ông. Vì vậy việc bảo vệ di tích, di sản quý báu này là trách nhiệm của chính quyền và nhân dân địa phương. Cùng với những thắng cảnh thiên nhiên thì các di chỉ khảo cổ học, các công trình kiến trúc mang tính lịch sử như Đền Cổ Xuân Đám là điểm đến thăm quan hấp dẫn.

3. Viện nghiên cứu hải sản.

Nằm cách bãi biển Cát Đồn khoảng 500m, Viện nghiên cứu hải sản thuộc xã Xuân Đám được xây dựng từ năm 2005. Đây chính là trung tâm quốc gia giống hải sản miền Bắc nước ta. Sở hữu vị trí thuận lợi cả về địa hình và khí hậu để phát triển nghiên cứu, ương giống và nuôi trồng các loại hải sản nước mặn và nước ngọt. Hàng năm cung cấp lượng lớn cá song lai F1 và nhiều giống cá khác ra thị trường tại chỗ cho các cơ sở nuôi trồng thủy sản tại đảo Cát Bà. Đây chính là điểm tham quan du lịch theo mô hình nuôi trồng thủy sản kết hợp dịch vụ du lịch.

4. Đền Gôi Xuân Đám

Tín ngưỡng thờ Mẫu của người dân trên đảo nói riêng, của người Việt Nam nói chung là tôn thờ nữ thần, thờ mẫu thần, thờ mẫu tam phủ, tứ phủ xuất hiện khá phổ biến và có lịch sử lâu đời. Với vai trò Mẫu - Mẹ hóa thân bảo vệ che chở con người tai qua nạn khỏi, phù hộ cho cuộc sống bình yên, thịnh vượng.

Đền Gôi nằm sát chân núi trên đường vào Đồn Gôi, xã Xuân Đám. Cư dân địa phương gọi là đền Bà Chúa Gôi hay đền Mẫu Gôi, Đền thờ Ngọc Hoa công chúa là một trong bốn chị em theo truyền thuyết bị tử nạn trên biển trôi dạt vào bờ được người dân trên đảo Cát Bà chôn cất và thờ tự tại đền Gôi, đền Áng Ván, đền Trân Châu và đền Hiền Hào. Hiện nay đền Gôi tọa lạc ngay trên trục đường chính xuyên đảo (đường 356), có vị thế rất đẹp lưng tựa núi, mặt hướng biển. Sân đền có cây xanh tỏa bóng mát, bên phải có khe suối lớn từ suối Gôi chảy qua (Suối Gôi và suối Thuồng Luồng là nguồn cung cấp nước ngọt cho đảo Cát Bà) bên trái có giếng nước ngọt bốn mùa không cạn nước, trong khuôn viên đền còn có ao Sen mùa hè luôn xanh tốt. Xung quanh khuôn viên đền được trồng rất nhiều loài hoa khác nhau, quanh năm đua sắc. Con đường từ làng Xuân Đám đến đền Gôi được mới được mở rộng nâng cấp thay thế tuyến đường 356 cũ đây cũng chính là tuyến đường được trồng hoa Mộc Miên (một loài hoa bản địa có tên gọi khác là Hoa Gạo) dọc hai bên đường tạo ấn tượng độc đáo, mới lạ cho du khách. Đền Gôi là địa điểm du lịch tâm linh độc đáo hứa hẹn sẽ thu hút đông đảo du khách thập phương đến thăm quan, chiêm bái.

5. Điểm nghỉ dưỡng sinh thái Suối Gôi (Cat Ba Eco Lodge Resort)

Khu nghỉ dưỡng sinh thái Suối Gôi – Cat Ba Ecolodge được thiết kế và xây dựng từ năm 2009, thuộc xã Xuân Đám cách bãi tắm Cát Đồn khoảng 3km, rừng Quốc Gia Cát Bà khoảng 7km, và trung tâm thị trấn Cát Bà khoảng 10km. Lấy

cảm hứng từ nhà sàn gỗ truyền thống của người dân tộc Thái – Mường xen lẫn với khu nhà gỗ theo phong cách trẻ trung, hiện đại nhưng gần gũi với thiên nhiên nằm trong quần thể rừng quốc gia Cát Bà. Khu nhà sàn được bố trí 4 ngôi nhà tách biệt tạo cho du khách cảm giác của một bản làng thu nhỏ với tổng cộng 10 phòng khép kín. Du khách có thể mở cửa sổ để đón không khí tự nhiên của rừng nhiệt đới vừa có thể sử dụng điều hòa không khí khi thời tiết oi bức. Khu nhà gỗ được thiết kế và xây dựng với 5 ngôi nhà khác nhau bao gồm 8 phòng ở khép kín xen kẽ dưới khu rừng thông giống như những ngôi nhà trên cây trong truyện cổ tích rất phù hợp với các đôi tình nhân đưa nhau đi trốn hay các gia đình trẻ.

Với 18 phòng khép kín được thiết kế theo phong cách truyền thống xen lẫn hiện đại và khu cắm trại dành cho du khách thích trải nghiệm, Cát Bà Ecolodge luôn là điểm đến lý tưởng cho bất kỳ ai muốn trải nghiệm Cát Bà một cách trọn vẹn không chỉ có biển mà còn có rừng, hoa, và cây cỏ. Du khách có thể vừa nhâm nhi thức uống của mình vừa cảm nhận vẻ đẹp rừng nhiệt đới tại khu vực quầy bar, nhà hàng, bể bơi, thậm chí ngay ở sân dưới tán lá râm mát của rất nhiều cây xanh được bố trí ở khu vực sinh hoạt chung.

6. Địa điểm dừng nghỉ của chim di cư

Với sự đa dạng về địa hình và sinh cảnh, vừa có rừng trên núi đá vôi vừa có rừng ngập mặn, đảo Cát Bà (Hải Phòng) có tới 160 loài chim sinh sống. Ngoài nhóm chim rừng mưa nhiệt đới, một phần quan trọng trong số các loài chim ở Cát Bà là chim di cư. Nhiều nhất là các loài như chim Cuốc, Le Le, Gà Đồng, Vịt Trời, Chà vôi, Diệc xám, Cò trắng, Cò bờ, chim Cu, chim Ngói ...

Đối với những người yêu chim, mùa chim di cư là một mùa vui của đảo. Đó là khi đất trời đảo Ngọc đang chuyển mình giao mùa từ Thu sang Đông và cũng là khi nơi đây xôn xao đón hàng vạn chú chim bay về tránh rét. Xã Xuân Đám được mệnh danh là “sân ga” của hàng vạn chú chim di cư, điều đó minh chứng rằng đây chính là địa danh “đất lành chim đậu”.

Hằng năm, các loài chim di cư thường đến vào tháng 9 khi có gió heo may về, càng về cuối năm số chim di cư về càng nhiều, cao điểm nhất là vào khoảng tháng 10 đến tháng 12. Nơi đây có vùng rừng ngập mặn rộng lớn, nguồn thức ăn dồi dào phong phú, nhiều chỗ cho chim trú ngụ... nên được nhiều loài chim chọn làm nơi dừng chân nghỉ ngơi, tích lũy năng lượng trong chặng đường muôn dặm về phương Nam. Và không ít loài lưu trú luôn ở đây chờ qua mùa đông lạnh giá khắc nghiệt của phương Bắc. Đến khi hơi ấm mùa xuân bắt đầu phả vào trong gió, những chú chim di cư lại tiếp tục cuộc hành trình về phương Nam. Đây cũng là mùa chim kết đôi, những đôi chim nào không bay về phương Nam thì ở lại gắn bó với “người thương”. Rừng Cát Bà mùa xuân, đâu đâu cũng râm ran tiếng chim gọi bạn tình. Nhưng đó cũng là mùa chia ly của nhiều đôi chim đã “phải lòng”

nhau. Từ đó mới có câu chuyện về món Cuốc khô – “bùa yêu” đan xen giữa thực thực hư hư thật khó quên mà khi các cụ cao niên ở đây kể lại.

IV. XÃ HIỀN HÀO

Hiền Hào là một trong mười hai đơn vị hành chính cấp xã của huyện Cát Hải, phía Đông tiếp giáp với xã Gia Luận, Vườn Quốc Gia; Đông Bắc giáp xã Trân Châu; Đông Nam giáp xã Xuân Đám; Tây Nam là vịnh Bắc Bộ; Bắc và Tây Bắc giáp xã Phù Long; diện tích là 874,40 ha, dân số khoảng 400 người, 122 hộ, chia làm 2 thôn.

Trước năm 1813, trong danh sách hành chính của triều đình nhà Nguyễn, xã Hiền Hào ngày này gọi là Đường Hào thuộc tổng Hà Liên, huyện Hoa Phong, trấn Yên Quảng. Từ năm 1885, do kiêng húy (Ứng Đường tên của vua Đồng Khánh), tất cả những địa danh có tên là Đường đều phải đổi, nên làng Đường Hào đổi thành Sơn Hào và sau này Sơn Hào lại đổi là Hiền Hào.

*** Đền Mẫu bà Hiền Hào**

Truyền thuyết về thờ Mẫu ở Cát Bà bắt nguồn từ chuyện những người phụ nữ trẻ bị tử nạn trên biển và trôi dạt vào bờ tại các vị trí khác nhau, một bà dạt về bến làng xã Hiền Hào, một bà dạt về thị trấn Cát Bà, một bà dạt về bến làng xã Trân Châu, một bà dạt về đầu Gôi xã Xuân Đám. Nhân dân đã tổ chức chôn cất các bà cẩn thận, thời gian sau nơi mộ phần có Mối đùn lên, cùng sự hiển linh báo mộng cho cư dân địa phương, cư dân thấy những điều báo mộng đều linh ứng mới cất đền thờ và lấy mốc thời gian chôn cất để thực hiện nghi lễ hàng năm sau này trở thành ngày hội làng, đến ngày này cư dân quanh vùng đến lễ bái cầu mong Mẫu bà phù hộ độ trì cho cho mưa thuận gió hòa, trời yên biển lặng, mùa màng tôm cá bội thu. Truyền thuyết về đền Mẫu bà Hiền Hào, đền Gôi Xuân Đám, đền Mẫu Áng Ván và đền Mẫu Trân Châu và được xuất phát từ đó.

Với vị trí giao thông thuận lợi đền tọa lạc ngay cạnh tuyến đường 356 nối từ bến phà Cái Viêng về trung tâm du lịch Cát Bà. Đền Mẫu bà Hiền Hào được xây dựng vào thời “Tiền Lê Hoàng Triều”, có sắc phong từ thời Hậu Lê. Trải qua bao thăng trầm, biến thiên của thời cuộc. Đến nay ngôi đền đã được trùng tu xây dựng khang trang, rộng rãi, thoáng đạt. Là nơi để con dân phật tử muôn nơi tìm về, cầu mong sự che chở của bậc Mẫu Bà.

Kế thừa và phát huy những tinh hoa văn hoá của ông cha để lại, qua đó đồng thời phát triển nền văn hoá Việt Nam đậm đà bản sắc dân tộc, chính quyền và nhân dân xã Hiền Hào đã bảo vệ di tích, tổ chức lễ hội nhằm tưởng nhớ tới công lao của những người có công khai sinh lập làng. Hàng năm cứ vào dịp đầu năm mới, lễ hội Đền Bà lại được tổ chức. Đây là một nét đẹp văn hoá, mà bao đời nay vẫn được duy trì và phát triển.

Mặc dù lễ hội diễn ra trong ba ngày, từ ngày mùng 10 đến 12 tháng giêng, song từ ngày mùng một tết âm lịch trở, nhiều người dân Cát Hải, Cát Bà, cũng như du khách thập phương đã về đây dâng hương cầu tài, cầu lộc.

Để thu hút du khách cũng như người dân huyện đảo đến tham dự lễ hội, hằng năm địa phương tổ chức nhiều hoạt động hấp dẫn, đặc sắc như hoạt động tế lễ mang nghi thức tâm linh, cùng các trò chơi dân gian mang đậm nét văn hoá của cư dân miền biển đảo, văn minh lúa nước như thi giã gạo, thi gói bánh chưng, thi kéo co, đánh đu, kéo co, di cà kheo, bóng đá. Những hoạt động trên tạo sự gắn kết cộng đồng làng xã rất cao, tạo niềm vui, hứng khởi, đoàn kết trong mỗi người dân cũng như du khách.

Lễ hội đền Bà xã Hiền Hào góp phần làm phong phú đời sống văn hoá tinh thần không chỉ đối với người dân xã Hiền Hào mà còn đối với người dân huyện đảo Cát Hải, cũng như du khách muôn phương.

V. XÃ PHÙ LONG

Xã Phù Long nằm ở phía tây của đảo Cát Bà, thuộc huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng, trên tuyến đường xuyên đảo Cát Bà Hải Phòng là đầu mút giao thông của quần đảo Cát Bà với đất liền, nơi có bến phà Cái Viềng và ga Cáp treo nối liền giữa quần đảo Cát Bà với đất liền qua cửa Lạch huyện. Phù Long có diện tích 4291,3 ha, dân số 2.341 người. Diện tích chủ yếu nằm trên đảo chính Cát Bà cùng với một số dãy đảo phía bắc và đông bắc quần đảo Cát Bà. Đặc biệt một diện tích rất lớn của xã Phù Long là các đầm phá và các bãi triều rừng ngập mặn mỗi khi thủy triều lên cao diện tích này sẽ bị ngập nước.

Từ Hải Phòng, du khách đến xã Phù Long bằng đường bộ qua phà Gót - Cái Viềng hoặc bằng đường thủy từ Bến Bính đi bến Cái Viềng hay qua tuyến Cáp treo Cát Hải – Phù Long. Từ trung tâm khu du lịch Cát Bà có thể tới Phù Long thuận tiện bằng các phương tiện đi lại phổ biến như xe máy, ô tô. Phù Long sở hữu hầu hết những nét độc đáo nhất của thiên nhiên tại khu dự trữ sinh quyển quần đảo Cát Bà như: hệ sinh thái rừng ngập mặn, bãi triều hay rừng thường xanh trên đảo đá vôi, tùng áng, hang động...bởi vậy mà giờ đây Phù Long đang trở thành một địa chỉ du lịch sinh thái cộng đồng hấp dẫn trong các tour du lịch Cát Bà.

Để tham quan và ngắm cảnh rừng ngập mặn Phù Long, du khách sẽ di chuyển bằng thuyền máy từ bến tàu khách Cái Viềng dọc theo sông Cái Viềng qua những đầm nhỏ nuôi tôm, cá, cua, hà của ngư dân. Đặc biệt trên tuyến này cách bến cái viềng khoảng hơn 1 km du khách sẽ đi qua Miếu Cự của ngay bên bờ sông theo các cù cao niên trong làng kể lại Miếu Cự của đã có cách đây hơn 700 năm. Tương truyền người dân vùng này xưa kia thường đi khai thác thủy

sản thủ công (đi ngòi) một hôm các bà đi ngòi trên bãi do nhiều tôm, cua, cá mải mê bắt không để ý nước triều dâng cao các bà không về kịp nên bị chết đuối, bà lớn nhất trôi dạt về khu lạch Cái Viềng người dân địa phương tổ chức chôn cất bà và lập miếu thờ (Miếu Cù cua) sau suy tôn bà là Bà Chúa tổ nghề đi ngòi Miếu Cù cua xưa kia chỉ là một ngôi miếu nhỏ gần mép nước lạch Cái Viềng. Từ năm 2008 đến năm 2012 người dân địa phương công đức xây dựng lại Miếu Cù cua khang trang như ngày nay.

Chạy thuyền máy khoảng 25 phút là đến con đường mòn xuyên qua rừng ngập mặn dẫn tới động Thiên Long. Dọc theo lối vào động là ngút ngàn rừng cây đước vôi, bần chua, trang, mắm...những loại đặc hữu có thể sinh trưởng tốt và lớn nhanh trong nền đất ngập mặn nơi những loài khác không thể phát triển được. Thuyền đi tiếp khoảng 10 phút sẽ đến cơ sở nuôi trồng thủy sản của ông Thành, sở dĩ có tên gọi như vậy bởi ở đó có một ngôi nhà ẩn sâu trong vách núi đá, nơi ông Thành và gia đình đã sinh sống suốt mấy chục năm qua, sống bằng nghề nuôi trồng thủy hải sản, trồng cây, đắp đê, trồng rừng ngập mặn góp phần tạo nên những cánh rừng như ngày nay.

Từ nhà ông Thành, nếu như có thời gian, bạn có thể đi bộ vượt qua một sườn núi để tới Áng Dài. Trong Áng Dài có làng cổ Phù Long, nơi ngụ cư của người dân bản địa. Hiện nay, làng chỉ còn lại ngôi miếu cổ, vườn tước cây cối và một vài ngôi mộ từ lâu.

Khám phá hệ sinh thái rừng ngập mặn Phù Long là một hành trình dài và mới lạ, đây là cơ hội để quan sát thực tế sự đa dạng sinh học và các hệ động thực vật đặc thù nơi đây, nghe những câu chuyện ly kỳ và huyền bí về vùng đất và con người vùng miền biển Phù Long.

Tuyến khám phá rừng ngập mặn Phù Long còn là một hành trình khép kín. Trên đường quay về bạn sẽ đi theo một hành trình khác qua con lạch nhỏ với những khu đầm, cánh rừng ngập mặn xuyên qua cây cầu mới trên tuyến đường tránh từ bến Cái Viềng tới Ao Cối không qua khu dân cư trung tâm xã Phù Long, để tới cầu và chợ Phù Long nơi trung tâm xã có điểm du lịch sinh thái cộng đồng do người dân tổ chức. Ở đây còn có đầy đủ các dịch vụ như nhà hàng, nhà nghỉ, internet cafe với nhiều hoạt động hấp dẫn được tổ chức giao lưu văn nghệ, đốt lửa trại ...

Chương trình du lịch rừng ngập mặn Phù Long là một trong những nét mới bổ xung thêm vào sự đa dạng của các hoạt động du lịch Cát Bà và phù hợp với nhiều đối tượng khách du lịch trong suốt 4 mùa trong năm. Chương trình đặc biệt hấp dẫn đối với các bạn yêu thích nhiếp ảnh và khám phá thiên nhiên hoang dã đặc biệt trong mùa đông lạnh. Quý khách hãy đến với Phù Long để

trải nghiệm những cảm giác mới lạ, tận hưởng sự gần gũi với thiên và thân thiện của người dân nơi đây.

1. Điểm văn hóa tâm linh

Với quan niệm dân gian “*đất có thổ công, sông có hà bá*”, ở đâu có con người cư trú thì ở đó có thần ngư và có thần của nhà, thần của làng. Thần ở làng thường mang ý nghĩa là phúc thần mang lại hạnh phúc, an cư lạc nghiệp cho dân làng. Cũng như bao ngôi Đình làng Việt Nam, đình Phù Long đảm đương chức năng là ngôi nhà chung của cả cộng đồng làng xã. Đình làng còn là nơi thực hiện quyền lực của chính quyền làng, xã thời phong kiến. Sau cách mạng tháng 8/1945 Đình làng còn đảm đương chức năng tín ngưỡng bản địa và là nơi sinh hoạt văn hoá của người dân. Đình Phù Long thờ 05 vị Thành Hoàng, năm vị thần trước đây đều được thờ bằng bài vị ở Nghè, lễ hội rước về Đình. Hiện nay, các bài vị và các sắc phong của triều đình do hoả hoạn, thiên tai nên bị thất lạc.

Trước đây, Phù Long có một đình, một chùa và hai nghè ở xóm trong và xóm ngoài. Tiếc rằng qua thiên tai, chiến tranh và những biến cố của lịch sử, đình, chùa và nghè Phù Long đều không còn. Đình Phù Long xưa kia làm bằng tranh tre, nứa lá, thuộc địa phận thôn Nam ngày nay. Những năm 1935-1936 làng xây đình mới gồm 3 gian 2 chái, rộng khoảng 4-5 mét dài chừng 12 mét, một gian hậu cung có ván sàn nòng thuyền. Những năm kháng chiến chống Pháp, đình bị pháo kích phá huỷ gần hết, sau này dân làng làm trường học.

Theo thần tích thần sắc ghi lại, hàng năm cứ vào các ngày từ mùng 3 đến mùng 8 tháng Giêng và từ 12 đến 15 tháng sáu âm lịch là dân làng mở hội. Mở đầu lễ hội là nghi lễ rước bài vị các Thành Hoàng từ nghè về đình thờ phụng, hết hội lại rước về nghè. Phần lễ có tổ chức tế, cúng bằng xôi, thịt. Mỗi suất đình (nam giới từ 18 tuổi trở lên) đóng 2 chiếc oản. Các vị chức sắc trong làng, người quản lý dùng một nửa cỗ, nửa còn lại chia cho các suất đình. Phần hội mời hát cô đầu, chèo, chầu văn. Dân làng Phù Long tụ hội diễn những làn điệu hò miền biển, múa thên bằng hai mảnh tre, mọi người vừa đi vừa hát cho đến ngày giã hội. Lễ hội là một phần không thể thiếu trong đời sống văn hoá tâm linh và tinh thần của cộng đồng dân cư. Điều đó, tạo sự gắn bó, cố kết cộng đồng để mọi người vượt qua những khó khăn của thiên tai, dịch hoạ, cùng nhau tạo dựng cuộc sống.

Năm 2007 với sự cố gắng và quyết tâm của nhân dân, đình đã được phục dựng trên nền đất chùa cũ bị cháy. Đình quay hướng Nam, có bố cục mặt bằng chữ đình, ba gian tiền bái và một gian hậu cung. Đình có kết cấu bởi hai tầng mái, xây theo kiểu chồng diêm nóc các, chéo đao tàu góc, mái đình lợp ngói mũi, nền lát gạch men. Chính giữa gian tiền bái là một chiếc nhang án lớn sơn son, thếp bạc phủ hoàn kim, dáng ô xa. Trong cung cấm thờ thần tượng Đông

Hải đại vương Đoàn Thượng. Với những giá trị về lịch sử văn hoá, kiến trúc, năm 2010 đình Phù Long được công nhận là Di tích lịch sử văn hoá cấp Thành phố. Đây là niềm vinh dự, tự hào và cũng là trách nhiệm của mỗi người con Phù Long. Năm 2015, với sự nỗ lực của cấp uỷ, chính quyền, nhân dân trong xã, bà con xa quê và các nhà hảo tâm, Nghè Phù Long được phục dựng tại thôn Ngoài, đây là công trình mang ý nghĩa văn hoá truyền thống đã phần nào đáp ứng nhu cầu tâm linh của nhân dân trong xã.

Từ bao đời nay, đình, nghè Phù Long luôn giữ một vị trí quan trọng trong đời sống tinh thần của người dân toàn xã. Bởi trong tâm thức của mỗi người dân các bậc nhân thần, Thành Hoàng đều là các đấng siêu nhiên có sức mạnh che chở, bảo hộ dân làng trong cuộc sống như cầu phúc, cầu an, trừ tà ma, chữa bệnh... Chính vì lẽ đó, mặc dù đời sống của nhân dân còn nhiều khó khăn, song nhân dân vẫn một lòng thuỷ chung theo Đảng, đoàn kết, gìn giữ vốn di sản văn hoá quý báu của cha ông đó là Đình, nghè Phù Long. Trong ngôi đình mới được phục dựng năm 2007 và Nghè phục dựng năm 2015 đã thể hiện những tấm lòng cao cả, đạo lý uống nước nhớ nguồn của nhân dân toàn xã. Nhân dân Phù Long thấu hiểu rằng, Đình, nghè mãi là mái nhà chung, nơi tụ hội sinh hoạt văn hoá truyền thống, tín ngưỡng tăng cường mối quan hệ tốt đẹp, đoàn kết giúp đỡ lẫn nhau trong cộng đồng dân cư, nơi giáo dục truyền thống yêu quê hương, đất nước. Điều đó, tạo cho con cháu sau này biết cùng nhau giữ gìn, phát huy vốn di sản văn hoá quý báu của cha ông.

Ngoài chức năng văn hoá tâm linh tín ngưỡng bản địa, đình, nghè Phù Long còn là một địa chỉ du lịch hấp dẫn cho du khách trong và ngoài nước. Do nằm ở vị trí địa lý thuận lợi là cửa ngõ của đảo Cát Bà với đất liền, nên mỗi khi ra Cát Bà du khách có thể đến lễ trình tại đình làng, nghè để cầu phúc, cầu an.

2. Điểm tham quan du lịch động Thiên Long

Động Thiên Long (còn gọi động Khẩu Quy) nằm trên địa bàn xã Phù Long huyện Cát Hải. Trong động Thiên Long đã tìm thấy xương cốt của những người đã từng cư trú (ngay trước cửa động có ngôi mộ của người Việt cổ) và lớp sò điệp lớn các ngư dân thu lượm về. Hiện nay, động Thiên Long đang trở thành điểm du lịch kỳ thú. Động trùng trùng nhiều lớp, với nhiều hình thù lạ mắt, rộng mênh mang, cao dần về phía trong cảnh đẹp tựa chốn bồng lai. Quanh động là rừng nguyên sinh, có thảm thực vật đa dạng, phong phú.

Có nhiều cách để du khách đến động Thiên Long và bắt đầu hành trình khám phá động cũng như tham gia “tour” du lịch sinh thái đến khu vực này với những khu đầm, bãi sù, vệt, rừng ngập mặn. Từ nội thành Hải Phòng, du khách đi tàu cao tốc hoặc đường bộ đến bến tàu, bến phà Cái Viêng, đặt chân lên đất Phù Long. Hoặc từ thị trấn Cát Bà, du khách đi ô- tô, xe buýt ngược lại Phù

Long, quanh con đường ven biển đẹp nhất miền Bắc mất chừng 30 - 45 phút trên quãng đường núi với gần 25km. Từ đây, nếu theo tour du lịch, có thể được bố trí tàu du lịch hoặc du khách tự thuê đò chèo xuyên qua con lạch với rừng ngập mặn, kề bên là những dãy núi, để đến đường bộ và trải qua hành trình hơn 10 phút đi bộ trước khi đến động Thiên Long.

Những người lần đầu đến đây bất ngờ vì trước mắt là một cửa hang khá hẹp, nhấp nhô đá chắn. Phía sau cửa hang là không gian tầng tầng, lớp lớp như mê cung, thách thức sự khám phá của du khách. Sự hoang sơ là cảm nhận đầu tiên, bởi những vẻ đẹp chưa bị tác động nhiều của con người, cho thấy “bức tranh” tuyệt tác của tạo hóa được vẽ lên bởi nhũ đá với nhiều hình thù khác nhau.

Thiên Long động được chia thành ba khu tương đối tách biệt, với những lớp thạch nhũ buông rủ có từ cách đây hàng triệu năm, tí tách những giọt nước rơi mát lạnh, trong vắt. Một trụ đá khổng lồ sừng sững nhô cao quá đầu người ở “nhất động” tạo sự liên tưởng về quá trình biến đổi, tạo hình khối kỳ bí. Động thứ hai có vòm rộng, óng ánh với nhũ đá từ đỉnh hang rủ xuống như nhiều rễ cây lớn từ đỉnh núi buông xuống, tựa những chiếc thang bắc lên trời trong truyện cổ tích và cũng có người ví như chiếc đàn đá khổng lồ có thể tạo nên những bản nhạc với âm thanh đặc trưng vang vang trong lòng động. Nhiều hình thù con vật khổng lồ được tạo bởi nhũ đá như chào đón du khách một cách thân thiện.

Một điều thú vị khác là, muốn đến “tam động” du khách phải trèo qua một hình khối nhũ đá như hình cò rùa lớn để đến hai khu là thiên cung ở bên trái và Phật điện bên phải. Nơi đây lộng lẫy với những lọng vàng, tượng thần, tiên nữ, tứ linh ngự trên cột đá thiên long... được tạo bởi nhũ đá và óc tưởng tượng của con người. Trong Thiên cung huyền bí, du khách có cảm giác như đang được hoà mình trong các cung điện nguy nga hoàn toàn bằng đá do thiên nhiên kỳ công tạo dựng, được dát bởi đá ngũ sắc lung linh. Dàn đàn đá đa âm sắc sẽ cho bạn cảm giác như đang lạc vào cõi bồng tiên.

Sau khoảng hai giờ đồng hồ thăm động Thiên Long, du khách kết thúc hành trình khám phá với những ấn tượng độc đáo về một quần thể hang động kỳ thú, hoang sơ, tuyệt đẹp. Trước khi tiếp tục hành trình khám phá Vườn quốc gia Cát Bà, chinh phục đỉnh Ngự Lâm, tìm hiểu về loài gỗ quý thần kỳ mà vua chúa thường dùng làm đĩa để thử độc, du khách có thể, thư giãn trong khuôn viên yên bình thoáng mát, nghỉ chân trong những nhà chòi của người dân làm đầm, câu cá, đọc sách. Nếu đặt trước, bạn có thể được thưởng thức món cá đầm, ốc hương, tôm sú nướng, thật tuyệt vời vì hương vị thơm ngon hòa với không gian sông nước rừng ngập mặn.

3. Địa danh “Mộc trắng” xã Phù Long

Nằm trên trục đường 356, trên địa bàn xã Phù Long, Mốc trắng là tên gọi một địa danh thuộc xã, là điểm đánh dấu khởi đầu hoặc kết thúc (theo hai chiều) địa hình bằng phẳng, sa bồi đến các dãy núi đá trùng điệp của quần đảo Cát Bà. Được xây dựng vào những năm 1959, 1960 dưới sự phối hợp của công binh Trung quốc và quân đội Việt Nam, Cột cao 12m, nằm trên vách đá treo leo, phía trên đồ mái bằng phẳng, lắp lan can để đứng. Cầu thang thép lắp phía ngoài để lên đỉnh quan sát đã hư hỏng theo thời gian. Ban đầu cột được sơn màu trắng, người dân đi biển nhìn từ xa thấy cột lớn màu trắng trên vách núi xanh biếc, gọi là “*Mốc trắng*”, cũng đồng thời các đơn vị chức năng ngày đó sử dụng là trạm quan sát tàu thuyền đi vào cửa lạch huyện hiện nay và làm mốc tọa độ pháo binh.

VI. XÃ GIA LUẬN

Gia Luận là một trong 12 xã, thị trấn của huyện Cát Hải, phía Đông Bắc là vịnh Hạ Long, phía Đông Nam là vịnh Lan Hạ và xã Việt Hải (nằm trong vùng lõi của Vườn Quốc gia Cát Bà), phía Nam giáp với xã Trân Châu, phía Tây giáp với xã Phù Long và Hiền Hào; diện tích là 9042,55 ha, dân số trên 700 người, khoảng 200 hộ, chia làm 2 thôn, gồm thôn 1 và thôn 2.

Đường đến Gia Luận, nếu đi từ bến phà Cái Viêng đi theo lối Vườn Quốc gia, đến ngã ba Vườn Quốc gia rẽ trái về Gia Luận hoặc đi từ trung tâm thị trấn Cát Bà đi khoảng 20km dọc theo tuyến đường xuyên đảo, qua Vườn Quốc Gia, du khách đến xã Gia Luận, bắt đầu cuộc hành trình với núi non hùng vĩ, không khí trong lành và nhiệt độ tự nhiên thường thấp hơn so với khu trung tâm du lịch từ 1- 2 độ C , nơi đây du khách sẽ được cảm nhận và khám phá rất nhiều điều thú vị của một vùng bán sơn địa và cùng thưởng thức nhiều đặc sản của vùng quê yên bình - đó là xã Gia Luận. Cùng với cảnh quan tuyệt đẹp là sản vật của núi rừng, do điều kiện thổ nhưỡng của Gia Luận đã tạo ra một loại cam không giống bất cứ một loại cam nào khác. Cam giấy Gia Luận với vỏ mỏng, vị ngon ngọt và thêm một chút hơi chua đã tạo nên vị đặc trưng riêng biệt chỉ ở Gia Luận mới có. Du khách đến tham quan vào tháng 10-11 hàng năm sẽ gặp một màu rực đỏ trong nắng của những vườn cam chín vào mùa thu hoạch.

Giống cam giấy Gia Luận chẳng biết có nguồn gốc từ đâu, song từ bao đời nay nó là thứ cây trái mang hương sắc riêng của vùng quê này. Cam Gia Luận chính là giống cam giấy, nhưng vì chỉ có Gia Luận mới trồng loại cam này nên người địa phương thường gọi là cam Gia Luận là muốn khẳng định cái thương hiệu riêng của sản phẩm đặc trưng. Loại cam này vỏ mỏng, mọng nước, vị hơi chua nhẹ. Mùa thu hoạch chính là vào cuối thu, đầu đông, trong cái hanh hao, khô khát của thời tiết thì vị ngọt hơi chua của loại cam này rất thích hợp với khẩu vị của mọi người. Trước đây hầu hết các gia đình trong xã đều trồng giống cam này, nhưng do quá lâu năm, đã có một thời giống cam bị thoái hóa nên cây cần

cối, sâu bệnh, quả thường bị sần, khô nước và rất chua. Để bảo tồn nguồn gen quý huyện Cát Hải đã phối hợp cùng một số dự án phi chính phủ triển khai phục tráng lại vườn cam Gia Luận. Đến nay cam Gia Luận đã qua 2 lần phục tráng và bước đầu lấy lại được chất lượng quả.

Hiện ở xã Gia Luận có tới hơn 120 hộ trồng giống cam này. Một vài hộ đã tận dụng những thung áng hoang hóa để đưa giống cam giấy vào trồng. Đã có thời điểm tưởng như không bảo tồn được giống cam này, nhưng nay mỗi năm sản lượng cam thu được của xã cũng lên tới trên 100 tấn. Cam gia luận là sản phẩm được người dân địa phương ưa chuộng, đặc biệt trong điều kiện hiện nay khi vấn đề vệ sinh an toàn thực phẩm đang là mối lo ngại của con người bởi sự lạm dụng thuốc bảo vệ thực vật, thuốc bảo quản trong rau quả, đang tràn lan thì sự tin tưởng của người tiêu dùng huyện đảo vào những sản phẩm sạch của địa phương như cam Gia Luận là yếu tố quan trọng làm nên điều đó.

1. Điểm tham quan du lịch động Hoa Cương

Đến với Gia Luận du khách sẽ được chiêm ngưỡng một trong những hang động đẹp và nổi tiếng của Cát Bà, đó là động Hoa Cương hay còn gọi là động Đá Hoa. Gọi là động Hoa Cương bởi kết cấu bên trong động là nhũ thạch óng ánh như kim cương. Động nằm trong một quả núi lớn ở phía Đông Bắc của xã Gia Luận, ở độ cao 50m so với mực nước biển với chiều cao trên dưới 10m, nơi rộng nhất là 25m và chiều dài gần 100m. Đến đây du khách sẽ ngỡ ngàng trước vẻ đẹp hùng vĩ của động này.

Đi qua một đoạn cầu thang, du khách sẽ đến một cửa động lớn hình cánh cung. Bước vào cửa động là một khoảng không, rộng tĩnh lặng, các vách đá tỏa ra hơi mát khiến cho du khách cảm thấy dễ chịu. Phía bên phải động là một bức nhũ đá khổng lồ, mềm mại như bức màn rủ. Phía trên cửa động có nhiều thạch nhũ óng ánh với hình khối khác nhau như những công trình điêu khắc tuyệt vời của tạo hóa. Mỗi hình khối nhũ đá ở động Hoa Cương đều mang dáng vẻ của những pho tượng hình người, hình thú. Theo truyền thuyết, nơi này có khí hậu mát mẻ, phong cảnh hữu tình nên Vua cùng các Công Chúa, Hoàng Tử thường xuyên xuống dạo chơi và lưu lại động Hoa Cương. Qua bức rèm là tới cung Công Chúa, trước cung có hai con sư tử hộ vệ, trong cung nàng Công Chúa đang nằm ru con trên chiếc giường rất đẹp, cạnh giường Công Chúa là giường Tiên Nữ nhỏ, xinh xắn bên trong. Ánh sáng huyền ảo làm nhũ đá có màu sắc lấp lánh. Đi sâu phía trong là tượng hai Ông Bụt bằng đá.

Động Hoa Cương càng trở nên sinh động khi ta gặp giữa lòng động là một Hồ nước trong vắt, mát ngọt nhìn thấy rõ đáy với vô vàn cuội trắng. Người dân Gia Luận cho rằng con gái vùng này có nước da trắng ngần là do tắm nước hồ, một chiếc thuyền của Hoàng Tử bằng nhũ đá nổi trên mặt nước

làm quang cảnh hồ thêm thơ mộng, mặt hồ càng trở lên lung linh huyền ảo khi có luồng ánh sáng đi qua. Câu chuyện do người dân Gia Luận tưởng tượng và lưu giữ như những bức họa nhuốm màu huyền thoại. Khi chiếu ánh sáng vào các nhũ đá, măng đá hay lên các vách đá sẽ hiện lên những đốm sáng lấp lánh như những bông hoa đang khoe sắc, tỏa hương khiến du khách như đang lạc vào một chốn bồng lai, tiên cảnh.

Điểm khác biệt ở động Hoa Cương là các nhà khảo cổ học đã khai quật và phát hiện chiếc răng hóa thạch của người vượn cổ có niên đại cách đây hàng chục vạn năm. Điều này đã minh chứng về sự tồn tại của người vượn cổ trên đảo Cát Bà. Đến động Hoa Cương du khách sẽ được thả hồn theo trí tưởng tượng của thế giới thần linh, là địa điểm tham quan lý tưởng cho du khách trong và ngoài nước, đặc biệt là những du khách ham hiểu biết về khảo cổ học. Động Hoa Cương còn giữ được dáng vẻ nguyên sơ cần khai thác, bảo vệ để trở thành địa danh du lịch hấp dẫn trên đảo Cát Bà.

2. Đền thờ Thiên quốc Mẫu Hà

Gắn với câu truyện kể, vào cuối thế kỷ 19, trên chiếc thuyền rồng vãn cảnh khu vực biển đảo Đông Bắc của 9 chị em, thuyền rồng gặp giông trên biển và chìm dần, xác người chị lớn trôi về quần đảo Đầu Bê, ngư dân lập Miếu Bà Men; xác người chị thứ hai trôi về cái Làng Hạ, ngư dân lập lên Đền thờ Vua Bà Làng Hạ; xác người chị thứ 3 trôi về cửa Gia Luận, ngư dân lập lên Đền thờ “*Thiên quốc Mẫu Hà*”, còn các chị em hiển linh tại một số địa điểm khác nhau thuộc duyên hải Bắc bộ.

Đền thờ Thiên quốc Mẫu Hà được đặt ở bến Gia Luận, cách xã Gia Luận khoảng 2,5 km về phía Bắc, khi xác người chị thứ 3 trôi giạt vào đây, xung quang môi xông đắp thành ụ lớn. Người dân đi biển lập mộ ở một hang nhỏ bằng các vật liệu đá còn. Nhân dân xã Gia Luận thường đến cúng bái trước những lần đi biển hoặc ngày mùng một âm lịch hàng tháng để khấn cầu những điềm lành, điều phúc cho gia đình, họ tộc.... Năm 2012, đền Thiên quốc Mẫu Hà được chỉnh trang lại từ nguồn kinh phí đóng góp của nhân dân trong và ngoài xã, đến năm 2014 hoàn thành cầu dẫn bằng bê tông và tre gỗ dẫn từ bến thuyền cũ đến ngôi đền. Cầu dẫn dài 250m, bề rộng mặt cầu khoảng 1m. Ngôi đền được nhân dân gần xa đến dâng hương, ngay cả khách du lịch cũng nghe danh tâm linh mà đến hành lễ. Ngày 03/3 âm lịch hàng năm là ngày lễ chính của đền thờ “*Thiên quốc Mẫu Hà*”.

VII. XÃ VIỆT HẢI

Việt Hải là một trong 12 xã, thị trấn của huyện đảo với diện tích 6.817 ha, với 90 hộ dân, dân số khoảng 290 người, phương tiện giao thông đi lại còn nhiều

khó khăn. Để đến Việt Hải, có thể lựa chọn một trong hai con đường: một là từ bến Bèo, du khách đi đò hoặc thuê tàu du lịch chở du khách chạy vào vịnh Lan Hạ, chừng 45 phút tàu sẽ cập bến. Tại đây, du khách có thể đi bằng phương tiện xe ôm, xe điện, xe đạp hoặc đi bộ để vào làng. Qua ba đoạn dốc núi, có chỗ đi dưới những tán cây rừng, có chỗ đi qua hang vòm mát lạnh, làng Việt Hải hiện ra lọt thỏm giữa biển khơi, được bao bọc bốn bề là những cánh rừng già và núi đá vôi cao chót vót như hàng trăm kim tự tháp xanh bao bọc bốn xung quanh. Với du khách ưa thích mạo hiểm có thể băng rừng nguyên sinh, xuyên Vườn quốc gia Cát Bà, theo con đường mòn cheo leo qua nhiều dốc đá dựng đứng, những hang núi, khe sâu để đến làng Việt Hải.

1. Quá trình thành lập xã Việt Hải về hành chính

Những năm giữa thế kỷ XVIII, Nguyễn Hữu Cầu (tức Quận He) tiến hành khởi nghĩa chống lại triều đình nhà Lê-Trịnh, quần đảo Cát Bà và khu vực Việt Hải có núi rừng hiểm trở được nghĩa quân chọn làm căn cứ hậu cần.

Vào những năm 1885-1889, cuộc khởi nghĩa do Đốc Tít và Tiền Đức chỉ huy chống lại quân Pháp đã chọn Cát Bà làm căn cứ quan trọng. Nghĩa quân đã dựa vào địa hình hiểm trở vùng Trung Trang, Mái Gợ, Trà Báu, Việt Hải để kháng chiến. Lực lượng của Đốc Tít (ở vùng Trại Sơn, Thủy Nguyên) và Tiền Đức ở Cát Bà đã phối hợp tiến hành những trận đánh lớn. Năm 1889, một trận đánh lớn đã nổ ra giữa nghĩa quân kháng chiến và thực dân Pháp, do tương quan lực lượng chênh lệch giữa hai bên, thủ lĩnh nghĩa quân Tiền Đức đã rút vào vùng Việt Hải, sau đó rời khỏi Cát Bà.

Tháng 11/1949, Ủy ban kháng chiến huyện Hà Cát cử lực lượng đến Trà Báu công bố quyết định thành lập xã Việt Hùng, gồm thôn Trà Báu và Tai Lai, thành lập chính quyền xã và các tổ chức khác thuộc xã. Năm 1959, Chính phủ Việt Nam đã quyết định thành lập xã Việt Hải (từ xã Việt Hùng trước đây). Vào những năm 1960, thành lập Hợp tác xã Minh Tân, xã Việt Hải, gồm 4 Đội sản xuất, gồm: 2 Đội ở thôn Tai Lai, 1 đội ở Áng Vòng, 1 đội ở Trà Báu.

2. Quá trình hình thành cộng đồng dân cư xã Việt Hải

Khoảng những năm 1930 có hai người Hoa là Lý Gia Nhân và Mạc Tắc Khâm từ Hoàn Bồ, Quảng Ninh cùng với 10 tá điền (là người làm mướn trong nông nghiệp ngày trước) để khai phá những cánh rừng mênh mông thành đồng, ruộng tại Tai Lai, Ninh Tiếp và Áng Vòng. Sau này những Tá điền lập gia đình và thành các hộ dân cư sinh sống tại làng Tai Lai.

Cư dân làng Tai Lai sống chủ yếu bằng nghề trồng trọt, chăn thả gia súc, gia cầm, khai thác sản vật từ rừng và biển. Vào những năm này dân cư sống rải rác tại Áng Vòng, Áng Cả, Trà Báu nhưng tập trung ở thung lũng Tai Lai nhiều

hơn. Tai Lai là thung lũng lớn nhất (là khu vực dân cư thuộc xã Việt Hải ngày nay) với chiều dài khoảng 1,3 km, chiều rộng bình quân của thung lũng khoảng 300m. Lúc này làng Tai Lai có 12 hộ, Trà Báu có 3 hộ, áng Vòng có 1 hộ dân. Ở khu vực hang Cô Đô (phía Đông thôn Hải Sơn ngày nay) có một số gia đình làm nghề đánh bắt hải sản đến định cư tại làng Tai Lai. Cuộc sống của các cư dân tại Việt Hải xưa rất khó khăn, tự cung tự cấp là chính.

Đến cuối năm 1947, một số gia đình người Hoa ở Tai Lai, Trà Báu truyền nhau rằng nơi họ đang sinh sống thường xảy ra những điềm xấu, điều gở lên đã bỏ nhà cửa lên Phố Cát Bà. Thời điểm đó lính Pháp đang quản lý Phố Cát Bà đã buộc số người Hoa này trở về Hoàng Bồ, Quảng Ninh.

Người Hoa đi khỏi Tai Lai bỏ lại nhà cửa và 02 con trâu cày. Làng Tai Lai chỉ còn lại 02 gia đình người Việt sinh sống. Đến đầu năm 1948, số người Hoa ở Tai Lai và Trà Báu đã dời đi hết. Gần 10 hộ gia đình từ quê ở Hải Dương, xã Hoàng Châu (huyện Cát Hải), xã Phả Lễ (huyện Thủy Nguyên) đang ở Cái Minh Tự đã chuyển vào làng Tai Lai để sinh sống.

Năm 1950, sau khi người Hoa rời khỏi Tai Lai và Trà Báu, Ủy ban kháng chiến đã vận động nhân dân ở các xã khu căn cứ Hà Sen và Làng Hạ trên đảo Cát Bà đến Tai Lai sinh sống, dần dần làng Tai Lai vào những năm 50 của thế kỷ trước có khoảng 30 hộ gia đình. Cũng trong những năm này, có 4 hộ gia đình tản cư từ Hà Nam và Gia Luận đến làng Tai Lai. Ủy ban kháng chiến đã thành lập Ban Kinh tài để hướng dẫn nhân dân tiếp nhận số tài sản của người Hoa để lại, đồng thời tập trung phát triển sản xuất.

Thời điểm những năm 1950, có 2 nhóm dân cư đã chuyển đến Việt Hùng gồm: Trưởng thôn Nguyễn Đình Chiến cùng gia tộc tại xã Phù Long và một số hộ trong cùng gia tộc ở Hòn Gai (thuộc thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh ngày nay); Tổ Tân Lập do ông Trần Văn Mễ làm Tổ trưởng từ Tranh Giang, Quảng Yên tản cư ra khu vực vịnh Lan Hạ để tránh bom đạn, do đó số gia đình tại địa bàn xã Việt Hùng thời điểm này khoảng 44 hộ với 200 nhân khẩu. Sau khi bị tàn phá bởi chiến tranh, nhân dân tại xã Việt Hùng bị phân tán, Trưởng thôn Nguyễn Đình Chiến đưa gia đình, gia tộc chuyển về Áng Dài, xã Phù Long. Tổ Tân Lập chuyển đến vịnh Áng Hà (là bến Việt Hải ngày nay), lấy tên là thôn Cô Đô.

Sau Hiệp định Genève 1954, khôi phục hòa bình ở Đông Dương, thôn Tân Lập ở Bến Việt Hải chuyển ra sinh sống ở vịnh Lan Hạ, thành lập Đoàn đánh cá Hải Đông, về mặt hành chính vẫn thuộc quản lý của Ban quản trị thôn Tai Lai, xã Việt Hùng (nay là xã Việt Hải).

Tháng 11/1963, theo chủ trương của Thành phố Hải Phòng và Huyện Cát Bà, xã Việt Hải tiếp nhận khoảng 20 hộ gia đình ra đảo xây dựng kinh tế mới từ

xã Tràng Cát (nay là phường Tràng Cát, quận Hải An). Các hộ gia đình này là một bộ phận dân cư của xã Việt Hải ngày nay.

3. Tiềm năng và các tuyến, điểm tham quan du lịch

3.1. Tiềm năng du lịch

Việt Hải còn gọi là xã đảo của đảo, nhiều ngôi nhà trong làng là nhà tranh tre, vách đất được làm bằng rom vôi bùn đắp lên những ô nứa mắt cáo thành tường vách che mưa, ngăn gió. Tuy không giữ được nhiều nhưng Việt Hải vẫn còn những ngôi nhà cổ kính nằm im lìm dưới rặng nhãn, vườn na, vườn mít trĩu quả; có những cây mít cổ thụ đã mấy trăm năm tuổi. Những ngôi nhà tranh vách đất này là một hình ảnh điển hình của đồng bằng Bắc Bộ ngày xưa, mà nay ít làng xã nào còn giữ được. Hiện nay khách du lịch chủ yếu tham quan trong ngày, ít lưu trú qua đêm.

Việt Hải gần như “sạch” với tất cả các loại tệ nạn mà ở đâu đó bên ngoài kia là những vấn đề nhức nhối đang được cả xã hội quan tâm. Tuy ít người, nhưng lại là địa phương nhiều năm không có người sinh con thứ 3; 12 năm liên tục đạt danh hiệu Làng văn hóa cấp huyện.

Du khách có thể dạo bước qua những cánh ruộng, trên con đường làng, thở nhip thở của núi rừng, của biển cả và có dịp cảm nhận hết được những giá trị của sự mộc mạc, thuần túy này. Với vẻ đẹp vốn có của thiên nhiên hoang sơ, sơn thủy hữu tình Việt Hải là nơi mang những giá trị về văn hóa, lịch sử thể hiện qua các di tích như Nhà Cũ, Hang Roi, Đồi Hải Quân...

Một điều đặc sắc nữa, không thể không kể đến là ẩm thực với nhiều món ăn thú vị như rau rốn rừng xào tỏi, cá đồng, Chả Chuộc xào măng, gỏi cá thác, cá song...luôn làm vừa lòng với cả những du khách khó tính nhất.

Nét độc đáo rất riêng ấy, cùng với công tác quảng bá, tuyên truyền, Việt Hải đã trở thành điểm du lịch sinh thái cộng đồng thu hút khá nhiều du khách trong và ngoài nước. Những năm qua, bình quân hàng năm có trên 20 ngàn lượt khách nước ngoài đến tham quan và cùng trải nghiệm cuộc sống, sinh hoạt của người dân nơi đây. Mô hình du lịch làng Việt Hải đã dần được hình thành một cách hết sức tự nhiên do chính người dân địa phương làm chủ với ước mơ biến ngôi làng của mình thành một “Đảo du lịch” độc đáo, hấp dẫn.

Và Dự án “Liên kết xây dựng, phát triển du lịch cộng đồng tại xã Việt Hải, huyện Cát Hải” do bộ đội biên phòng Hải Phòng chủ trì với các nội dung đầu tư cơ sở hạ tầng phát triển du lịch như hệ thống khu nghỉ dưỡng sinh thái, trang trại chăn nuôi các loại động vật có hiệu quả kinh tế cao...Người dân trực tiếp tổ chức các dịch vụ phục vụ du khách ăn, nghỉ tại nhà và tham gia lao động sản xuất cùng gia đình. Hiện nay, xã đã có nơi đón tiếp du khách, có điểm cung cấp các thông

tin cần thiết, điểm truy cập internet, sóng điện thoại di động đã được phủ trên toàn xã. Đặc biệt ở những dòng suối mát lạnh chảy từ những cánh rừng nguyên sinh đến xã, du khách còn được khám phá hoạt động thú vị khi ngâm chân tại đây, những đàn cá nhỏ sẽ đến chăm sóc, massage bàn chân bạn sau quãng đường khám phá thú vị ngôi làng lâu đời này.

Trong các năm từ 2005-2011, xã Việt Hải được Thành phố, Huyện đầu tư những công trình hạ tầng - giao thông như: Trường Tiểu học, Hồ chứa nước phục vụ sản xuất nông nghiệp và sinh hoạt, Bến tàu Việt Hải và tuyến đường du lịch dài 1,5 km, Nhà văn hóa xã, mương cấp nước.... Ngày 16/8/2009 xã Việt Hải đón nhận điện lưới quốc gia (đường điện từ thôn Hải Sơn theo tuyến đường rừng đến xã) đã góp phần thuận lợi cho những hoạt động du lịch, dịch vụ, thương mại trong những năm tiếp theo.

Trong khoảng 10 năm trở lại đây, Thành phố Hải Phòng, huyện Cát Hải đã tập trung đầu tư xây dựng các cơ sở hạ tầng: Cảng, bến Việt Hải, sửa chữa, làm mới tuyến đường từ bến Việt Hải đến xã, thiết kế, xây dựng đường hoa và các trạm dừng chân trên đường đi để tạo điểm nhấn tham quan du lịch cho du khách.

Trải qua bao biến cố của thời gian và vượt lên bao lần thiên tai khắc nghiệt, người dân Việt Hải vẫn kiên cường bám làng, giữ đất - giữ cho một vùng quê yên bình với những nét rất riêng của mình.

Cuộc sống rồi đây sẽ đổi thay, nhưng giữa trùng khơi sóng vỗ vẫn còn đó một ngôi làng thuần việt với những giá trị truyền thống đang được người dân cùng các chiến sỹ Biên phòng gìn giữ. Thông tin về một mô hình du lịch cộng đồng độc đáo tại xã Việt Hải đã vang xa như gửi lời chào mời thân thiện tới những du khách gần, xa đến với vùng đất giữa biển khơi này.

3.2. Điểm tham quan đỉnh Hải quân

Năm 1965, Hải quân Việt Nam xây dựng trạm Radar tại đỉnh cao 259 (gọi là đỉnh Hải Quân trên địa bàn xã Việt Hải, cao 259 m so với mặt nước biển), với sự tham gia xây dựng của lính Hải quân và nhân dân xã Việt Hải. Trạm radar này nhằm mục đích kiểm soát vùng biển, vùng trời khu vực trọng yếu cửa ngõ phía Đông Bắc của Tổ quốc, Hải Phòng – Quảng Ninh. Do thường xuyên bị máy bay của Mỹ oanh tạc, năm 1968, trạm Radar 259 di chuyển các máy móc, thiết bị đến địa điểm mới giáp vịnh Tùng Gấu.

3.3. Các tuyến, điểm tham quan du lịch

- Các con đường trên bộ, đường biển đến xã Việt Hải đều đi qua những danh thắng đẹp nhất của đảo Cát Bà, du khách đi bộ qua rừng nguyên sinh Vườn Quốc gia Cát Bà hoặc đi bằng đường thủy qua Vịnh Lan Hạ.

- Tuyến đường du lịch dài 3,4 km từ Bến Việt Hải đến trung tâm xã, (tuyến này du khách có thể đi theo đường cũ để đi xe xuyên qua hang Hầm)
- Tuyến đường trục của xã Việt Hải dài khoảng 1,6 km.
- Một số mô hình nhà nghỉ homestay thân thiện với môi trường, các mô hình tái hiện lại quang cảnh, công cụ sản xuất xưa kia của người dân xã Việt Hải.
- Suối cá massage chân ở phía Đông Bắc của xã (đường đi vào Vườn Quốc Gia Cát Bà), các tháng mùa mưa 7, 8, 9 hàng năm lưu lượng nước lớn sẽ có nhiều cá hơn.
- Đi bộ, leo núi trong rừng lên Đỉnh Cao 259 (Đỉnh Hải Quân), nay có đặt trạm chuyển tiếp sóng viễn thông, nơi quý khách ngắm từ trên cao toàn cảnh xã Việt Hải, vịnh Lan Hạ và một phần phía Nam của vịnh Hạ Long. Thời gian đi bộ, leo núi từ xã đến Đỉnh Hải quân khoảng 45 phút đến 1 tiếng, chú ý đường đi trời mưa đường mòn thường trơn trượt.
- Đi bộ, leo núi trong rừng tham quan Hang Tiên Đức, Ao Éch thuộc Vườn Quốc Gia Cát Bà. Thời gian đi bộ, leo núi từ xã Việt Hải đến Ao Éch khoảng 45 phút đến 1 tiếng. Nếu đi từ xã, qua Ao Éch xuyên qua rừng nguyên sinh sẽ đến Trung tâm Vườn Quốc Gia sau khoảng 2,5 tiếng.
- Đi bộ, leo núi trong rừng tham quan Áng Vòng, Cái Minh Tự trên vịnh Lan Hạ, sau đó chèo thuyền kayak hoặc đi thuyền tham quan vịnh.

VIII. THỊ TRẤN CÁT HẢI

Thị trấn Cát Hải nằm ở phía Đông Nam đảo Cát Hải, trải dài trên 3km từ bến Gót đến Cái Vỡ, phía Đông giáp Lạch huyện, phía Tây giáp xã Văn Phong, phía Bắc giáp xã Đồng Bài, phía Nam giáp vịnh Bắc Bộ. Thị trấn Cát Hải có diện tích khoảng 4km², với 2.270 hộ dân và dân số là 6.142 người. Thị trấn Cát Hải chia thành 6 Tổ dân phố: Hải Lộc, Tiến Lộc, Hòa Hy, Lục Độ, Đôn Lương và Lương Lãng.

Thị trấn Cát Hải là nơi có nhiều công trình kiến trúc mang đậm bản sắc văn hóa dân tộc. Các khu dân cư đều có đình, chùa, nghề, miếu được xây dựng cách đây vài trăm năm. Ngôi đình và chùa cổ nhất phải kể đến là Chùa Hòa Hy có tên gọi là Tây Sơn, Kim Liên Tự được xây dựng từ năm 1625 và Đình Đôn Lương được xây dựng từ thời Hậu Lê (Lê Cảnh Trị năm 1663). Đình Gia Lộc được xây dựng năm 1816, Đình Lương Năng được xây dựng năm 1820. Theo cuốn Thần phả sắc phong năm (1925 – 1983) lưu giữ tại thư mục hương ước Việt Nam của Viện thông tin khoa học xã hội thuộc Viện khoa học xã hội Việt Nam thì hệ thống đình, chùa, đền, miếu ở Cát Hải được các triều đại nhà Nguyễn, từ thời vua Thiệu Trị (1846) đến thời vua Khải Định 9 (1924) ban nhiều sắc phong, trong đó:

tại Gia Lộc có 13 sắc phong, Lục Độ có 7 sắc phong, Hòa Hy có 7 sắc phong, Lương Năng có 5 sắc phong, Đôn Lương có 7 sắc phong. Các ngôi đình, chùa ở thị trấn Cát Hải trước kia đều được xây dựng theo lối kiến trúc cổ với quy mô rộng lớn, có hậu đường đến gác chuông và nhiều pho tượng đẹp như tượng Tam Thế (là 3 vị quan âm), tượng phật và đặc biệt là tượng quan 42 tay rất điển hình của nghệ thuật điêu khắc thế kỷ 18. Nằm trong quần thể di tích đình, chùa Gia Lộc còn có một cây cầu đá 9 nhịp được xây dựng từ năm Minh Mệnh 19. Đây là công trình do nhiều người đóng góp, vợ chồng ông Nguyễn Khắc An và bà Nguyễn Thị Út đứng ra tổ chức thi công. Ngoài ra còn có tám bia đá “Tân Tự Thạch kiều bi ký” hình vuông. 4 mặt được khắc bằng chữ nho ghi tên những tập thể và cá nhân đã đóng góp làm nên quán chờ cây cầu đá bắc qua con sông chia cắt thị trấn Cát Hải và xã Nghĩa Lộ cũ.

Các đình, chùa, miếu, nghề ở thị trấn Cát Hải trước kia là nơi diễn ra các hoạt động văn hóa tín ngưỡng mang đậm sắc thái riêng của một vùng biển đảo như: Lễ hội kéo ngựa, hội chèo bơi 21 tháng giêng, lễ hội tháng 6 là hội chính của làng và nhiều hoạt động văn hóa gian gian khác. Đặc biệt tại Đình Hòa Hy, không chỉ là một công trình văn hóa mà còn là một địa điểm diễn ra các sự kiện chính trị của đảo Cát Hải. Ngay từ sau cách mạng tháng 8 năm 1945, Ủy ban cách mạng lâm thời huyện Cát Hải đã phát động tổ chức “Tuần lễ vàng”. Đây là nơi bỏ phiếu bầu cử Quốc hội nước Việt Nam dân chủ cộng hòa khóa I ngày 6/01/1946 của các xã thuộc Tổng Đôn Lương.

Trải qua những biến cố thăng trầm của thời gian, đặc biệt là qua 2 cuộc chiến tranh phá hoại của thực dân và đế quốc, đồng thời do sự xâm thực của nước biển nên diện tích các ngôi đình, chùa, miếu bị thu hẹp lại. Người dân Cát Hải đã khôi phục lại đình, chùa, miếu, nghề để phục vụ nhu cầu văn hóa tín ngưỡng của nhân dân địa phương. Hầu hết đều được xây trên nền móng cũ nhưng không còn được như trước. Hiện tại ở thị trấn Cát Hải còn 4 ngôi đình, 5 ngôi chùa và 5 ngôi miếu, nghề. Trong số đó có Chùa Hòa Hy và Chùa Gia Lộc là 2 ngôi chùa còn giữ được là còn giữ được khá đầy đủ hệ thống tượng phật và những giá trị vật thể cổ. Chùa Hòa Hy và chùa Gia Lộc được thành phố công nhận là di tích lịch sử văn hóa cấp thành phố năm 2004.

Với giá trị về lịch sử và truyền thống văn hóa lớn như vậy, những năm qua đã được Đảng bộ, chính quyền và nhân dân thị trấn Cát Hải đã bảo tồn và phát huy những nét đẹp truyền thống quý báu. Các di tích lịch sử được giữ gìn, bảo vệ, các đình, chùa, miếu, nghề được tôn tạo khang trang và là nơi thờ các vị thành hoàng làng, thờ phật và các vị thánh nhân, đáp ứng nhu cầu văn hóa tâm linh của nhân dân và khách thập phương. Nhiều nét đẹp văn hóa dân gian truyền thống còn được tái hiện tại đây mà tiêu biểu là các lễ hội truyền thống của địa phương

trong đó có các hội làng, hội kéo ngựa tại đình Đôn Lương. Tiêu biểu nhất là Hội đua thuyền hay còn gọi Hội chèo bơi được tổ chức hàng năm vào dịp 21 tháng giêng âm lịch do Đảng ủy, Ủy ban nhân dân thị trấn tổ chức. Lễ hội là sự tổng hợp sự linh thiêng và trần thế. Vào dịp hội đầu xuân thị trấn Cát Hải lại tổ chức nhiều hoạt động sôi nổi thể hiện rõ nét bản sắc văn hóa riêng như tế, lễ cầu Đông Hải Đại vương phù cho một năm mưa thuận, gió hòa, mùa cá bội thu. Phần hội với các hoạt động chính là hội đua thuyền rồng trên biển, hội kéo co, thi cờ tướng, tổ tôm điểm, thi đan lưới, bóng chuyền. Vào ngày này người dân nơi đây còn có tục làm bánh trôi, bánh chay. Lễ hội hàng năm thu hút rất đông du khách trong và ngoài huyện đến dự.

Là một địa phương không chỉ giàu truyền thống văn hóa, người dân thị trấn Cát Hải còn cần cù chịu khó, gắn bó đoàn kết giúp nhau trong cuộc sống và tích cực tham gia phát triển kinh tế - xã hội góp phần xây dựng quê hương ngày càng giàu mạnh.

IX. XÃ HOÀNG CHÂU

Xã Hoàng Châu nằm trên đảo Cát Hải thuộc huyện Cát Hải, cách trung tâm thành phố Hải Phòng khoảng 30km về phía Đông, phía Bắc và phía Đông giáp xã Văn phong, phía Nam giáp biển, phía Tây giáp cửa sông Nam Triệu. Xã Hoàng Châu là một dải đất ven biển kéo dài nằm ở phía tây nam của đảo Cát Hải và có một phần diện tích bị ngập khi thủy triều lên. Xã có tổng diện tích 103,07ha, với 497 hộ dân và dân số là 1.728 người. Xã được chia thành 4 thôn: Thôn Trên, Thôn Đình, Thôn Giữa và Thôn Dưới. Hoàng Châu là xã nơi cửa biển, bốn mùa lộng gió, con người nơi đây thật thà, chất phác, thẳng thắn, đầy dũng khí, kiên định, khí phách ngoan cường, dũng cảm đối chọi với bão tố, thiên nhiên nơi đầu sóng, ngọn gió. Là nơi thường chịu ảnh hưởng của thiên tai và sự hung dữ của thiên nhiên, biển cả, người dân Hoàng Châu thờ Mẫu thần Liễu Hạnh hy vọng được bảo vệ và có được một cuộc sống tốt lành hơn.

Đình và miếu Hoàng Châu thờ 3 vị thành hoàng là: Đế Thích Tiên Đình Liễu Hạnh công chúa Thượng đẳng thần, Đô Nguyên Soái Tuyên Nghi chi thần, Phó Nguyên Soái Duy Bài chi thần. Tại Đình Hoàng Châu, nhân dân thường niên tổ chức lễ hội truyền thống vào các dịp: 3/3 âm lịch giỗ Mẫu Liễu Hạnh, 10/6 âm lịch ngày hội làng. Đình Hoàng Châu còn bảo tồn được nhiều đồ thờ tự, tế khí và tư liệu có giá trị về lịch sử, mỹ thuật, văn hóa. Với những giá trị lịch sử văn hóa, đình Hoàng Châu đã được Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng xếp hạng di tích lịch sử năm 2005. Ngày 4/7/2014, đình Hoàng Châu được Bộ Văn hóa - Thể thao và Du lịch xếp hạng Di tích Quốc gia. Lễ hội Xa Mã - Rước kiệu Đình Hoàng Châu được công nhận là Di sản văn hóa phi vật thể quốc gia theo quyết định số 1852/QĐ-BVHTTDL, ngày 8/5/2017 của Bộ Văn hóa- Thể thao và Du lịch.

Lễ hội Xa Mã - Rước kiệu Đình Hoàng Châu được tổ chức từ mùng 10/6 âm lịch và kéo dài trong 3 ngày. Lễ hội nhằm tưởng nhớ đến công lao của vị thành hoàng và các bậc tiền nhân đã có công khai sinh lập làng là Đế Thích tiên đình Liễu Hạnh công chúa, Thượng đẳng thần còn thờ hai vị Thành hoàng là Đô Nguyên Soái Tuyên Nghi Chi thần và Phó Nguyên Soái Duy Bùi chi thần; đồng thời cũng là để cầu mong cho 1 năm mưa gió thuận hòa, mùa cá bội thu. Dịp này thường có rất đông du khách và những người con làm ăn xa quê trở về dự hội và đoàn tụ cùng gia đình.

Qua các thần phả, sắc phong và các văn bia hiện còn lưu giữ tại đình làng Hoàng Châu, lễ hội Xa Mã- Rước kiệu độc đáo của làng Hoàng Châu từ xa xưa đã được tổ chức vào mùa gió nam, mưa lũ nhiều. Lễ hội đã được cấp ủy Đảng, chính quyền và nhân dân địa phương lưu bảo tồn, phát huy nguyên giá trị bản sắc tới ngày hôm nay.

Lễ hội gồm 2 phần chính là phần lễ và phần hội. Phần lễ bao gồm các nghi thức: Tế cáo yết, tế chính và tế an vị. Ở phần này các du khách thập phương cũng như những người con của làng đều về đây thành kính dâng hương, tế lễ trước ban thờ các vị thành hoàng, cầu mong điều may mắn, an bình trong cuộc sống và tỏ lòng biết ơn công đức tổ tiên. Đồ tế không thể thiếu xôi trắng và các sản vật của địa phương.

Ở phần hội là nghi thức rước kiệu và Xa Mã. Rước kiệu là hoạt động mang đậm sự tín ngưỡng tâm linh, độc đáo. Các nam quan, nữ quan tham gia rước kiệu tại hội làng được chọn phải là những người chưa có vợ, chồng; gia đình không có tang. Khi những chiếc kiệu ngai linh thiêng thần thánh, do những nam thanh nữ tú khiêng ra sân Đình bỗng chạy như bay trên sân đình và đi khắp quanh làng như thần thánh hiển linh. Và một nội dung được coi là điểm nhấn, thu hút đông sự quan tâm của nhân dân và du khách thập phương đó chính là Xa Mã hay còn gọi là thi kéo ngựa gỗ tái hiện lại cảnh rèn luyện, tập trận của binh sĩ thời xưa. Cuộc thi thường chỉ có hai đội tham gia là giáp Đông và giáp Đoài. Theo các cụ cao niên trong làng, hội Xa Mã có khoảng trên 300 năm. Xa Mã là 2 bằng khung gỗ chắc chắn, có thể di chuyển, cơ động. Mỗi giá xe có 4 bánh xe bằng gỗ. Trên giá xe có ngựa chiến bằng gỗ, thân to, vững chắc, có dây cương, yếm hoa, cổ đeo lục lạc. Mỗi đội có quân số từ 12 đến 15 người tham gia, với trang phục chỉnh tề theo đúng quy định của hội làng. Các thành viên của hai đội mặc trang phục gọn gàng, quần ống chèn, đầu chít khăn kiểu đầu rìu màu vàng hoặc đỏ để phân biệt với nhau. Người chỉ huy tay cầm cờ đuôi nheo có màu sắc khác nhau để phân biệt với bên đối phương.

Cuộc chơi bắt đầu khi có hiệu lệnh phát ra từ vị chủ quản, hai ngựa gỗ dưới sự điều khiển khéo léo, nhịp nhàng nhưng rất mạnh mẽ, quyết liệt của người

chỉ huy mỗi giáp. Quy định của cuộc chơi bên nào muốn giành giải thưởng của làng thì phải kéo ngựa chạy đủ 3 vòng, không chạm vạch. Điều tối kỵ là không làm tổn thương đến Xa Mã cũng như đối phương và các thành viên trong đội. Phần thưởng được trao cho đội thắng cuộc là lộc phẩm của Hội đình. Ở cuộc chơi này cả người xem và người chơi có cảm giác rất hưng phấn, như được tham gia một buổi tập trận thực sự vậy. Người chơi thì chơi hết mình, còn người xem thì cổ vũ nhiệt tình. Tiếng hò reo vang lên khắp nơi. Tiếng chiêng, tiếng trống liên hồi sục sôi dồn dập. Một không khí lễ hội náo nhiệt, mang tinh thần thượng võ, đậm đà bản sắc dân gian.

Để làm tăng thêm sự phong phú, hấp dẫn cho ngày hội, hàng năm Ban tổ chức hội làng xã Hoàng Châu còn đã tổ chức thêm nhiều hoạt động văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao và các trò chơi dân gian như thi đan lưới, bắt vịt, chọi gà tạo không khí vui tươi phấn khởi trong nhân dân.

Lễ hội Xa Mã không chỉ là một nét đẹp văn hóa đặc sắc của ngư dân vùng biển mà còn có tác dụng bảo tồn giá trị văn hóa lâu đời của cha ông, là dịp để giáo dục truyền thống và tình yêu quê hương, đất nước; củng cố tình đoàn kết gắn bó trong cộng đồng làng xã trong phát triển kinh tế - xã hội, bảo vệ vùng đất, vùng biển thiêng liêng của tổ tiên, ông cha đã để lại, góp phần bảo vệ biển đảo thân yêu của Tổ quốc.

X. XÃ NGHĨA LỘ

Nghĩa Lộ là một trong 12 xã, thị trấn thuộc huyện Cát Hải, có vị trí quan trọng về kinh tế-xã hội, quốc phòng-an ninh của thành phố Hải Phòng, phía Bắc giáp huyện Yên Hưng, tỉnh Quảng Ninh bằng ranh giới sông Cái Tráp, phía Đông giáp xã Đồng Bài, phía Nam giáp xã Văn Phong và phía Tây là cửa sông Nam Triệu. Xã có tổng diện tích 802ha, 675 hộ với 2.337 người. Xã Nghĩa Lộ gồm 3 thôn: Thôn Ninh Tiếp, Thôn Minh Hồng, Thôn Minh Tân. Xã Nghĩa Lộ là điểm đầu của tuyến đường cầu Tân Vũ-Lạch Huyện trên địa bàn huyện Cát Hải và một phần của Tổ hợp nhà máy sản xuất ô tô Vinfast.

1. Đình, Miếu xã Nghĩa Lộ - cội di tích lịch sử cấp thành phố

Ngày nay truyền thuyết, thân tích, ngọc phả còn lưu danh những người từng giúp Vua đánh giặc như: tráng sĩ Hùng Sơn ở Nghĩa Lộ; các vị thần Cao Sơn, Quý Minh ở Đồng Bài ...Thân phả xã Nghĩa Lộ ghi: Do thường xuyên bị giặc biển quấy nhiễu. Vua Hùng phái sứ giả đến các nơi trong nước để cầu người hiền tài ra giúp nước. Ở vùng biên - đảo nay thuộc xã Nghĩa Lộ, huyện Cát Hải có một tráng niên là Hùng Sơn xin được đầu quân diệt giặc. Cha Hùng Sơn mất sớm, hai mẹ con làm lụng cần cù nuôi nhau. Là một người có sức khỏe, lại giỏi võ nghệ, thạo nghệ đi biển đánh bắt cá tôm, Hùng Sơn xin phép mẹ ra đi giết giặc

cứu nước. Người mẹ vui lòng, gạt nước mắt tiễn con trai duy nhất của mình ra trận. Hùng Sơn được nhà vua giao chỉ huy các tráng đinh miễn biên. Nhưng trong trận giao tranh với giặc, tướng Hùng Sơn đã anh dũng hy sinh. Thi thể của Hùng Sơn trôi về đảo quê hương tại khu gò Cốt Múa. Dân làng vô cùng thương tiếc, rước thi thể ông chôn cất trọng thể, rồi xây ngôi miếu thờ tưởng niệm. Dân làng tìm được một loại cây, đem trồng hai cây ở khu miếu thờ và một cây đem trồng nơi bà mẹ ở. Không ai biết tên cây, dân làng gọi là “cây Thơm”. Khi bà mẹ qua đời, dân làng mai táng chu đáo và cho dựng miếu thờ dưới bóng cây. Ba “cây Thơm” này là những cô thụ đang tỏa bóng mát tại đình, miếu thờ Hùng Sơn và miếu Tổ Mẫu. Vừa qua, năm 2015, “cây Thơm” ở đình làng Nghĩa Lộ được Cục di sản Việt Nam công nhận là cây di sản Việt Nam với tên gọi là cây Trôm.

Xuất phát từ truyền thuyết về Đức ngài Hùng Sơn; Vào thời vua Hùng Vương thứ 6 giặc Ân sang cướp nước ta, theo lời hiệu triệu của Vua Hùng nhân dân cả nước đã anh dũng đứng lên đánh đuổi giặc ngoại xâm. Thời ấy ở làng Sò xã Nghĩa Lộ ngày nay, có bà mẹ sinh hạ được một người con trai khôi ngô, tuấn tú, đỉnh ngô lạ thường, bà mẹ đặt tên con là Hùng Sơn. Hùng Sơn lớn lên là một chàng trai văn, võ song toàn, giỏi nghề sông biển được bà con mến mộ thương yêu. Khi giặc Ân vượt biển sang xâm lược bờ cõi, Hùng Sơn đứng ra triệu tập binh mã thành lập đội thủy binh và xin phép Vua được ra chặn giặc. Đội thủy binh của danh tướng Hùng Sơn đã lập được nhiều chiến công gây cho quân địch nhiều phen khốn đốn làm chậm đường tiến quân của thủy quân giặc, tạo điều kiện cho Triều Hùng chuẩn bị lực lượng thế trận tiêu diệt quân thù.

Trong một trận giao chiến trước thế giặc mạnh, quân đông, thuyền lớn ông bị lạc vào vòng vây của giặc, sau nhiều lần tả xung hữu đột chém tướng, diệt quân của giặc đến lúc sức tàn lực kiệt ông đã anh dũng hy sinh. Thi thể của Hùng Sơn trôi về đảo quê hương tại khu gò Cốt Múa. Nghe tin ông hy sinh dân làng đến làm lễ mai táng ông rất kính cẩn và suy tôn ông làm Thành hoàng làng.

Đình làng Nghĩa Lộ hiện nay hiện hữu tại thôn Minh Tân, nơi có địa thế đẹp Đình làng được xây dựng tại mảnh đất cao ráo nhất làng, theo hướng tây bắc. Đình thờ Thành Hoàng làng là Đức ngài Hùng Sơn sau đó phối thờ thêm đức Đông Hải đại vương tức Đoàn Thượng một trang kiệt tướng thời nhà Lý, sau đó phối thờ thêm Phạm Tử Nghi tức Thánh Niệm một tướng thời nhà Mạc (1527-1592). Theo Hậu thần bia ký tại Đình làng Phong Niên khắc vào năm Chính Hòa 25 (1704), thì vùng đất Nghĩa Lộ ngày nay thuộc xã An Phong huyện Hoa Phong phủ Hải Đông, sang thời Nguyễn (1802-1901) xã An Phong đổi thành Phong Niên thuộc tổng An Khoái gồm 4 thôn làng Sò tức Nghĩa Lộ, làng Cả tức Phong Niên, làng Lép tức Ninh Tiếp và Đông Lâm tức Sư Lâm.

Khi lập làng thì phải có Đình lúc đầu đình làng làm bằng tranh tre, lúa lá sau đó do hỏa hoạn Đình làng bị cháy. Theo Hậu thân Bia ký lập ngày 19 tháng 12 năm Bảo Đại thứ 8 (1932) thì đình làng được xây dựng lại năm năm 1838, còn 5 sắc phong các đời Vua Tự Đức thứ 3 (1850), Tự Đức thứ 30 (1877), Đồng Khánh thứ 2 (1887), Thành Thái thứ nhất 1889, Duy Tân thứ 3 (1909). Đình làng được dân làng sử dụng thờ cúng các vị Thành Hoàng làng là Đức ngài Hùng Sơn, Đức Đông hải Đại vương và Đức ngài Phạm Tử Nghi.

Từ năm 1932 đến đầu năm 1953, Đình làng bị bọn thực dân Pháp và bè lũ tay sai sử dụng làm Đồn bắt song cũng tại nơi này dưới sự lãnh đạo của cấp ủy đảng và sự giác ngộ của một số anh, em binh sỹ bị ép cầm súng cho giặc đã nổi lên làm binh biến vào lúc 22 giờ ngày 25/01/1954, tiêu diệt 5 tên ngụy quân trong đó có 1 tên đại đội trưởng, quân địa phương thu giữ một số vũ khí, khí tài đồng thời đưa 14 anh em ra căn cứ an toàn. Đình làng còn tồn tại một thời gian sau đó bị phá hủy hoàn toàn, năm 1997 chính quyền và nhân dân địa phương đã khôi phục lại vọng trong của Đình, Lãng thờ các vị Thành hoàng làng và khu miếu Tổ sơn thánh mẫu tạo thành cụm di tích lịch sử văn hóa tại xã Nghĩa Lộ.

Cách đây hơn 200 năm ở đây đã được xây dựng một ngôi miếu nhỏ nhưng do biến cố của thời gian, ngôi miếu đã xuống cấp nghiêm trọng. Đến năm 2001 thì được tu bổ lại Lãng thờ đức ngài Hùng Sơn ở ngay trên nền Miếu cũ và xây thêm miếu mẫu thờ mẹ ngài. Đặc biệt còn lưu giữ được nhiều dấu tích vật chất cổ như: đồ thờ tự, gạch, đá, giếng cổ... Tại giếng cổ, nguồn nước sinh hoạt xưa của làng Nghĩa Lộ, nơi có miếu thờ Tổ mẫu và lăng mộ Ngài Hùng Sơn có bàn đá ở miệng giếng để mọi người tì dây kéo nước từ giếng lên dùng. Mặt ngoài tảng đá được trang trí chạm khắc hoa văn. Trải thời gian nhiều năm, hoa văn chạm khắc mờ, mòn, điếm tì dây kéo nước. Năm 2008 - 2009 bằng sự đóng góp của bà con nhân dân và quý khách thập phương đã xây được cổng Tam Quan, khu thờ mẫu, miếu bà chúa Nam Phương và tường rào.

Tháng 1 năm 2005 cụm di tích lịch sử Đình, Miếu cùng với lịch sử đình làng xã Nghĩa Lộ đã được Ủy ban nhân dân Thành phố công nhận là di tích lịch sử văn hóa cấp thành phố.

Cụm di tích lịch sử Đình, Miếu xã Nghĩa Lộ, tạo thành khu di tích lịch sử có cảnh quan phong quang, sạch đẹp, trang nghiêm làm nơi thờ cúng là điểm đến của quý khách thập phương của những người con xa quê hương về chiêm bái nơi cội nguồn quê cha đất tổ, cầu mong Thánh Mẫu, Thành Hoàng làng ban cho sức khỏe bình an, gia đình thịnh vượng, an khang. Tạo thêm một điểm nhấn của làng quê Cát Hải giàu truyền thống đánh giặc giữ Nước, xây dựng quê hương thêm nét văn hóa tâm linh của của người dân huyện Đảo.

2. Cây Trôm di sản gần 220 tuổi trong quần thể di tích lịch sử văn hóa Đình, Miếu xã Nghĩa Lộ

Ngày 4/9/2013, Hội bảo vệ thiên nhiên và môi trường Việt Nam đã có quyết định công nhận cây Trôm (có tên khoa học là *Sterculia foetida*L) trong quần thể di tích lịch sử văn hóa Đình, Miếu xã Nghĩa Lộ là cây di sản Việt Nam. Đây là cây xanh đầu tiên trên địa bàn huyện được công nhận là cây di sản.

Cây Trôm có chiều cao khoảng 20m, chu vi gốc là 7,2m, đường kính gốc khoảng 2,25m. Cây Trôm nằm tọa lạc trên khu đất thuộc khu di tích lịch sử Đình làng thôn Minh Tân xã Nghĩa Lộ. Cây Trôm được người dân địa phương cho là cây linh thiêng vì nó gắn với truyền thuyết về đức thánh Hùng Sơn - là thành hoàng làng của làng Sò xưa, nay là xã Nghĩa Lộ. Cây Trôm quanh năm xanh tốt mọi người cũng chẳng biết tên vì trong làng cũng như quanh vùng không hề có loại cây đó. Hoa của nó có mùi rất khó chịu nhưng vì là cây linh thiêng nên mọi người tránh gọi tên xấu nên đặt cho cây đó là cây Thơm. Từ đó người làng Sò, nay là người dân Nghĩa Lộ vẫn gọi nó là cây Thơm.

Cây Trôm trở hoa, gieo hạt. Sinh sôi thành nhiều cây nhỏ quanh khu đình miếu của xã. Theo người dân địa phương, xưa trong quần thể đình miếu có 8 cây quanh vùng cũng chỉ duy có ở Nghĩa Lộ đây mới có loại cây này. Nhưng do thời gian và sự khắc nghiệt của thiên tai nên hiện tại quần thể đình miếu Nghĩa Lộ cũng chỉ còn lại 2 cây. Một cây đã 220 năm tuổi nằm tại khu Đình chính là cây được công nhận là cây di sản, còn 1 cây nằm tại đền Tổ mẫu cũng đã có vài chục năm tuổi.

Trải qua biến cố thăng trầm của thời gian, nhất là qua 2 cuộc chiến tranh chống thực dân và đế quốc, cây Trôm vẫn xanh tốt mà không hề bị xâm hại bởi con người cũng như thiên nhiên. Ở trong khuôn viên quần thể Đình, miếu của Nghĩa Lộ không chỉ có cây Trôm trên 200 tuổi này mà còn nhiều cây đại thụ cũng đã có từ vài chục đến hàng trăm năm tuổi như cây gạo, cây đa tại miếu Tổ mẫu.

Nhằm bảo vệ di sản cũng như những giá trị thiên nhiên, môi trường hiện nay xã Nghĩa Lộ đã tổ chức tuyên truyền vận động nhân dân nâng cao ý thức trách nhiệm trong việc bảo tồn cây di sản và bảo vệ cây xanh, nhất là những cây đại thụ góp phần bảo vệ môi trường sinh thái tự nhiên.

Cây Trôm di sản cũng như các cây đại thụ nằm trong quần thể Đình, Miếu xã Nghĩa Lộ không chỉ là báu vật mà còn là niềm tự hào của người dân Nghĩa Lộ bởi nhắc đến nó là nhắc đến vị thành hoàng làng Hùng Sơn, người đã có công lao to lớn dẹp gặc, bảo vệ xóm làng, bảo vệ nhân dân. Ngày nay cây Trôm di sản không chỉ có giá trị về mặt sinh thái mà còn có giá trị về mặt văn hóa, lịch sử, khoa học cũng như bảo tồn nguồn gen thực vật của quốc gia.

XI. XÃ VĂN PHONG

Văn Phong nằm ở vị trí trung tâm của đảo Cát Hải, phía Tây giáp xã Hoàng Châu, phía Bắc giáp xã Nghĩa Lộ, phía Đông giáp thị trấn Cát Hải, phía Nam giáp biển Đồ Sơn. Xã có tổng diện tích tự nhiên là 205,28ha. Tổng dân số xã có 772 hộ với 2.415 nhân khẩu. Xã Văn Phong có ba thôn, đó là: Phong Niên, Văn Chấn, Trung Lâm. Hiện nay Tổ hợp nhà máy sản xuất ô tô Vinfast nằm chủ yếu trên địa bàn xã Văn Phong.

Trước kia, xã có 3 đình, 2 chùa, 3 miếu, nhưng di biến cố của thời gian, đến nay chỉ còn 2 đình, 2 chùa và 3 miếu. Đình Phong Niên: Thờ Thần Hoàng hiệu Đức Liễu Hạnh công chúa, Đức Càn Hải, Đức Đông Hải, Đức Đông Nặng Phù Tang. Đình Văn Chấn: Thờ Thần Hoàng công chúa My Nương, Đức Hoàng Hóa, Thiên Thượng. Văn Chấn, Phong Niên trước kia đều có văn chỉ thờ đức Khổng Tử. Thôn Phong Niên có lễ hội đình, chùa được mở vào các ngày 3/3, 13/6, 20/8 âm lịch hàng năm.

Đình chùa Văn Chấn có nét đặc sắc, có bộ luyện thờ tám mái, sắc triều hậu Lê, 9 đao sắc của các vua thời Nguyễn, bộ kiệu bát cống qua nhiều thế kỷ, hệ thống tượng phật ít nơi có. Thôn Văn Chấn có lễ hội đình, chùa thường bắt đầu từ ngày 29 tháng Chạp với hoạt động nổi chiêng trống, kéo cờ, nghinh thỉnh đóng kiệu. Vào tối 30 tết tổ chức Khai quang và tế giao thừa. Tiếp đó là các hoạt động tế dâng hương, rước mầu từ chùa về Đình làng. Trong chương trình lễ hội có tế tuần hành của các đội tế nam và nữ. Vào ngày mùng 4 tết là chương trình rước mầu về chùa, rước thánh hoàn cung, tế yên vị, tế cầu an và chương trình văn nghệ mừng đảng mừng xuân với sự tham gia của các đội văn nghệ đến từ các xóm trong thôn.

Lễ hội đình chùa Văn Chấn là hoạt động tín ngưỡng, tâm linh của người dân địa phương với mong muốn một năm mới sức khỏe, bình an, nhân dân ấm no, hạnh phúc.

XII. XÃ ĐỒNG BÀI

Xã Đồng Bài nằm ở phía đông bắc của đảo Cát Hải và có vị trí quan trọng về kinh tế - xã hội, an ninh - quốc phòng của huyện Cát Hải. Phía tây bắc giáp thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh; đông bắc và đông giáp xã Phù Long qua cửa sông Đồn (cửa Lạch Huyện); phía nam giáp thị trấn Cát Hải, xã Văn Phong; phía tây giáp xã Nghĩa Lộ. Xã Đồng Bài có diện tích 9.98 km², dân số năm 2020 là 1.596 người, mật độ dân số đạt 160 người/km². Xã được chia thành 3 thôn: Thôn Chấn, Thôn Trung và Thôn Đoài.

Đồng Bài xưa là một xã thuộc tổng An Khoái (thời Pháp thuộc đổi thành tổng Đôn Lương), huyện Nghiêu Phong (trước là Ân Phong, Chỉ Phong, Hoa

Phong) tỉnh Quảng Yên. Sau cách mạng tháng Tám năm 1945, xã Đồng Bài hợp với xã Nghĩa Lộ thành xã Phú Yên, năm 1948 tách ra như cũ. Cuối năm 1956, xã Đồng Bài cùng huyện Cát Hải chuyển về thành phố Hải Phòng.

Tương truyền Đình và miếu của Đồng Bài thờ Thành hoàng Cao Sơn, Quý Minh, anh em kết nghĩa của thần núi Tản Viên. Do bão tố, loạn lạc, dân làng không giữ được ngọc phả, thần tích nên không rõ sự tích. Ngài được thờ bằng long ngai, bài vị. Trước năm 1938, đình còn lưu giữ được 5 sắc phong các đời: Năm Tự Đức thứ 13 (1861), lưu ở thôn Chấn; Đồng Khánh thứ 2 (1887), lưu ở thôn Trung; Thành Thái thứ I (1889), lưu ở thôn Đoài; Duy Tân thứ 3 (1909), lưu ở thôn Chấn và thôn Trung. Đặc biệt, hai thôn này có lệ giao hiếu, mỗi thôn thờ bài vị, sắc phong các vị thành hoàng ở đình làng mình một lần. Ngày tế lễ hàng năm: ngày 4/1 (âm lịch) là tiểu kỳ phúc, ngày 12/6 là đại kỳ phúc. Ngoài Cao Sơn Quý Minh, hai thôn Chấn và Trung còn thờ 2 vị Tiên Công, ở miếu. Thôn Chấn thờ vị tên húy là Hoàng Độ. Thôn Trung thờ vị tên húy là Hoàng Phúc. Tương truyền đây là 2 vị có công chiêu dân lập ấp, dạy nghề cho mọi người, cả hai được thờ bằng bài vị.

Người dân Đồng Bài trải qua bao thăng trầm của lịch sử, thiên tai, bão lụt nhưng với tình yêu quê hương, hàng năm họ vẫn tổ chức các lễ hội truyền thống, hình thành những phong tục tốt đẹp, đậm bản sắc văn hóa của dân cư miền biển. Trong gian khó họ càng đoàn kết, yêu thương đùm bọc lẫn nhau, sống nghĩa tình, chất phát; cần cù, sáng tạo trong lao động; dũng cảm, kiên cường trong chống chọi với thiên nhiên khắc nghiệt. Người dân Đồng Bài còn mang đậm tình yêu quê hương, đất nước.

C. GIỚI THIỆU VỊNH LAN HẠ VÀ CÁC VỊNH THUỘC QUẦN ĐẢO CÁT BÀ

I. TỔNG QUAN VỊNH LAN HẠ

Vịnh Lan Hạ là một vùng vịnh nước lặn hình vòng cung với 388 hòn đảo lớn nhỏ phủ đầy cây xanh trải rộng trên diện tích 70 km², một dáng dấp mỹ miều mà thiên nhiên ban trời và biển Việt Nam. Nằm kề vịnh Hạ Long và bao quanh quần đảo Cát Bà, vịnh Lan Hạ như một bức tranh khổng lồ huyền ảo, vừa sinh động vừa hoang sơ. Sở hữu 139 bãi tắm với những dải cát mịn trải dài, nước trong xanh và yên lành như: Vạn Bội, Ba Trái Đào ... Những vùng biển lặn nước như ở đảo Sến, đảo Cù, đảo Khi... là nơi khám phá những điều bí ẩn của thiên nhiên và tận hưởng những phút giây thực sự thư thái. Sự kết hợp đầy kỳ thú giữa biển trời và hệ thống hang động phong phú cũng là một trong những điểm hấp dẫn của Lan Hạ. Trong đó phải kể đến hang Sáng hang Tối với những vách đá bao quanh hang dựng đứng kỳ vĩ, nước trong hang bốn mùa trong xanh, êm đềm, phẳng lặng.

Tháng 5/2020 Vịnh Lan Hạ được Hiệp hội Câu lạc bộ những vịnh đẹp nhất thế giới trao giấy chứng nhận là thành viên chính thức các Vịnh đẹp nhất thế giới.

Vịnh Lan Hạ được nhiều du khách biết đến và lựa chọn điểm đến lý tưởng bởi thiên nhiên hoang sơ, yên lành mà tĩnh lặng. Du khách có thể hòa mình với thiên nhiên mây trời, sóng nước của một vùng biển thanh bình với những làng chài nhỏ sống như tách biệt với phần còn lại của thế giới. Vùng biển ở đây khá hiền hòa, không có sóng to, thuận lợi cho du khách có thể chèo thuyền kayak vòng quanh các đảo nhỏ, xuyên qua các hang nước ngầm xuyên núi, thỏa thích lặn biển, ngắm các rạn san hô, khám phá những vùng nước lặng như ở đảo Sên, đảo Cù, hang Dơi, hang Tối.v.v.. Bên cạnh đó, du khách có thể cùng gia đình, người thân tự do vui chơi, tắm biển hay đá bóng mini, bóng chuyền bãi biển ở một số hòn đảo nhỏ như đảo Nam Cát, đảo Tháp Nghiêng, đảo Ba Cát Bằng

Vẻ đẹp quyến rũ của vịnh Lan Hạ còn được làm nên bởi hàng trăm đảo đá muôn hình như Hòn Guốc, Hòn Bút, Hòn Con Rùa, Hòn Dơi, Hòn Hai Cổ, Hòn Bù Nâu, Hòn Tai Kéo, Bụt đầy...Có tới hàng trăm ngọn núi với nhiều dáng vẻ tùy theo sự tưởng tượng của du khách. Mỗi một hòn đảo nhỏ trên vịnh mang trong mình một câu chuyện riêng về sự ra đời của nó. Và một điều kỳ diệu, may mắn hơn là du khách có thể có cơ hội được nhìn thấy loài linh trưởng đặc hữu chỉ ở đảo Cát Bà mới có, đó chính là loài Voọc đầu trắng (hay còn gọi là Voọc Cát Bà).

Một trong những điểm khác biệt so với các vịnh lân cận đó là của Vịnh Lan Hạ có 139 bãi cát tự nhiên nằm tại chân các vách núi, nơi có sóng hoặc các dòng hải lưu mạnh. Qua hàng nghìn năm bồi đắp của đại dương mang những mảnh vỏ sò, ốc, san hô, đá phong hóa....tạo nên các bãi tắm tuyệt đẹp..... Bãi tắm trên vịnh Lan Hạ thường nhỏ nhưng chất lượng cát rất mịn, một số bãi sẽ bị ngập khi thủy triều lên cao. Các rạn san hô thường nằm trải dài xuôi theo các bãi tắm xuống đến phần thềm của vịnh là nơi nhiều loài sinh vật biển trú ngụ: ngao, sò, cá, tôm, cua...được nhìn thấy tại các bãi biển với làn nước trong vắt. Quý khách lên mang theo kính lặn để ngắm các rạn san hô với các loài sinh vật biển nhiều màu sắc tại các bãi tắm này.

Bãi tắm tự nhiên trên vịnh Lan Hạ là địa điểm tuyệt đẹp để cạp thuyền nhỏ, thuyền kayak, tắm biển, phơi nắng, cắm trại, tổ chức các hoạt động tập thể..... trên bãi biển. Một số bãi biển kín khi thủy triều thấp phải chui qua hang mới vào được bên trong, mật độ bãi tắm tự nhiên tập trung nhiều nhất ở khu vực Ba Trái Đào, Ba Cát Bằng, Đảo Khi, Vạn Bội, lối ngoài phía Đông vịnh Lan Hạ hướng sang quần đảo Đầu Bê.

II. CÁC TUYẾN, ĐIỂM THAM QUAN TRÊN VỊNH LAN HẠ

1. Các tuyến tham quan trên vịnh Lan Hạ

Vịnh Lan Hạ có 4 tuyến tham quan theo quyết định của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng. Các tuyến này kết nối các địa danh, các điểm tham quan trên các vịnh thuộc quần đảo Cát Bà và vịnh Lan Hạ.

Tuyến 1: Bến Bèo – Làng Chài – Đảo Khỉ - Bến Bèo;

Tuyến 2: Bến Bèo – Làng Chài – Đảo Khỉ - Hòn Rùa – Cửa Việt Hải – Quai Tơ- Ba Trái Đào – Hang Tối – Hang Sáng – Bến Bèo;

Tuyến 3: Bến Gót – Gia Luận – Trà Báu – Áng Ông Cầm - Hang Tối – Hang Sáng – Gia Luận – Bến Gót;

Tuyến 4: Bến tàu Trung tâm du lịch Cát Bà – Đảo Cát Ông – Chùa Thiên Ứng – Bến tàu trung tâm du lịch Cát Bà.

Hoạt động lưu trú qua đêm: Tham quan tuyến 1, 2, 4 và lưu trú qua đêm trên vịnh (tham quan điểm lưu trú Áng Vẹm; Quai Tơ – Tùng Gấu; Tùng Tràng); Tham quan tuyến 3 và lưu trú qua đêm trên vịnh (tham quan điểm lưu trú Thoi Quýt, Tùng Tràng). Ngoài ra, tùy theo sản phẩm đặc thù của mỗi doanh nghiệp vận tải du lịch, lựa chọn để bố trí thời gian, số lượng các tuyến, điểm tham quan phù hợp với đơn vị của mình.

Hiện nay, Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng đang phối hợp chặt chẽ với Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh trong việc liên kết các tuyến tham quan các vịnh thuộc quần đảo Cát Bà, thành phố Hải Phòng và vịnh Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh, đảm bảo thuận lợi cho hoạt động tham quan du lịch của du khách và đa dạng hóa các sản phẩm của doanh nghiệp kinh doanh tàu vận chuyển khách trong ngày và tàu lưu trú qua đêm của cả hai địa phương.

Trên vịnh Lan Hạ, du khách có thể hòa mình với thiên nhiên mây trời, sóng nước của một vùng biển thanh bình với những làng chài nhỏ sống như tách biệt với phần còn lại của thế giới. Vùng biển ở đây khá hiền hòa, không có sóng to, thuận lợi cho du khách có thể chèo thuyền kayak vòng quanh các đảo nhỏ, xuyên qua các hang nước ngầm xuyên núi, thỏa thích lặn biển, ngắm các rạn san hô, khám phá những vùng nước lặng như ở đảo Sến, đảo Cù, hang Dơi, hang Tối, xem lân tinh lấp lánh vào những đêm tối trời...hoặc câu cá, chụp mực trên vịnh.....Bên cạnh đó, du khách có thể tự do vui chơi, tắm biển hay đá bóng mini, bóng chuyền bãi biển ở một số hòn đảo nhỏ như đảo Nam Cát, đảo Tháp Nghiêng, đảo Ba Cát Bằng....

Đến với vịnh Lan Hạ, du khách được trải nghiệm, phiêu lưu mạo hiểm bởi loại hình leo núi trên ở các vách đá trên bãi cát với dây và các thiết bị bảo hộ hoặc tham gia leo núi tự do nhảy nước sâu (Deep water soloing - DWS), đây là một trong những loại hình du lịch mạo hiểm đặc biệt hấp dẫn du khách nước ngoài. Du khách sẽ được chinh phục được những ngọn núi đá vôi cao sừng sững giữa đại

duyên mệnh mông sông nước, từ đỉnh núi du khách sẽ “*thử cảm giác mạnh*” nhảy từ trên cao xuống biển, thật là tuyệt vời đối với người ưa thể thao mạo hiểm.

Trong thời gian trở lại đây, hoạt động tham quan, lưu trú qua đêm trên các vịnh thuộc quần đảo Cát Bà ngày càng phát triển và được yêu thích bởi du khách trong và ngoài nước, có gần 80 du thuyền từ 3 đến 5 sao được đầu tư đóng mới với gần 1.000 phòng nghỉ qua đêm trên du thuyền, làm phong phú các sản phẩm du lịch trên vịnh Lan Hạ và các vịnh khác thuộc quần đảo Cát Bà.

Thời gian tham quan, nghỉ dưỡng trên vịnh Lan Hạ, và các vịnh và quần đảo Cát Bà có thể kéo dài từ đến 3 ngày 2 đêm, 4 ngày 3 đêm thay vì 1/2 ngày hoặc 1 ngày như trước đây, tùy theo từng gói sản phẩm của doanh nghiệp cung ứng dịch vụ và các hãng lữ hành, để du khách nghỉ dưỡng, khám phá hết vẻ đẹp cảnh quan, đa dạng sinh học của quần đảo Cát Bà.

2. Các điểm tham quan trên vịnh Lan Hạ

- Làng Chài Cái Bèo
- Đảo Khỉ (đảo Cát Dứa)
- Đảo Nam Cát
- Hòn Rùa
- Địa điểm quay phim bom tấn Kong: Skull island
- Hòn Bụt Đầy
- Khu vực bãi tắm Ba trái Đào
- Hang Tối-Hang Sáng
- Địa danh Áng Ông Cậm, Trà Báu phía Bắc vịnh Lan Hạ
- Đảo Long Châu

2.1. Làng Chài Cái Bèo

Làng chài Cái Bèo (hay còn gọi là làng chài Vụng O, thuộc quần đảo Cát Bà, huyện đảo Cát Hải, thành phố Hải Phòng) là một trong những ngôi làng nổi cổ lớn nhất cả nước ở thời tiền sử. Đây là một làng chài có khoảng 300 bè nổi. Cuộc sống của cư dân làng chài Cái Bèo gắn liền với hoạt động đánh bắt hải sản và nuôi cá lồng trong vịnh.

“Cái Bèo” là tên gọi đã hình thành từ hàng ngàn năm về trước, gắn với quá trình hình thành, phát triển của người Cát Bà cổ, đã tiến từ trên rừng xuống biển để tìm nguồn thức ăn từ đại dương. Cái là từ để chỉ một dạng bãi triều, khi thủy triều thấp (nước ròng) ngư dân thường đến thu lượm hải sản như: sò, ốc, bàu mai, sên, hà... Khu vực Cái Bèo xưa là một vùng cái rộng lớn, phong phú, đa dạng nguồn

lợi thủy sản, đồng thời là vịnh kín an toàn để thuyền, mảng tránh trú khi biển động, gió lớn. Thuyền của ngư dân thập phương đổ về đánh bắt, thu lượm hải sản ở vịnh Cái này ngày càng nhiều. “Nước chảy, bèo trôi” là hiện tượng tự nhiên, nơi có sông nước ở đồng bằng Bắc Bộ thường có Bèo (loài thủy sinh rất phổ biến) theo các dòng chảy của các con sông đổ ra biển. Ngư dân cổ ví von rằng thuyền, mảng của ngư dân đến và tụ lại khu vực vịnh cái này như những “cánh Bèo trôi giạt khắp phương trời”. Từ Bèo được hình thành từ đây, hợp với chữ Cái thành tên gọi “Cái Bèo”. Tên gọi Cái Bèo đồng thời dùng làm tên gọi của Bến tàu du lịch Cái Bèo, Làng chài Cái Bèo, Di chỉ khảo cổ học Cái Bèo như ngày nay.

Nhìn từ xa, vịnh Cái Bèo hiện ra thật đẹp với làn nước màu xanh lục, núi đá nhấp nhô hòa lẫn với màu trời trong xanh. Vẻ thơ mộng của thiên nhiên và cuộc sống nhộn nhịp của làng chài tạo nên một vẻ đẹp hiếm thấy. Trên mặt nước bằng bèo, làng chài gồm nhiều nhà thuyền kết liên với nhau thành nhóm. Không chỉ có những con thuyền, trên vịnh Cái Bèo còn có những ngôi nhà nổi kết lại san sát với nhau bằng những lồng bè nuôi cá. Từ nhà này có thể dễ dàng bước sang nhà kia trên một chiếc cầu nhỏ bắc ngang hay trên những thanh lồng.

Đến với làng chài Cái Bèo, du khách có thể trải nghiệm một cách khá thú vị là thuê thuyền tham quan giữa các hộ gia đình nuôi cá bè, tìm hiểu cuộc sống của người dân làng chài. Không chỉ thế, du khách còn có thể thoải mái ngắm nhìn khung cảnh nên thơ của vịnh và thưởng thức những món ăn đặc sản chế biến từ cá, tu hài, tôm trên các nhà hàng nổi do chính bàn tay người dân làng chài đánh bắt hay nuôi trồng. Sinh hoạt ở làng chài là những sinh hoạt độc đáo, thú vị và hiếm gặp. Có hàng trăm bè cá lớn nhỏ cùng ở trong một khu vực vịnh rộng lớn.

Mỗi buổi sáng, khi mặt trời lên trên biển Cát Bà, lũ cá quây mình đòi ăn làm xao động cả một vùng nước, hòa cùng tiếng í ới gọi nhau đi học của trẻ em làng chài... sẽ là trải nghiệm thú vị với du khách.

Làng chài Cái Bèo gắn liền với Di chỉ khảo cổ học Cái Bèo, được xếp hạng Di tích cấp quốc gia năm 2009. Rất hiếm có một nơi nào cảnh quan thiên nhiên lại gắn liền và hài hòa với di tích văn hóa như ở đây. Cùng với cuộc sống tấp nập nhộn nhịp. Cái Bèo luôn cuốn hút du khách với hai vẻ đẹp hòa quyện giữa mộng mơ và thực tế.

2.2. Đảo Cát Dứa (tên gọi khác là Đảo Khỉ)

Đảo Khỉ cách thị trấn Cát Bà khoảng 1,5km theo đường chim bay. Là đảo nhỏ nằm phía Nam của vịnh Lan Hạ, thuộc quần đảo Cát Bà. Đảo Khỉ có chu vi khoảng 3km, diện tích khoảng 0,2km². Để đến Đảo Khỉ, du khách thường đi bằng tàu hoặc thuyền từ bến cảng Cái Bèo sau khoảng 20 phút, với quãng đường là khoảng 2,5 km. Trong sóng nước yên bình, bốn bề là những dãy núi đá vôi

được phủ xanh mượt bởi hệ thực vật thường xanh nhiệt đới, tàu đi qua làng chài Cái Bèo thoáng mắt đã hiện ra Đảo Khi.

Đảo Khi cũ là đảo Cát Dứa vì trên đảo có nhiều cây dứa dại, vào mùa quả chín có màu vàng trông rất đẹp và bắt mắt. Trên đảo có rất nhiều cây dứa sai trĩu quả, người dân đi đánh cá trên vịnh Lan Hạ thường ghé vào đây lấy đem về nấu nước uống hoặc sấy khô làm thảo dược chữa bệnh và có thể ngâm rượu uống.

Đảo Khi thuộc sự quản lý của vườn Quốc Gia Cát Bà, được đưa vào điểm tham quan du lịch từ khoảng 20 năm trở lại đây. Trên đảo có khoảng 30 con khi vàng. Chúng thường xuống bãi tắm chơi đùa với du khách, ăn thức ăn do du khách cung cấp như hoa quả, bánh kẹo. Những chú khi ngộ nghĩnh chơi đùa, leo trèo tạo ấn tượng cho những ai từng tới đây và dần quen người ta gọi là Đảo Khi.

Đảo Khi có cấu tạo dạng núi có bãi cát được tạo thành qua hàng triệu năm. Sóng và gió đưa cát, đá, san hô và các loại vỏ sinh vật biển vào chân núi tạo thành bãi cát dài trắng mịn. Đảo Khi có 2 bãi tắm dạng vòng cung đó là bãi Cát Dứa 1 và Cát Dứa 2. Bãi tắm Cát Dứa 1 ở phía Đông, dài trên 200m, đây là một điểm tắm lý tưởng vì nước biển ở đây xanh mát, cát trắng mịn. Bãi tắm Cát Dứa 2 ở phía Đông Nam, dài trên 100m, khuất sau mỏm núi hình con hổ. Bãi tắm có một khu vườn rộng hàng nghìn m² với các loại cây như dứa dại, phong ba, cây si, cây táo trắng... và nhiều loài chim khác nhau sinh sống.

Khi đến Đảo Khi, một số du khách ưa khám phá có thể trèo lên lưng chừng núi hoặc đỉnh núi để phóng tầm mắt ra xa bao quát toàn cảnh vịnh Lan Hạ với hàng trăm hòn đảo lớn nhỏ mọc lên trên làn nước trong xanh và những bãi cát trắng mịn. Đảo Khi đã trở thành một điểm tham quan, điểm dừng chân hấp dẫn trong các tuyến tham quan Vịnh Lan Hạ thuộc quần đảo Cát Bà của du khách trong và ngoài nước.

2.3. Đảo Nam Cát

Đảo Nam Cát thuộc phân khu phục hồi sinh thái biển, còn giữ được nét hoang sơ và quyến rũ, ẩn mình giữa vô vàn hòn đảo lớn nhỏ trên vịnh Lan Hạ. Toàn đảo được bao phủ bởi thảm thực vật khổng lồ, xanh mượt. Bãi biển dài khoảng 200m, cát trắng, thoải dần xuống vùng biển trong xanh, phẳng lặng, có độ sâu vừa phải là nơi tắm biển lý tưởng, an toàn. Nam Cát hay còn gọi là Năm Cát, vì có 5 bãi cát trải dài, trắng mịn ở những đảo nhỏ liền kề, người dân địa phương gọi là Năm Cát. Sau này đọc chệch là đảo Nam Cát như hiện nay.

Truyền thuyết kể rằng, trước đây, đảo Nam Cát là nơi các tiên nữ trên thượng giới chọn là chốn dừng chân để có thể thỏa thích nô đùa cùng sóng biển, khám phá vẻ đẹp hạ giới mà không lo bị làm phiền bởi những ánh mắt của người phàm trần. Để đến được đảo Nam Cát, du khách có thể thuê tàu, thuyền du lịch từ

bến tàu du lịch Cái Bèo sau khoảng 20 phút, thăm quan làng chài Cái Bèo rồi đến vịnh Vịnh Lan Hạ và đến Nam Cát, đây là một trong những lựa chọn tốt cho du khách, nhất là với những du khách yêu thích khám phá thiên nhiên biển đảo.

Đến với Nam Cát không chỉ có dịp thưởng thức những món hải sản đặc trưng của biển đảo Cát Bà, mà còn có cơ hội khám phá những vùng biển thanh bình với những làng chài nhỏ sống như tách biệt với phần còn lại của thế giới. Vùng biển nơi đây khá hiền hòa, không có sóng to, thuận lợi để du khách chèo thuyền kayak, vòng quanh các đảo nhỏ và qua các hang nước ngầm xuyên núi thưa vắng bóng người. Từ Nam Cát, với 1 chiếc thuyền kayak, những người ưa mạo hiểm có thể khám phá những vùng biển lặng nước như ở đảo tháp nghiêng, hòn rùa, hòn ngón tay, vạn bội... Bên cạnh chèo kayak du khách có thể tham gia 1 số môn thể thao như bóng đá mi ni, bóng chuyền bãi biển... hoặc dùng kính lặn ngắm những đàn cá nhỏ, rặng san hô hay những chùm rong biển...

2.4. Hòn Rùa

Hòn Rùa là một trong 388 đảo thuộc quần đảo Cát Bà, đảo có diện tích không lớn nhưng đặc điểm, hình dáng rất giống với tên gọi, được ngư dân đi biển đặt tên từ hàng trăm năm trở về trước. Nhìn từ trên cao, Hòn rùa như một linh vật đang di chuyển trên dải ngọc xanh vịnh Lan Hạ. Hòn Rùa được bao phủ bởi hệ thực vật phong phú của quần đảo Cát Bà nên xanh mướt quanh năm. Nằm trên tuyến tham quan chính của vịnh Lan Hạ lên Hòn Rùa là hòn đảo không thể thiếu đối với mỗi du khách tham quan vịnh. Với vị trí, hình thù độc đáo của mình, Rùa biển biểu trưng cho một loài sinh vật hiền lành, vững chãi, có tuổi đời hàng trăm năm của khu vực biển đảo Đông Bắc, là một trong 4 linh vật văn hóa dân gian xưa “*Long – Lân – Quy – Phụng*”, “*Rồng – Lân – Rùa – Phượng Hoàng*”.

Ngày 30/3/2019, nhân dịp kỷ niệm 60 năm ngày Bác Hồ về thăm làng cá, ngày truyền thống ngành thủy sản Việt Nam và khai mạc du lịch Cát Bà năm 2019, Cục Sở hữu trí tuệ Việt Nam đã công bố Quyết định cấp giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu “*Cát Bà Xanh vẻ đẹp của thiên nhiên*” đến Ủy ban nhân dân huyện Cát Hải. Biểu tượng của ngành du lịch Cát Bà có thiết kế chủ đạo giống hòn Rùa – một trong 4 linh vật của văn hóa dân gian.

2.5. Địa điểm quay phim bom tấn Kong: đảo Đầu lâu (Skull island)

Trong 2 ngày, 18-19/3/2016, đạo diễn, diễn viên, trang thiết bị và hàng trăm nhân viên kỹ thuật của đoàn làm phim người Mỹ đã đến vịnh Lan Hạ thuộc quần đảo Cát Bà để quay những cảnh cuối ngoạn mục, hoành tráng của bộ phim khi con tàu đưa những người sống sót trở về. Địa điểm thực hiện quay và những cảnh thể hiện trên phim tại những danh thắng có một không hai như: Tunnel Gấu

(nằm trong vùng lõi khu vực bảo vệ nghiêm ngặt của Vườn Quốc gia Cát Bà), khu vực bãi tắm Ba Trái Đào thuộc vịnh Lan Hạ, quần đảo Cát Bà.

Đạo diễn: *Jordan Vogt-Roberts*; *Kong: Skull Island* quy tụ nhiều diễn viên nổi tiếng của điện ảnh Hollywood như: Tom Hiddleston, trong vai đại úy James Conrad, đặc biệt có sự tham gia của Nữ diễn viên đoạt giải Oscar 2016 - Brie Larson trong vai nữ phóng viên ảnh...

Tại Việt Nam, bộ phim được quay ở nhiều địa điểm thuộc 4 tỉnh, thành phố gồm: Ninh Bình, Quảng Bình, Quảng Ninh, Hải Phòng.

Phần lớn đánh giá của khán giả trong và ngoài nước đều cho rằng: đến 70% các cảnh quay của bộ phim đều là những bối cảnh hùng vĩ tại Việt Nam mà khán giả sẽ dễ dàng nhận ra. Phản ứng của những nhân vật trong phim và khán giả chính là: ngỡ ngàng, sung sướng, sửng sờ vì quá đẹp.

Những hình ảnh quay tại Việt Nam được xem là điểm nhấn đắt giá của bộ phim. Đạo diễn Vogt-Roberts phát biểu trong buổi chiếu ra mắt phim tại Hà Nội: *“Phong cảnh Việt Nam tuyệt đẹp và như ở một thế giới khác... Có vẻ mộc mạc, đầy sức mạnh, một vẻ đẹp chưa được khai phá mà các khán giả đại chúng chưa từng được xem trước đây, tất cả đã mang đến “thảm mỹ hoàn hảo” cho bộ phim”*.

Bộ phim *Kong-Skull island* là cơ hội quảng bá vàng cho du lịch Việt Nam ra toàn thế giới. Ước tính trên thế giới có trên 1 tỷ người đã xem bộ phim này theo nhiều hình thức khác nhau. Tại Việt Nam, các đơn vị lữ hành đã đặc biệt quan tâm xây dựng các tour du lịch, các sản phẩm du lịch độc đáo đưa du khách trong và ngoài nước đến tham quan tại các địa danh nơi bộ phim được quay. Tại Tràng An, Ninh Bình, phim trường tạm thời đã được tu bổ thành điểm tham quan du lịch thú vị của du khách.

Bộ phim có doanh thu toàn cầu hơn 562 triệu USD (kinh phí thực hiện khoảng 185 triệu USD). Bộ phim được công chiếu từ ngày 10/3/2017. *Kong: Đảo Đầu lâu* giữ kỷ lục là phim có doanh thu cao nhất lịch sử tại Việt Nam (168 tỉ VND) cùng nhiều kỷ lục như lượng khán giả ra rạp cao nhất, phim bút phá mọi kỉ lục phòng vé nhanh nhất....

2.6. Hòn Bụt đầy

Hòn Bụt đầy tại cửa phía Đông Bắc của vịnh Lan Hạ, tàu thuyền ra, vào vịnh Lan Hạ từ phía Đông Bắc đều đi qua cửa này, với hình dáng tựa như ông Bụt hiển linh phù hộ các phương tiện của ngư dân xưa hàng ngày vào, ra đánh bắt cá, tôm ở vùng biển xung quanh quần đảo Cát Bà. Bụt hiển linh phù hộ cho ngư dân đi biển có cuộc sống ấm no đầy đủ, nên dân gian gọi tên theo ý nghĩa tâm linh và hình dáng là *“Hòn Bụt đầy”*.

2.7. Khu vực bãi tắm Ba trái Đào

Ba trái đào là khu vực có trên 30 bãi cát tự nhiên, nơi tập trung nhiều bãi cát tự nhiên đẹp nhất trên vịnh Lan Hạ; nằm ở phía Bắc của vịnh Lan Hạ, trông sang cửa Vạn, quần đảo Đầu Bê, đảo Hang Trai. Diện tích các đảo, bãi cát và mặt nước khoảng 2,5 km²; Nơi đây dòng hải lưu hoạt động mạnh, tạo lên vô số các bãi cát trắng mịn trải dọc theo chân các đảo nhỏ.

Tương truyền nơi đây có cảnh quan thiên nhiên hữu tình, là nơi các tiên nữ hạ giới thường ngoạn và tắm biển. Trong những lần đó, nàng tiên thứ 7 đã thầm thương trộm nhớ chàng ngư dân vạm vỡ thường lên bãi cát phơi thuyền, cạo hà... Hai người đã thề non hẹn biển rằng sẽ mãi bên nhau. Với mong muốn phu quân tương lai được trường sinh bất lão như mình, nàng tiên thứ 7 đã lén lấy 3 trái đào tiên trong vườn Thượng uyển. Vua cha biết chuyện và nổi giận, do không muốn trái ý Phụ hoàng, nàng tiên thứ 7 đã thả 3 trái đào xuống hạ giới cho người thương, tạo lên 3 ngọn núi có hình giống như 3 trái đào, xen kẽ những bãi cát trắng tinh khôi, đẹp như câu chuyện truyền thuyết về tình yêu đôi lứa thừa nào.

Ba trái đào là điểm trên hành trình các tuyến tham quan vịnh Lan Hạ và các vịnh thuộc quần đảo Cát Bà, tàu du lịch thường đỗ lại đây để du khách thư giãn, tắm biển trên các bãi cát, chèo thuyền kayak, lặn ngắm các rạn san hô trải từ các bãi cát xuống thềm của vịnh.

2.8. Hang Tối - Hang Sáng

Khu vực Hang Tối - Hang Sáng rộng khoảng 1,1 km², ở phía Đông Bắc của vịnh Lan Hạ thuộc quần đảo Cát Bà. Đây là một trong những hang động Karst điển hình được hình thành từ khoảng 10 nghìn năm trở về trước trong quá trình nước biển xâm nhập ăn mòn núi đá vôi.

Hang Tối - Hang Sáng (tên địa phương còn gọi là Hang Cả) là một điểm đến không thể thiếu trong các chuyến hành trình tham quan vịnh Lan Hạ. Từ Bến cảng du lịch Cái Bèo ở phía Nam vịnh Lan Hạ, quý khách đi tàu du lịch với tốc độ trung bình khoảng 1 giờ 20 phút là đến, trên đường đi đến đây, quý khách có thể ngắm được toàn bộ vịnh Lan Hạ, vượt qua mũi Bụt Đầy, vào Cửa Vạn, ngắm khu vực bãi tắm Ba Trái Đào, Hòn Bút,..... Trường hợp quý khách đến từ phía Bắc, khởi hành từ cảng Bến Gót (đảo Cát Hải) hoặc khởi từ bến cảng Tuần Châu (thuộc thành phố Hạ Long) sau khoảng 2 giờ sẽ đến Hang Tối - Hang Sáng.

Hang Tối - Hang Sáng được biết đến là khu vực chèo thuyền kayak tuyệt đẹp, nơi duy nhất tại vịnh Lan Hạ du khách được tham quan 04 hang hầm tại cùng một khu vực, gồm: hang Tối, hang Sáng, Hang Dơi (còn gọi là Hang Cả), Hang Sứa. Trong đó hang Tối là hang dài nhất trên 200m, nhưng khá hẹp, tối bên trong muốn vào thăm hang này cần đèn pin và phụ thuộc vào điều kiện

thủy triều. Hang Sáng, Hang Dơi (dài trên 100m), Hang Sứa là hang vòm có trần khá cao, quý khách có thể dùng thuyền nhỏ hoặc thuyền Kayak để đi xuyên qua.

Đường chèo thuyền kayak thăm đủ 4 hang khoảng 5,3km, hành trình khoảng 1 giờ 30 phút. Nếu điều kiện thủy triều hoặc đơn vị quản lý không cho phép vào Hang Tối thì chèo thuyền thăm 3 hang: Hang Sáng, Hang Dơi, Hang Sứa khoảng 4,1 km với hành trình trên dưới 45 phút.

Trong phạm vi khép kín của khu vực Hang Tối-Hang Sáng. Nơi đây là địa điểm chèo thuyền kayak an toàn bởi tính biệt lập, không nằm trên lạch tàu, thuyền. Mặt khác, Hang Tối-Hang Sáng được bao bọc bởi các dãy núi cao nên hoàn toàn lặng sóng, dòng chảy hải lưu vừa phải lên hoàn toàn thích hợp với hoạt động chèo thuyền Kayak; quý khách được chiêm ngưỡng những nhũ đá tuyệt đẹp buông xuống từ vòm hang, tiếng nước chảy tí tách từ các nhũ đá và sỏi cánh của những đàn Dơi sống tại vòm Hang. Vào mùa du lịch, thời điểm đông khách du lịch chèo thuyền Kayak tại đây từ: Sáng từ 10 giờ - 12 giờ, chiều từ 14 giờ -16 giờ.

Khu vực Hang Tối-Hang Sáng thuộc vùng lõi của Khu dự trữ sinh quyển thế giới quần đảo Cát Bà, nơi đây có sự đa dạng sinh học đặc biệt cao cả dưới biển và trên rừng. Quý khách thường xuyên quan sát được một số loài linh trưởng đang kiếm ăn hoặc nô đùa trên các vạt rừng nằm trong các hồ thung lũng như: Voọc Đầu trắng, Khỉ Vàng, Khỉ Nâu.....

2.9. Địa danh Áng Ông Cậm, Trà Báu phía Bắc vịnh Lan Hạ

Áng Ông Cậm là điểm du lịch trên tuyến tham quan các vịnh thuộc quần đảo Cát Bà, nằm ở phía Đông – Đông Bắc của quần đảo Cát Bà, địa hình bao gồm nhiều thung, áng, vụng kín, trên diện tích khoảng 5 km² mặt nước và các đảo. Nơi đây thuộc vùng lõi, phân khu bảo vệ nghiêm ngặt của Vườn Quốc Gia Cát Bà bởi sự đa dạng sinh học cao cả ở trên rừng và dưới biển. Tên gọi Áng Ông Cậm cũng đồng thời được đặt tên cho khu vực bảo tồn rừng nguyên sinh trên bộ.

Hòn núi có hình dáng lồi một bên được ngư dân gọi là “hòn Ông Cậm” trên đỉnh núi đặt trạm Rada của Hải quân Việt Nam; trong thời gian chống chiến tranh ném bom phá hoại miền Bắc lần thứ nhất (1965-1968) của không quân Mỹ, hòn Ông Cậm là nơi chịu sự oanh tạc dữ dội của các máy bay ném bom. Tháng 7/1965 đã diễn ra một trận chiến không – hải giữa không quân Mỹ và Hải quân Việt Nam tại địa điểm này. Hiện nay còn lại một số dấu tích như bể nước, móng trạm Rada trên đỉnh núi này. Trà Báu là tên của một thôn thuộc xã Việt Hùng (nay là xã Việt Hải). Tháng 11/1949, Ủy ban kháng chiến huyện Hà Cát cử lực lượng đến Trà Báu công bố quyết định thành lập xã Việt Hùng, gồm thôn Trà Báu và Tai Lai. Năm 1959, Chính phủ Việt Nam quyết định thành lập xã Việt Hải (từ xã Việt Hùng trước đây).

Trà Báu là điểm du lịch trên tuyến tham quan các vịnh thuộc quần đảo Cát Bà, nằm ở phía Đông Bắc của quần đảo Cát Bà, liền kề với Áng Ông Cậm, diện tích các đảo, thung áng và mặt nước khoảng 6 km², nhìn sang phía lạch tàu, đường địa giới phân chia quần đảo Cát Bà và vịnh Hạ Long thuộc tỉnh Quảng Ninh, gần các địa danh nổi tiếng của vịnh Hạ Long như: Hang Sừng Sốt, đảo Ti Tốp, đảo Soi Sim, rừng dừa...

Khu vực Trà Báu, Áng Ông Cậm là nơi có nhiều thung, áng trên biển, kín gió, không có sóng, là nơi tàu du lịch nghỉ đêm đỗ lại đây bao gồm cả ở phía đối diện là các các tàu lưu trú qua đêm của vịnh Hạ Long, khu vực này như những thành phố nổi trên biển sau khi hoàng hôn buông xuống, đồng thời cũng là nơi tránh, trú bão an toàn của tàu, thuyền khi có bão, áp thấp nhiệt đới trên biển.

2.10. Quần đảo Long Châu

Quần đảo Long Châu bao gồm hơn 30 đảo nhỏ và đảo đá ngầm, ở phía Nam-Tây Nam của quần đảo Cát Bà, phân bố trên khu vực diện tích khoảng 22 km²; cách thị trấn Cát Bà theo đường chim bay 15 km đường biển. Đảo Long Châu là đảo lớn nhất trong quần đảo này với diện tích bao gồm cả phần mặt nước khoảng 4 km². Từ bến Cái Bèo đi bằng tàu đến đảo Long Châu khoảng 1 tiếng, tuy nhiên đường đến Long Châu phụ thuộc vào điều kiện thời tiết do thường xuyên có sóng, gió mạnh trên tuyến đường biển, không nằm trong tuyến đường thủy nội địa dành cho tàu vận chuyển khách du lịch.

Hải đăng Long Châu tọa lạc trên đảo lớn Long Châu, được xây dựng năm 1894, với nhiệm vụ phát tín hiệu chỉ dẫn những con tàu khi qua vùng biển vịnh Bắc Bộ lưu thông được an toàn. Hải đăng Long Châu cùng với hải đăng Hòn Dấu và hải đăng Kê Gà là ba ngọn hải đăng cổ nhất Việt Nam ta đến nay đều trên 110 tuổi. Hiện nay, trên đảo Long Châu có trạm Biên phòng thuộc Đồn Biên phòng Cát Bà, Tổ đèn biển Long Châu. Do cách xa đảo Cát Bà nên đời sống của các chiến sỹ biên phòng và cán bộ, nhân viên nhà đèn ở đây vẫn còn gặp nhiều khó khăn. Nhưng Đèn biển Long Châu đêm đêm vẫn sáng giữa biển khơi, dẫn dắt những con tàu đi lại, vì sự bình yên của tổ quốc và hạnh phúc của nhân dân.

3. Các điểm tâm linh trên vịnh Lan Hạ.

3.1. Đền thờ Đông hải Đại vương

Gắn với truyền thuyết dân gian, người dân đi biển của quần đảo Cát Bà xưa thường tin vào những vị thần ngự trị biển cả. Thần linh ban cho cho những vụ đánh bắt cá tôm bội thu, ban cho những ngày mưa thuận, gió hòa trên biển đồng thời phù hộ cho gia đình của ngư dân được khỏe mạnh, bình an.

Trong các vị thần ngự trị biển khơi có vị thần “Đông Hải Đại Vương”, được cho là vị thần ngự trị vùng biển đảo Đông Bắc. Đền thờ Đông Hải Đại

Vương nằm ở bãi cát khu vực Lán Đá, Bụt đầy. Xuất phát từ tích cổ cuối thế kỷ 18, có 3 vị quan lớn trong chuyến tuần duyên bảo vệ bờ biển đảo Đông Bắc, có giao tranh với lực lượng xâm phạm bờ biển. Trong trận hải chiến này, ba vị quan đã mãi nằm lại tại biển khơi, xác 3 vị quan đó đã hiển linh tại bãi cát cửa ngõ Đông Bắc vịnh Lan Hạ, khu vực Lán Đá, Bụt Đầy. Ngư dân lập miếu thờ 3 vị quan và gọi là Đền thờ “Đông Hải Đại Vương”. Từ đó đến nay, vào mỗi mùng một hàng tháng hoặc trước những chuyến đi biển quan trọng, ngư dân đều đến thắp hương, dâng lễ các vị quan, với hy vọng các vị phù hộ cho mình và gia đình đánh bắt được nhiều cá tôm, tránh được bão táp, rủi ro trên biển, gia đình được hạnh phúc, bình an. Ngư dân vùng biển đảo Đông Bắc thường đến lễ “Đền thờ Đông Hải Đại Vương” vào ngày 20/8 âm lịch hàng năm, đây cũng là ngày lễ chính của ngôi đền linh thiêng này.

3.2. Đền thờ Vua Bà Làng Hạ (ở Cái Làng Hạ, đi từ bãi Nam Cát vào)

Xuất phát từ câu truyện dân gian, cuối thế kỷ 19, vào ngày đẹp trời có chiếc thuyền rồng chở 9 chị em đi viễn cảnh khu vực biển đảo Đông Bắc, không may trời nổi giông lớn trên biển, thuyền rồng chìm dần. Xác của 9 chị em trôi dạt đến các địa điểm khác nhau, người chị lớn trôi đến bãi cát ở quần đảo Đầu Bê (ngư dân lập lên miếu Bà Men). Xác chị lớn thứ hai trôi về Cái Làng Hạ (vịnh Lan Hạ, quần đảo Cát Bà). Xác người chị thứ 3 trôi về cửa xã Gia Luận ngày nay, còn các chị em khác hiển linh tại một số vùng duyên hải vịnh Bắc Bộ.

Ngư dân Cái Làng Hạ và Cô Đô thuộc vịnh Lan Hạ lập đền thờ và đặt tên là đền “Vua Bà Làng Hạ”. Đầu thế kỷ 20, quân Pháp mở trận càn vào Cái Làng Hạ và thôn Cô Đô ở vịnh Lan Hạ để truy tìm cơ sở kháng chiến, người Pháp đã dỡ bỏ đền “Vua bà Làng hạ”.

Khoảng những năm 1981-1984, ngư dân tái thiết miếu Vua bà Làng hạ. Sử dụng đá còn để xếp thành mặt bằng, vật liệu tái thiết đền thờ chủ yếu là tre nứa. Ngư dân đi biển thường đến khấn và dâng lễ trước mỗi chuyến đi biển; Những năm 2004, ông Trần Văn Vinh, sinh năm 1959, trú tại Tổ dân phố 11, thị trấn Cát Bà ngày nay, là ngư dân tại quần đảo Cát Bà đến dâng lễ và xin Vua Bà Làng Hạ phù hộ cho chuyến đi biển của mình. Chuyến đó Vua Bà ban cho ông đánh được gần 2 tấn Cá Nhụ. Số tiền Vua Bà ban cho được ông Vinh kè, cạp xây dựng lại ngôi đền. Trong các năm sau đó cùng với sự đóng góp của ngư dân trong và ngoài địa bàn, đền Vua Bà Làng hạ đã được chỉnh trang hơn, là điểm tâm linh của ngư dân mỗi ngày mùng một âm hàng tháng hoặc mỗi chuyến đi biển xa. Ngày 20/3 âm lịch hàng năm là ngày lễ chính của đền Vua Bà.

D. GIỚI THIỆU VƯỜN QUỐC GIA CÁT BÀ

I. TỔNG QUAN VƯỜN QUỐC GIA CÁT BÀ

Vườn Quốc Gia Cát Bà được thành lập ngày 31/3/1986 theo quyết định số 79/CP của Hội đồng Bộ trưởng (nay là Chính phủ). Vườn Quốc Gia Cát Bà nằm trong quần đảo Cát Bà, huyện Cát Hải và quần đảo Đầu Bê, Vịnh Hạ Long.

Diện tích hiện nay của Vườn Quốc Gia Cát Bà là 17.362,96 ha, trong đó 10.912,51 ha là phần đảo và rừng núi, 6.450,45 ha là phần biển. Vườn được phân chia thành 3 phân khu chức năng: khu bảo vệ nghiêm ngặt với tổng diện tích là 5.164,67 ha, khu phục hồi sinh thái với tổng diện tích là 12.094,35 ha và khu vực hành chính dịch vụ với tổng diện tích là 103,94 ha. Chức năng nhiệm vụ chính của Vườn Quốc Gia Cát Bà là: bảo tồn và dự trữ thiên nhiên; khu bảo tồn loài – sinh cảnh; bảo vệ cảnh quan; quản lý bảo vệ, phát triển rừng đặc dụng; bảo tồn và phát huy các giá trị đặc biệt về thiên nhiên, mẫu chuẩn hệ sinh thái, đa dạng sinh học, nguồn gen sinh vật, di tích lịch sử, văn hóa, nghiên cứu khoa học; cung ứng dịch vụ môi trường rừng. Phối hợp với các cấp chính quyền địa phương và các cơ quan chức năng trong việc quản lý nhà nước về tài nguyên rừng và biển của Vườn và Khu Dự trữ Sinh quyển thế giới Quần đảo Cát Bà.

Vườn Quốc Gia Cát Bà là một vườn quốc gia vô cùng độc đáo trong hệ thống các VQG của Việt Nam, là vườn quốc gia đầu tiên trong nước thành lập có đủ cả hệ sinh thái rừng và biển. Là tâm điểm của Khu dự trữ sinh quyển thế giới quần đảo Cát Bà và Di tích Danh thắng đặc biệt quốc gia, Vườn Quốc Gia Cát Bà là ví dụ tiêu biểu cho các hệ sinh thái biển – đảo nhiệt đới, cận nhiệt đới điển hình của Châu Á như: hệ sinh thái rừng mưa nhiệt đới nguyên sinh trên đảo đá vôi, hệ sinh thái rừng ngập mặn, hệ sinh thái rạn san hô, hệ sinh bãi triều, hệ sinh thái hang động, hệ sinh thái hồ nước mặn, vịnh, tùng, áng. Các hệ sinh thái này liên kề và tiếp nối nhau tạo nên cảnh quan và môi trường sống vô cùng phong phú. Vườn cũng là khu bảo tồn duy nhất của Việt Nam và Thế giới đang tồn tại các quần thể nhỏ của loài Voọc Cát Bà.

Do có sự đa dạng về hệ sinh thái và môi trường sống nên Vườn Quốc Gia Cát Bà có các tài nguyên động thực vật vô cùng phong phú. Theo thống kê, đến nay tại Vườn đã ghi nhận được 1595 loài thực vật bậc cao có mạch thuộc 850 chi, 187 họ trong 5 ngành thực vật khác nhau, trong đó có 70 loài thực vật nguy cấp, quý hiếm được ghi trong sách đỏ Việt Nam và Sách đỏ Thế giới. Ngoài các giá trị hết sức quan trọng về đa dạng sinh học, giá trị bảo tồn, giá trị khoa học thì hệ thực vật của VQG Cát Bà cũng rất đa dạng về giá trị sử dụng như: nhóm cây dược liệu 1.026 loài, nhóm cây cung cấp gỗ 432 loài, nhóm cây làm cảnh và bóng mát 253 loài, nhóm cây cung cấp thức ăn: 253 loài.

Động vật rừng cũng rất phong phú, đa dạng với 362 loài, gồm có 63 loài thú, 209 loài chim; 58 loài bò sát và 32 loài lưỡng cư, trong đó có 58 loài ghi nhận trong sách đỏ Việt Nam và Thế Giới. Nhìn chung khu hệ động vật trong

Vườn và trên đảo Cát Bà mang sắc thái đặc thù một khu hệ động vật của sinh thái vùng núi đá ven biển và những đặc điểm, đặc trưng cho hệ động vật hải đảo thể hiện sự phong phú của các loài động vật thích nghi với sinh cảnh núi đá vôi như Sơn Dương, Khỉ Vàng, Nhím, Sóc....vv. Đặc biệt Voọc Cát Bà là loài sinh trưởng đặc hữu và quý hiếm của Việt Nam, duy nhất chỉ sinh sống ở quần đảo Cát Bà mà không tồn tại ở bất cứ nơi nào trên toàn thế giới với số lượng hiện nay khoảng 70 cá thể.

Côn trùng, Bướm cũng đã ghi nhận được 401 loài, do Vườn Quốc Gia Cát Bà là khu vực cách biệt với các vùng đất liền, bao bọc xung quanh là biển nên sự giao lưu hay di chuyển của các loài bướm với các vùng xung quanh là rất hạn chế. Do sự cách biệt về không gian nên Vườn có khu hệ Côn trùng nói chung, Bướm nói riêng khá khác so với các khu vực ở đất liền.

Trong những năm qua Vườn đã và đang hợp tác với rất nhiều các nhà khoa học, các tổ chức trong nước và quốc tế tiến hành, điều tra, khảo sát, nghiên cứu và phát hiện được nhiều loài mới, có giá trị trong nghiên cứu, ứng dụng thực tiễn.

Chỉ trong vài năm, một số loài mới được phát hiện cho khoa học như:

Loài Dơi xám mũi lớn (*Hipposideros grandis*). Đây là loài mới phát hiện ở Việt Nam được công bố năm 2006

Loài thạch sùng mí Cát Bà (*Goniurosaurus catbaensis* Thomas Ziegler et all). Đây là loài mới phát hiện ở Việt Nam được công bố tháng 05/2008.

Loài Thần lằn bóng phê - nô Bắc bộ (*Sphenomorphus tonkinensis*). Đây là loài mới phát hiện ở Việt Nam được công bố năm 2011.

Loài Dơi nếp mũi Grip - phin (*Hipposideros griffini*). Đây là loài mới phát hiện ở Việt Nam được công bố năm 2012

Với hơn 6.450 ha biển, sinh vật biển trong VQG Cát Bà phong phú và đa dạng vào bậc nhất của các vùng đảo miền Bắc Việt Nam, đây không chỉ là nơi lưu giữ và phát tán nguồn gen lớn của Vịnh Bắc Bộ mà còn có nhiều loài quý hiếm. Theo kết quả điều tra về thủy sản của Viện Tài nguyên & Môi trường biển tại Hải Phòng cho biết hiện nay sinh vật biển khu vực đảo Cát Bà đã xác định được 196 loài cá biển, 658 động vật đáy, 400 loài thực vật phù du, 131 loài động vật phù du, 177 loài san hô, 23 loài cây rừng ngập mặn, 102 loài rong biển, 3 loài cá heo...vv. Trong đó có nhiều loài quý hiếm đã được đưa vào Sách đỏ Việt Nam và Thế giới. Sinh vật biển Cát Bà còn có nhiều loài có giá trị kinh tế, giá trị xuất khẩu cao như: Trai ngọc, Vẹm xanh, Tu hài, Vích, ốc Đụn đực, cá Ngựa gai, Sam đuôi tam giác, Đồi mồi.

Hệ sinh thái Rạn san hô có vai trò như rừng mưa nhiệt đới dưới đáy biển, vì là nơi cư trú của các loài sinh vật đáy và các loài cá. Các rạn san hô này cũng được chia làm nhiều tầng và mức độ che phủ như rừng mưa nhiệt đới. Nếu rạn san hô này bị mất đi nguy cơ biển nước ta sẽ biến thành “thủy mạc”, tức là rất ít sự sống như sa mạc. San hô có giá trị cao không chỉ về đa dạng sinh học mà còn rất có về giá trị du lịch, và nuôi trồng thủy sản.

II. GIỚI THIỆU CÁC TUYẾN, ĐIỂM THAM QUAN DU LỊCH TẠI VƯỜN QUỐC GIA CÁT BÀ

1. Các tuyến tham quan du lịch tại Vườn Quốc Gia Cát Bà.

Phát huy những tiềm năng to lớn về du lịch sinh thái nhằm mục đích kết hợp và phát triển bền vững, phục vụ nhu cầu của du khách và đóng góp vào sự phát triển chung của du lịch trên quần đảo Cát Bà và thành phố Hải Phòng trong những năm qua VQG Cát Bà đã nỗ lực không ngừng đầu tư cho công tác phát triển du lịch. Vườn đã quy hoạch và đầu tư xây dựng nhiều tuyến điểm du lịch sinh thái rung trong Vườn như:

1.1. Tuyến đường Du lịch sinh thái – Giáo dục môi trường: Bắt đầu gần trụ sở Vườn. Con đường mềm mại gần 2,5km này sẽ dẫn du khách tới một số kỳ quan của hòn đảo đặc biệt này cùng với núi rừng nơi đây (khoảng 1h đi bộ). Du khách có thể đi bằng xe ô tô nhỏ, xe máy để tham quan tuyến du lịch này. Vườn đang xây dựng kế hoạch dung xe điện để phục vụ khách tham quan tuyến đường thơ mộng này vừa thuận tiện cho du khách vừa thân thiện với môi trường.

1.2. Tuyến rừng Kim Giao – Đỉnh Ngự Lâm: Hãy thu vào tầm mắt cảnh rừng xanh bất ngát với những cây Kim Giao cổ thụ quý hiếm và nguy cấp. Con đường sẽ nâng gót du khách tới đỉnh Ngự Lâm để đắm say với núi non trùng điệp như những kim tự tháp xanh. Từ nơi đây du khách sẽ ngắm nhìn toàn cảnh khu vực trung tâm Cát Bà và trải dài theo thung lũng Trung trang.

1.3. Trung tâm Vườn – Ao Éch – Việt Hải – Vịnh Lan Hạ: Bắt đầu từ trụ sở Vườn và sẽ mang đến nhiều thử thách. Sau khi kết thúc 2,5km tuyến đường du lịch sinh thái – giáo dục môi trường, vượt qua đỉnh Mây Bàu nơi có cây Đa cổ thụ, xuyên qua khu rừng nguyên sinh với loài động vật quý hiếm, bạn sẽ tới một khu rừng ngập nước trong thung lũng núi đá vôi trên một độ cao khá lớn so với mực nước biển. Đây là hồ nước ngọt lớn nhất trên đảo, cung cấp sinh cảnh ngập nước cho các loài động, thực vật tại khu vực này (từ Trung tâm Vườn tới Ao Éch: 2 – 2,5 giờ). Sau đó bạn có thể theo lối cũ quay về Trụ sở Vườn hoặc tiếp tục hành trình khám phá nhiều điều bí ẩn, đặc sắc và kì thú của thiên nhiên hoang dã. Điểm dừng chân tiếp theo là xã Việt Hải, khu dân cư truyền thống nằm trọn trong Vườn với những ngôi nhà truyền thống độc đáo. Từ đây bạn có thể thu xếp

đề tới những khu vực khác (như thị trấn Cát Bà) bằng tàu từ Vịnh Lan Hạ, điểm cuối cùng của chuyến đi (Trụ sở Vườn tới Vịnh Lan Hạ mất khoảng 3 -5 giờ, không kể thời gian đi tàu).

1.4. Tuyến động Trung Trang: 10 phút đi bộ từ Trụ sở Vườn, động Trung Trang nằm cách trung tâm VQG 1km về phía nam, cạnh con đường đi thị trấn Cát Bà. Đây là 1 trong những hang động lớn nhất, tiêu biểu cho quần thể hang động trong khu dự trữ sinh quyển Cát Bà, là một điểm du lịch hấp dẫn, hàng năm thu hút hàng chục nghìn lượt du khách trong nước và quốc tế đến tham quan. Động Trung Trang có chiều dài khoảng 300m xuyên qua lòng núi với hàng vạn thạch nhũ với muôn vạn hình dạng khác nhau. Bước chân vào cửa động, du khách không chỉ ngỡ ngàng bởi vẻ đẹp tuyệt vời, và sự kiến tạo lạ kỳ của thiên nhiên mà còn được biết đến một câu chuyện truyền thuyết về đảo Cát Bà và bạn sẽ kinh ngạc và thích thú trước những thạch nhũ đầy ấn tượng và những cư dân dơi treo mình trên hang

1.5. Tuyến Trung tâm Vườn – Mây Bàu – Động Quân Y: 4h tham quan, khám phá rừng nguyên sinh chứa đựng những tài nguyên động thực vật phong phú kết hợp với tham quan hệ sinh thái rừng trồng và Động Quân Y – Bệnh viện trong hang động, một minh chứng cho truyền thống bất khuất của quân và dân trên đảo chống lại chiến tranh phá hoại trong cuộc kháng chiến chống Mỹ của dân tộc.

1.6. Tuyến Kim Giao – Mé Cồn – Tùng Di: Từ trung tâm Vườn, sau khi thăm quan vườn thực vật – nơi lưu giữ hàng trăm loại cây quý hiếm có trên đảo Cát Bà, du khách lên đến rừng Kim Giao rồi tiếp tục hành trình đến khu rừng nguyên sinh ở áng Mé Cồn nơi có nhiều loại động thực vật quý hiếm, tiếp tục phưu lưu khám phá theo lối mòn đưa du khách đến khu Tùng Di gần động Trung Trang.

1.7. Tuyến rừng ngập mặn Phù Long – Động Thiên Long: là nơi có khu rừng ngập mặn còn sót lại trên đảo Cát Bà, gồm những loại cây gỗ, cây thân thảo và cây bụi thuộc nhiều loại khác nhau với bộ rễ đặc thù với điều kiện thủy triều – là môi trường sống độc đáo cho các loài động, thực vật cả dưới nước lẫn trên cạn. Du khách tham quan sự khác biệt về hệ sinh thái ngập nước với các cánh rừng trên núi đá vôi. Bên cạnh đó, du khách còn có cơ hội tham quan động Thiên Long với những thạch nhũ huyền ảo và ấn tượng.

1.8. Tuyến xem thú ban đêm: Mây Bàu – Ao Ếch: là tuyến được bảo vệ nghiêm ngặt nên có nhiều loài động vật hoang dã. Du khách có thể quan sát các loài như cây, mèo rừng và các loài sóc, bạc má, rắn... vào ban đêm và du khách có điểm nghỉ ngơi là trạm kiểm lâm Mây Bàu.

1.9. Tuyến động Trung Trang – Khu vực Treo Cơm: Du khách có thể quan sát các loài động vật hoang dã từ chòi quan sát như khỉ vàng, chồn, sóc, chim và các điểm câu cá rất cuốn hút và lý thú.

1.10. Tuyến Vườn Thú – Vườn Thực Vật – Hồ Hối: Là nơi du khách có thể tham quan các loài động vật đang được cứu hộ tại Vườn, và các loài thực vật quý hiếm có mặt trên đảo Cát Bà. Bên cạnh đó, du khách có cơ hội tham quan Vườn Phong lan và Vườn Bướm, vườn cây thuốc. Tuyến này dành cho du khách có ít thời gian hoặc sức khỏe không đảm bảo leo núi.

2. Các điểm tham quan du lịch tại Vườn Quốc gia Cát Bà

Trong lịch trình tham quan của du khách đến Cát Bà thì Vườn quốc gia là điểm tham quan du lịch đặc biệt quan trọng không thể bỏ qua của rất nhiều du khách trong và ngoài nước. Đến đây, du khách được thưởng thức những phong cảnh thiên nhiên kỳ thú của các hệ sinh thái rừng, biển, cảnh quan tuyệt đẹp của những khu rừng nguyên sinh, hang động, vịnh, tùng, áng, các đảo lớn nhỏ muôn hình vạn dạng hay tắm biển ở các bãi cát hoang sơ trong Vịnh Lan Hạ, khám phá tìm hiểu các loài động thực vật đặc hữu quý hiếm, tìm hiểu các nét văn hóa bản địa đặc trưng của vùng biển đảo. Mỗi năm Vườn đón hàng trăm nghìn lượt du khách trong nước, quốc tế đến thăm quan.

2.1. Điểm tham quan du lịch động Trung Trang

Động Trung Trang thuộc hang ngầm cổ, cách trung tâm du lịch Cát Bà khoảng 12km, cách trung tâm Vườn Quốc Gia Cát Bà 1km về phía nam trên đường đi thị trấn Cát Bà. Đây là một trong những hang động lớn nhất, tiêu biểu cho quần thể hang động trong khu dự trữ sinh quyển thế giới quần đảo Cát Bà, là một điểm du lịch hấp dẫn, hàng năm thu hút hàng chục nghìn lượt khách trong nước và quốc tế đến thăm quan. Động Trung Trang cùng với một số các hang động khác được tìm các vết tích của người Việt cổ cư trú trên đảo cách đây khoảng trên 6000 năm như di chỉ Cái Bèo, hang Eo Bùa, hang Tiên Đức,..

Động Trung Trang mang nhiều sắc thái và tên gọi khác nhau, dân cư địa phương có tên gọi là hang Dơi vì có hàng nghìn con dơi với nhiều loài dơi khác nhau sinh sống trong động. Trong thời kỳ kháng chiến chống Mỹ, động được một đơn vị thông tin của bộ tư lệnh hải quân sử dụng động để điện đài và đóng quân nên động còn có tên gọi khác là hang Hải quân.

Động Trung Trang được hình thành cách đây hàng chục triệu năm, quá trình đứt gãy của các đới karst đá vôi, quá trình nâng lên, hạ xuống của thủy triều tạo ra những dòng chảy ngầm qua các khu vực đứt gãy, đã đục rỗng, bào mòn núi đá vôi, tạo ra hang động có chiều dài khoảng 300 m xuyên qua lòng núi với hàng ngàn vạn thạch nhũ với muôn vạn hình dạng kỳ thú khác nhau. Nhũ đá được tạo

thành từ cacbonat canxi (CaCO_3) và các khoáng chất khác kết tụ từ dung dịch nước khoáng. Đá vôi là đá chứa cacbonat canxi bị hòa tan trong nước có chứa khí cacbonic tạo thành dung dịch Hidroxit canxi (CaHCO_3). Dung dịch này chảy qua kẽ đá cho đến khi gặp vách đá hay trần đá và nhỏ giọt xuống. Nhũ đá “lớn” lên với tốc độ 0,13 mm một năm. Các nhũ đá “lớn” nhanh nhất là những nơi có dòng nước dồi dào cacbonat canxi và CO_2 , tốc độ lớn có thể đạt 3mm mỗi năm. Mọi nhũ đá đều bắt đầu với một giọt nước chứa đầy khoáng chất. Khi giọt nước này rơi xuống, nó để lại phía sau một vòng mỏng nhất chứa canxi. Mỗi giọt tiếp theo được hình thành và rơi xuống đều ngưng tụ một vòng canxi khác. Cuối cùng, các vòng này tạo thành một ống rỗng rất hẹp (0,5mm), nói chung gọi là nhũ đá, các nhũ đá có thể mọc ra rất dài, nhưng dễ gãy. Nếu chúng bị bít lại bởi mảnh vụn, nước bắt đầu chảy ở mặt ngoài, ngưng tụ nhiều canxi hơn và tạo thành nhũ đá hình nón quen thuộc hơn. Cùng các giọt nước này rơi xuống từ đầu của nhũ đá ngưng tụ nhiều canxi hơn trên nền phía dưới, cuối cùng tạo thành măng đá thuôn trong hay hình nón. Khi có đủ thời gian, các dạng hình thành này có thể nối liền nhau để tạo thành các cột đá.

Bước chân vào cửa động, du khách không chỉ ngỡ ngàng bởi vẻ đẹp tuyệt vời, và sự kiến tạo lạ kỳ của thiên nhiên mà còn được biết đến một câu chuyện truyền thuyết về đảo Cát Bà và động Trung Trang. Chuyện kể rằng khi xưa, Cát Bà là một quần đảo xinh đẹp và cũng là một điểm chiến lược hết sức trọng yếu của nước ta vì thế giặc ngoại xâm nhiều lần đem quân xâm chiếm. Để giữ bờ cõi nước nhà và bảo vệ người dân trên đảo, lúc bấy giờ có Bà Chúa, tương truyền là Bà Chúa Trung Trang, bà đã triệu tập thanh niên trai tráng và các ông ra biển để đánh đuổi quân giặc. Sau khi đã giúp người dân đánh đuổi được quân thù, Bà Chúa Trung Trang chở về ngụ ở hang động này để tu luyện và bảo vệ che chở cho người dân trên đảo có cuộc sống bình an. Từ đó nhân dân trên đảo lấy tên bà đặt tên cho động đó là động Trung Trang.

Bước chân vào cửa động, du khách sẽ bắt gặp ngay hình tượng một thiếu nữ đang nép mình vào vách đá. Trên cửa động, du khách còn bắt gặp hình tượng một con Mãng Xà mà tương truyền đây là linh vật được Bà Chúa Trung Trang cho canh giữ cửa động. Đi sâu vào trong cửa động, du khách sẽ đi từ ngạc nhiên này đến ngạc nhiên khác khi chiêm ngưỡng, ngắm nhìn và khám phá vô vàn những hình tượng độc đáo của các thạch nhũ mà bàn tay tạo hóa tuyệt vời của thiên nhiên đã kiến tạo nên từ hàng triệu năm như những tác phẩm điêu khắc sống động của nhiều nhà điêu khắc tài ba. Nào là chim đại bàng đánh cắp công chúa trong chuyện cổ tích Thạch Sanh đến những con chim hạc trên mặt trống đồng Đông Sơn hay hình của Rùa đá đen Hắc Quy- quân của Bà Chúa động. Đi cách cửa động khoảng 20m, du khách không khỏi choáng ngợp trước vẻ đẹp lung linh kỳ ảo của những măng đá, nhũ đá. Tương truyền rằng nơi đây chính là

kho châu báu của Bà Chúa Trung Trang với những cột vàng, cột bạc và kho kim cương óng ánh.

Thú vị hơn nữa khi du khách ngắm nhìn sẽ thấy hình tượng một con Sư tử lông vàng phía dưới mà truyền thuyết kể lại đó chính là thần giữ kho châu báu của Bà Chúa động. Mỗi một hình tượng nơi đây đều gắn với với những câu chuyện, truyền thuyết hấp dẫn ly kỳ khác nhau. Tiếp tục đi sâu vào trong động, du khách sẽ bắt gặp những vòm động rộng lớn với vô vàn thạch nhũ nguy nga, đan xen những đoạn vòm hang nhỏ hẹp tạo cho du khách cảm giác như đi hết từ những mê cung này đến các địa đạo khác. Vào đến giữa động, du khách sẽ được thấy một bản đồ thiên tạo hình dáng đất nước Việt Nam và vị trí, hình dạng của quần đảo Cát Bà. Rồi đến hình ảnh nhũ đá giống như tượng xác ướp người cổ đại, tiếp theo là hồ cá sấu rồi đàn đá với những âm thanh thú vị ngân lên khi du khách gõ vào. Tiếp tục khám phá, du khách không khỏi ngạc nhiên và muốn tìm hiểu cả đường lên thiên đàng cùng lối xuống âm phủ với hai con đường kỳ bí khác nhau. Một vòm động rộng lớn với nhiều vết tích kỳ lạ như dấu vết bàn chân, bàn tay còn in dấu trên vách động mà tương truyền đây chính là chỗ Bà Chúa động luyện võ công. Tiếp đến là hình ảnh Voọc Cát Bà, một sinh vật mà tạo hóa đã ban tặng riêng cho quần đảo Cát Bà mà không có bất kỳ nơi nào trên thế giới có được, gần đó là thanh kiếm báu của Bà Chúa động truyền lại cho con cháu ngàn đời sau tiếp tục sự nghiệp bảo vệ bờ cõi và quần đảo Cát Bà tươi đẹp.

Gần cửa động là hình tượng và án thờ Bà Chúa động, xung quanh có voi châu, xà phục cang tăng vẻ huyền bí, uy nghiêm.

Động Trung Trang không chỉ có những giá trị về cảnh quan thiên nhiên, giá trị địa chất địa mạo được các nhà hang động học trong nước và quốc tế đánh giá cao mà nó còn là một nơi có hệ sinh thái hang động đặc thù điển hình, là nơi sinh sống của nhiều loài sinh vật cũng như ghi những dấu ấn lịch sử của thời kỳ chiến tranh chống đế quốc Mỹ, vào những năm 1964 - 1968 động Trung Trang là nơi đóng quân của đơn vị thông tin Bộ tư lệnh hải quân. Trong động còn một số vết tích như bể nước, phòng họp và sinh hoạt văn hóa văn nghệ...để phục vụ cho bộ đội ta.

Bước chân ra khỏi cửa động, du khách sẽ được ngắm nhìn sự đa dạng về thực vật của Vườn Quốc gia bên cạnh con đường mòn đưa du khách đến với hang Ủy ban phía bên kia quả núi để du khách có thể tiếp tục hành trình thưởng ngoạn và khám phá, tham quan Vườn Quốc gia Cát Bà.

2.2. Điểm tham quan du lịch rừng Kim giao – Đỉnh Ngự Lâm

Hành trình trải nghiệm tuyến du lịch sinh thái này dài khoảng 3km (cả đi và về), thời gian đi khoảng 2 – 2,5 giờ. Đây là một tuyến du lịch được đa số

khách khi đến tham quan Vườn lựa chọn để khám phá và chinh phục bởi đây là tuyến du lịch sinh thái không chỉ hấp dẫn mà còn có phần mang tính thử thách cho những quyết tâm thử thách khám phá, chinh phục thiên nhiên của du khách. Là cơ hội tuyệt vời để tìm hiểu đa dạng sinh học của Vườn Quốc Gia Cát Bà và chiêm ngưỡng phong cảnh kỳ vĩ, núi non, trùng điệp của quần đảo Cát Bà.

Xuất phát từ Trung tâm Vườn, theo con đường đi giữa những dãy nhà tập thể được Lâm trường Cát Bà xây dựng từ năm 60 của thế kỷ trước, trong thời kỳ Miền Bắc tiến hành xây dựng chủ nghĩa xã hội và chi viện sức người, sức của để đấu tranh giải phóng Miền Nam, du khách được chiêm ngưỡng vườn thực vật của Vương Quốc gia Cát Bà. Với tổng diện tích khoảng 13,5ha, vườn thực vật là mô hình thu nhỏ về đa dạng thực vật rừng của quần đảo Cát Bà. Du khách đến đây có thể cảm nhận tính đa dạng của hệ thực vật trên đảo. Hàng trăm loài cây bản địa với nhiều nguồn gen quý hiếm đã được sưu tầm và trồng ở đây phục vụ mục tiêu bảo tồn, dự trữ nguồn gen quý hiếm đã được sưu tầm và trồng tại đây phục vụ mục tiêu bảo tồn, dự trữ nguồn gen, phục vụ nghiên cứu khoa học, tham quan du lịch và tuyên truyền giáo dục và bảo vệ môi trường.

Qua khu vườn thực vật, du khách bắt đầu thăm quan, khám phá hệ sinh thái rừng trên núi đá vôi, đây là kiểu hệ sinh thái rừng chủ yếu của quần thể đảo Cát Bà. Nếu quý khách quan sát kỹ, quý khách có thể nhìn thấy khu rừng ở đây được phân thành nhiều tầng lớp:

- Tầng đất rừng (thảm mục): tầng đất rừng là lớp đất được tạo nên và bao gồm những thân cây chết, nấm, rêu, dương xỉ, và những loài thực vật nhỏ. Động vật có thể sống ở đây gồm giun, côn trùng, cây, chồn...

- Tầng trung và cây bụi: phía trên tầng đất rừng có một số tầng thực vật. Thường có một tầng của những cây bụi, tiếp theo là tầng trung gồm những loài cây gỗ nhỏ và những cây đang lớn. Động vật có thể sống ở đây gồm côn trùng, ếch, sóc, chim...vv.

- Tầng cao: tầng này bao gồm những tán lá và những phần nhô lên cao nhất. Tán rừng là một mái nhà dày đặc bởi các cây đứng san sát. Ở một vài chỗ, những cây cao hơn vươn lên trên cả tầng này. Động vật sống ở đây gồm Khỉ vàng, Voọc, Sóc...vv.

- Phi tầng: xuyên qua những tầng rừng vừa kể trên là những loài cây leo, dây leo và thực vật biểu sinh.

*** Rừng gỗ quý Kim Giao**

Khu vực rừng Kim Giao mọc thành quần thể gần như thuần loài rộng khoảng gần 10ha. Kim Giao thuộc loài cây gỗ nhỏ, thân thẳng, vỏ bong mảng, tán trụ, lá dày hình trái xoan nhọn giáo. Cây sinh trưởng tương đối chậm, tái

sinh tự nhiên tốt, ra nón (hoa) tháng 3, 4 (có nón đực và nón cái), quả chín vào tháng 9,10, có màu tím, đường kính quả 1,5 – 2 cm. Gỗ màu vàng nhạt, thích hợp làm đồ mỹ nghệ. Truyền thuyết kể lại rằng Kim Giao là cây gỗ quý lấy tên từ công chúa Kim Ngân và phò mã Ngọc Giao để ghi lại mối tình đẹp đẽ và bi thương của 2 người. Gỗ Kim Giao được vua chúa xưa dùng làm đĩa ăn để nhận biết thức ăn có độc.

Từ rừng Kim Giao đi tiếp khoảng 1km để chinh phục đỉnh Ngự Lâm, sau khi đã thăm quan các kiểu rừng khác nhau như rừng ở các thung áng và chân núi đá vôi, rừng trên các sườn núi đá vôi, rừng trên đỉnh. Nếu may mắn và tinh ý, du khách có thể bắt gặp được các loài động vật: sóc bụng đỏ đuôi trắng: chúng có thân dài từ 20 – 25 cm và cân nặng từ 250 đến 460 gram. Đuôi dài 19 – 28 cm. Lông đầu, cổ, lưng và phía ngoài của chân có màu xám, bụng phía trong của chân có màu nâu đỏ. Đuôi của chúng có màu tương đồng với màu lưng nhưng cuối phần đuôi có thể có màu trắng hoặc đen. Loài sóc này sống độc lập và hoạt động vào ban ngày. Chúng sống chủ yếu trên cây, thức ăn của chúng thường là các loại quả, hạt, hoa, mầm cây, vỏ cây. Sóc làm tổ bằng những cành cây nhỏ và lá cây. Sóc đen: có chiều dài từ 37 – 46 cm, đuôi dài 45 – 55 cm. Sóc thuộc giống Ratufa là một trong những bộ gặm nhấm lớn nhất trên thế giới sống trên cây, chúng có thể nặng tới 1,5 kg. Sóc đen có bộ lông toàn thân màu đen và chỉ có phần ức và má có màu trắng hoặc vàng nhạt. Chúng thường sống đơn lẻ nhưng đôi khi sống thành nhóm hai hoặc ba con. Chúng sống chủ yếu trên các tán lá rung, ở đó chúng có thể dễ dàng kiếm được các loại quả, hạt cây và lá cây.

Tới đỉnh Ngự Lâm, với độ cao 225 m so với mặt nước biển, du khách sẽ đắm say với phong cảnh, núi non trùng điệp như những kim tự tháp xanh. Từ nơi đây du khách sẽ được ngắm nhìn toàn cảnh khu vực trung tâm Cát Bà, tại đây cũng có sự diễn giải thông tin lý thú về địa hình dạng karst cho du khách bằng tiếng Việt và tiếng Anh. Từ đây du khách sẽ quan sát được một giá trị vô cùng to lớn về địa mạo địa chất của quần đảo Cát Bà, nơi hội tụ đầy đủ các yếu tố để được công nhận là Công viên địa chất toàn cầu. Cát Bà là một thí dụ điển hình nhất trên thế giới về địa hình đá vôi bị biển xâm thực, địa hình dương phổ biến là các dãy núi đá vôi có đỉnh hình chóp hoặc các núi đá vôi đơn độc hình tháp.

2.3. Điểm du lịch Ao Eech

Ao Eech nằm trên tuyến du lịch Vườn Quốc Gia (tuyến Trung tâm Vườn – Việt Hải – Vịnh Lan Hạ), cách trung tâm Vườn 6km, cách làng Việt Hải 3km. Sau khi đã trải nghiệm, khám phá, thưởng thức vẻ đẹp thiên nhiên và đa dạng sinh học của nhiều khu vực rừng nguyên sinh, vượt qua nhiều thung, áng với những rừng cây cổ thụ. Bất ngờ hiện ra trước mắt du khách một khu rừng ngập nước trên núi đá vôi mà dân địa phương đặt tên là Ao Eech. Đó là loại rừng

thường xuyên bị ngập nước ở chân núi, có diện tích khoảng 3ha. Mực nước ở Ao Ếch thường ở độ cao trung bình 50cm, bùn lầy thụt. Chỉ có 1 loài cây mọc trên vùng đầm lầy ấy, đó là cây Vả Nước (*Salix terasperma*) thuộc họ liễu. Cây cao khoảng 8 đến 15m, đường kính 15 – 20cm. Để thích nghi với môi trường thường xuyên ngập nước, mỗi cây đều có hệ thống rễ thở rất độc đáo, các nhà chuyên môn lâm học gọi nó là loài rừng đơn ưu, vì chỉ có 1 loài cây tập trung chiếm ưu thế trong toàn khu rừng.

Cảnh rừng ở đây độc đáo và chỉ có thể so sánh với 1 loại rừng ngập nước ngọt mà loài cây chiếm ưu thế là cây Đại phong tử của Vườn Quốc Gia Nam bãi Cát Tiên (Đồng Nai) và nó gọi lại phần nào những cánh rừng tràm U Minh của miền Tây Nam Bộ, đó cũng là một kiểu rừng đặc sắc mà không nơi nào trên miền Bắc Việt Nam có được. “Ao Ếch” chính là nguồn nước duy nhất để cung cấp nước uống cho các loài chim, thú trong khu vực vào những mùa khô cạn. Tên Ao Ếch được người dân địa phương đặt cho nơi đây vì có một loài Ếch xanh có màu sắc và tiếng kêu rất lạ. Một số hướng dẫn viên địa phương có năng khiếu và kỹ năng khi đưa khách đến đây thăm quan thường bắt trước tiếng loài ếch này kêu và chỉ vài phút sau đã có rất nhiều tiếng Ếch kêu râm ran đáp lại với những âm thanh hết sức vui tai, thú vị.

2.4. Điểm du lịch Hang Quân y

Hang Quân y là một hang động đặc biệt nhất trong hệ thống hàng trăm hang động lớn nhỏ của khu vực quần đảo Cát Bà, hang Quân Y không chỉ cho thấy cấu trúc đặc biệt của hệ thống núi đá vôi ven biển mà còn phản ánh sức sáng tạo, chiến đấu phi thường của con người, nơi đây đã ghi lại nhiều chiến tích oanh liệt của quân và dân ta trong những năm kháng chiến chống Mỹ.

Hang Quân Y nằm trên trục đường xuyên đảo, cách Thị trấn Cát Bà khoảng 7km, thuộc địa bàn thôn Hải Sơn (tên gọi cũ là Khe Sâu) của xã Trân Châu, huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng. Động Quân Y nằm nơi lưng chừng núi, ngay bên đường xuyên đảo, được hình thành do tạo hóa và sự cải tạo của con người. Trước đây động có tên Hùng Sơn - tên chàng trai đảo Cát đã phò vua đánh giặc Ân. Trong chiến tranh, động được cải tạo thành bệnh viện nên tên gọi động Quân Y bắt đầu từ đó.

Năm 1963 - 1965 khi cuộc chiến tranh của Đế quốc Mỹ leo thang bắn phá miền Bắc nước ta bằng máy bay và tàu chiến ở giai đoạn ác liệt nhất. Để đối phó với chiến tranh phá hoại của Mỹ, quân và dân trên đảo đã dựa vào khoảng trống tự nhiên của hang động có sẵn để xây dựng một bệnh viện dã chiến trong lòng núi đá vôi này làm nơi trú ẩn, tránh bom, đạn của các xã, thị trấn, cũng chính vì thế mà từ 1963 trở lại đây hang đổi tên là Hang Quân Y như ngày nay.

Lối lên cửa hang hiện nay vẫn giữ theo kiểu ngày trước (thang gỗ cơ động). Vì sao cầu thang này được thiết kế bằng gỗ? là vì nhằm mục đích di động khi quân địch tấn công đổ bộ vào hang thì chúng ta sẽ phá bỏ tháo dỡ và rút cầu thang gỗ lên, nhằm đảm bảo bí mật quân sự. Cầu thang sửa lại rất nhiều lần tuy nhiên vẫn bằng cầu thang gỗ nhằm đảm bảo ý nghĩa lịch sử.

Hang Quân y kết cấu bằng bê tông cốt thép. Ngay ở lối vào cửa hang đầu tiên, bạn sẽ bắt gặp một cánh cửa sắt kiên cố, chiều dài nối giữa hai cửa hang khoảng 200m, thiết kế gồm có cửa trước tiếp giáp phía Tây, cửa sau tiếp giáp phía Đông. Cửa hang thiết kế cong hình cầu rất đặc biệt nhằm mục đích tránh bom đạn khi đạn văng vào, do đường cong của cửa, chúng sẽ bắn sang hai bên thay vì đâm thẳng vào gây hư hại cửa. Ngay sau tám cửa kiên cố với 4 chốt sắt phụ, 1 chốt chính là lối vào bệnh viện dã chiến với quy mô lớn.

Ánh sáng dọc theo hành lang đủ phục vụ cho việc đi lại. Theo thiết kế, khu vực giữa hang có 3 tầng riêng biệt và gồm 17 phòng lớn nhỏ. Ước tính, toàn bộ bệnh viện dã chiến này rộng khoảng 2.000m² gồm các tầng như sau:

Tầng 1: là khu vực chính gồm 14 phòng chức năng, được thiết kế bằng bê tông cốt thép rất kiên cố và chắc chắn:

1/ Phòng nghỉ bác sĩ mổ	8/ Phòng nghỉ bác sĩ
2/ Phòng bệnh nhân	9/ Bể nước sinh hoạt.
3/ Phòng mổ cấp cứu	10/ Phòng vệ sinh
4/ Phòng phục hồi chức năng	11/ Phòng tắm
5/ Hội trường	12/ Phòng đón tiếp
6/ Phòng cấp thuốc	13/ Phòng bếp.
7/ Phòng bảo quản thuốc	14/ Phòng gác

Tầng 2, tầng 3: Là hang đá tự nhiên. Tầng 2 là khu vực chiếu phim và kiểm tra thể lực. Tầng 3 là sảnh đón tiếp, phòng gác và phòng sĩ quan.

Một căn phòng trực của các bác sĩ trong bệnh viện dã chiến hiện ra trước mắt bạn ngay sau khi mở cửa. Hệ thống điện chiếu sáng đủ cung cấp cho từng phòng nhằm đảm bảo công tác cứu chữa bệnh nhân thời kháng chiến.

Hang Quân y phản ánh quy mô xây dựng thời chiến của của một quân y viện lớn; đầy đủ tiện nghi và diện tích chữa bệnh cho hàng trăm người.

Trong những năm chiến tranh, bệnh viện dã chiến này đã hoàn thành sứ mệnh lịch sử, toàn bộ cấu trúc bên trong hang Quân y này hiện nay vẫn còn gần như nguyên vẹn, gợi lại không khí sôi động, khải trương quyết thắng của quân và

dân ta trong những ngày đánh Mỹ. Với sức mạnh kiên cường bất khuất quân và dân huyện đảo Cát Bà đã làm nên bệnh viện thời chiến này.

Điểm khác biệt là hang Quân y được xây dựng khép kín, nằm gọn trong lòng hang động tự nhiên; do đó toàn bộ cảnh quan bên ngoài vẫn còn nguyên sơ hòa trong phong cảnh tuyệt đẹp của quần đảo Cát Bà.

Hang Quân y với cấu trúc đặc biệt và ý nghĩa lịch sử to lớn, phản ánh sự sáng tạo phi thường của con người. Kết thúc chiến tranh, bệnh viện được chuyển đi nhưng những kỳ công trong xây dựng, thiết kế đã khiến nơi này trở thành địa chỉ giáo dục truyền thống lịch sử độc đáo đối với thế hệ trẻ, là một điểm đến di tích lịch sử hấp dẫn đối với du khách trong và ngoài nước.

3. Voọc Cát Bà

Voọc Cát Bà (Cat Ba Langur) còn được biết đến với tên gọi *Voọc đầu vàng*, tên khoa học *trachypithecus poliocephalus poliocephalus*, tên tiếng Anh – Cat Ba langur hay Golden headed langur, là một trong 4 loài linh trưởng đặc hữu của Việt Nam, chúng chỉ sống trên các khu rừng trên những dãy núi đá vôi thuộc quần đảo Cát Bà, thành phố Hải Phòng với số lượng cá thể không nhiều. Khi mới sinh, Voọc Cát Bà non có bộ lông màu vàng cam rực rỡ, Từ tháng tư, màu lông trên cơ thể của chúng bắt đầu chuyển dần sang màu đen, riêng từ vai đến đỉnh đầu vẫn giữ màu vàng tươi. Voọc non có thời kỳ thơ ấu dài, được các cá thể trưởng thành trong đàn chăm sóc và truyền dạy các kỹ năng sinh tồn. Càng trưởng thành, màu lông trên đầu Voọc Cát Bà càng nhạt dần, bởi vậy nhìn vào đầu lông trên đầu ta có thể đoán biết độ tuổi của chúng. Lông trên đầu tạo thành mào nhọn. Da mặt, tai, long bàn tay, chân có màu đen sậm. Voọc Cát Bà trưởng thành có chiều dài cơ thể khoảng từ 47 đến 53cm. Đặc biệt, đuôi của chúng dài hơn cơ thể rất nhiều, khoảng từ 85 đến 90cm và có tác dụng giúp chúng giữ thăng bằng cơ thể trong khi di chuyển trên những dãy núi đá vôi cheo leo, hiểm trở.

Trưởng thành từ 4 đến 6 tuổi Voọc Cát Bà chỉ sinh một con một lần và khoảng cách giữa các lần sinh là khoảng 2 năm. Tuổi thọ của Voọc Cát Bà khoảng từ 25 đến 30 tuổi. Những khu rừng trên những dãy núi đá vôi cheo leo trên quần đảo Cát Bà là môi trường sống duy nhất của Voọc Cát Bà. Ban ngày, chúng hoạt động trên các tầng cây cao, kiếm ăn và nghỉ ngơi trên đó. Ban đêm chúng ngủ trong các hang hoặc những vách đá, rìa đá trên những dãy núi đá đó để tránh thời tiết khắc nghiệt. Voọc Cát Bà có tập tính sinh sống theo đàn như những đơn vị gia đình, với một con đực làm chủ gia đình, có vai trò dẫn dắt đàn đi kiếm ăn, cảnh báo về những mối đe dọa có thể xảy đến với gia đình và tìm nơi ngủ.

Khi cảm thấy có nguy hiểm, con đầu đàn sẽ đứng trên 1 mỏm núi cao ra tín hiệu cảnh báo cho cả đàn. Thức ăn của chúng là lá cây, một số ít khác là hoa, quả

cây rừng: các loại quả Đa, Phật dụ núi..., đặc biệt, do cấu tạo của dạ dày và có lá gan lớn, Voọc Cát Bà có thể ăn những loài lá quả cây độc như: lá ngón, quả mần tiền. Là loài động vật đặc hữu của Quần Đảo Cát Bà và từ lâu đã trở thành niềm tự hào của người dân nơi đây. Tuy nhiên, Voọc Cát Bà lại đang ở trong tình trạng cực kỳ nguy cấp, đối mặt với nguy cơ tuyệt chủng cao. Hiện tại, quần thể Voọc Cát Bà trên toàn quần đảo Cát Bà vẫn là một quần thể mỏng manh, với số lượng chỉ khoảng 65 cá thể. Đối mặt với nguy cơ trên, nhưng may mắn, đàn Voọc Cát Bà đã và đang là một loài được đặc biệt quan tâm bảo vệ bởi không chỉ Dự án Bảo tồn Voọc Cát Bà, một chương trình bảo tồn có mục tiêu cao nhất là đảm bảo cho loài này khỏi nguy cơ tuyệt chủng, mà còn bởi tất cả các cơ quan, tổ chức quan trọng trên đảo Cát Bà như Vườn Quốc Gia Cát Bà, Khu Dự trữ sinh quyển Cát Bà...

Quần thể Voọc Cát Bà đã bị suy giảm mạnh từ những năm 1960. Sự suy giảm ngày càng lớn tỷ lệ với sự gia tăng các khu định cư và gia tăng dân số trên đảo Cát Bà những thập niên tiếp theo. Từ những năm 1970 đến 1986 thì tốc độ suy giảm của Voọc Cát Bà ngày càng tăng. Không những thế, chúng còn bị chia cắt thành những tiểu quần thể nhỏ và không liên hệ được với nhau. Suy giảm về quần thể Voọc Cát Bà đã diễn ra cả ở quy mô đàn và số cá thể trong đàn. Trong những năm trước đây, Voọc Cát Bà bị đe dọa bởi nhiều yếu tố, trong đó nạn săn bắn là nguyên nhân chính làm suy thoái quần thể này.

Theo ước tính, trong vòng 40 năm từ 1960 – 1990, Voọc Cát Bà đã mất đi khoảng 98% quy mô quần thể. Đây là một thực trạng đáng buồn đối với sự tồn tại của một linh trưởng quý hiếm nhất trên thế giới. Phần lớn quần thể Voọc còn lại phân bố ở các khu vực sinh sống ở nơi khó khăn nhất mới có cơ hội sống sót khỏi nạn săn bắn trong quá khứ. Việc mất đi môi trường sống cộng với tỷ lệ sinh sản thấp cũng là những đe dọa đối với Voọc Cát Bà. Ngoài nạn săn bắn đã được lực lượng Kiểm Lâm Vườn quốc gia Cát Bà kiểm soát, quá trình chọn lọc tự nhiên cũng dẫn đến suy giảm hao hụt quần thể như xung đột chiếm đàn dẫn đến tử vong nhưng cá thể bị thương nặng, sau tranh đàn cắn chết con non làm giảm lớp kế cận sinh sản tương lai, tỷ lệ già hóa hết dẫn đến khả năng sinh sản, tình trạng cận huyết làm suy thoái giống nòi.

Trong những năm gần đây, Cát Bà đã thu hút một lượng khách du lịch rất lớn và trong những năm tới chắc sẽ không ngừng tăng lên. Nếu không được kiểm soát tốt thì du lịch sẽ là một nguy cơ đối với môi trường sống của muôn loài. Là loài linh trưởng quý nhất trên thế giới, Voọc Cát Bà chưa thể xem như một sự thu hút khách du lịch cho tới khi số lượng của chúng tăng lên tới một số lượng an toàn hơn. Tình trạng rất nguy cấp hiện nay của Voọc Cát Bà phải mất nhiều năm nữa mới có thể cải thiện được. Voọc Cát Bà, tài sản thiên nhiên vô cùng quý hiếm không chỉ của Cát Bà, Việt Nam mà là của thế giới và hiện nay đang có

nguy cơ tuyệt chủng rất cao. Vì vậy cần có sự hợp tác quốc tế, hợp tác của nhiều tổ chức phi chính phủ trong công tác bảo tồn để có các biện pháp hữu hiệu và các nguồn tài trợ, cũng như các kinh nghiệm quốc tế để bảo vệ loài tránh bị tuyệt chủng, và khôi phục phát triển quần thể Voọc Cát Bà.

D. CÁC CÔNG TRÌNH KIẾN TRÚC HẠ TẦNG GIAO THÔNG - DU LỊCH TIÊU BIỂU TẠI HUYỆN CÁT HẢI

Trong nhiều năm trở lại đây, cùng với quá trình phát triển kinh tế, xã hội, các công trình trọng điểm hạ tầng giao thông, đô thị, văn hóa trên địa bàn huyện Cát Hải đã làm đổi thay diện mạo của huyện Cát Hải, tạo ra việc làm cho người lao động, thu ngân sách địa phương, tạo những bước đột phá thúc đẩy sự phát triển của ngành du lịch, dịch vụ, thương mại; giúp cho việc đến Cát Bà được nhanh, thuận lợi, đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của du khách.

1. Biểu tượng Cát Bà kính chào quý khách tại quảng trường trung tâm du lịch Cát Bà.

Đặt chân tới trung tâm Thị Trấn Cát Bà, hình ảnh đầu tiên gây ấn tượng trong lòng du khách trong và ngoài nước đó chính là Cổng chào du lịch Cát Bà. Được khánh thành vào ngày 31/3/2004, nhân dịp lễ kỷ niệm 45 năm ngày Bác Hồ về thăm làng Cá Cát Bà. Cổng chào Cát Bà kính chào quý khách do Công ty Cổ phần tư vấn thiết kế EVO Hải Phòng thiết kế, phát triển dựa trên ý tưởng: “Bình minh của biển”, với nửa vòng tròn ngay chính giữa cầu cảng. Khóa Sol ở trụ giữa cổng chào mềm mại mà vững chãi như một giai điệu của bản nhạc giao hòa của sóng và gió nơi núi rừng biển đảo hùng vĩ mà thơ mộng. Nốt Sol đi lên tượng trưng cho cột mốc đánh dấu chủ quyền biển đảo Tổ quốc với lá cờ đỏ sao vàng luôn tung bay kiêu hãnh; nốt Sol đi xuống tượng trưng cho cánh buồm căng gió ra khơi, các thanh ngang uốn cong tựa như từng con sóng. Một điểm nhấn tròn giữa làn sóng biển là biểu tượng của mắt ngọc Long Châu dẫn đường cho những chuyến tàu ra khơi và quan sát để bảo vệ vùng biển Đông Bắc Tổ quốc; đây cũng là tượng trưng viên ngọc quý- quần đảo Cát Bà giữa đại dương mênh mông. Cổng chào rộng 31 mét, cao 21 mét, đặt tại mép nước bên tàu du lịch Cát Bà, Cổng chào du lịch Cát Bà không chỉ là kiến trúc nghệ thuật đặc sắc mà còn thể hiện lòng hiếu khách của người dân nơi đây

2. Tuyến đường xuyên đảo

Tháng 8/1978, Bộ Quốc phòng thành lập Trung đoàn bộ binh 179 đóng quân tại đảo Cát Bà. Năm 1979 khởi động mở tuyến đường xuyên đảo từ Bến Bèo thị trấn Cát Bà qua Lâm trường Cát Bà (nay là Vườn Quốc gia Cát Bà) - xã Hiền Hào-xã Phù Long. Lực lượng thi công gồm Sở Giao thông Vận tải Hải Phòng, Trung đoàn 179 là lực lượng chủ lực cùng nhân dân và lực lượng vũ trang

tại huyện Cát Hải. Trong đó có những đoạn thi công khó khăn như: dốc Chợ Cát Bà, dốc Bến Bèo, ... đặc biệt đoạn 3,2 km từ xã Hiền Hào đến Mốc Trắng xã Phù Long nằm trên sườn núi đá tai mèo có độ dốc lớn. Sau 7 năm thi công, với trên 500.000 ngày công lao động đã hoàn thành tuyến đường xuyên đảo và đường tại thị trấn Cát Bà với chiều dài khoảng 34 km, bề rộng nền đường 6,5m.

3. Tuyến đường 356 – tuyến đường hoa đẹp nhất miền Bắc Việt Nam

Ngày 31/3/2002 thông tuyến đường 356, chính thức đi vào hoạt động, tổng chiều dài 31 km, điểm đầu từ bến phà Đình Vũ-đảo Cát Hải-phà Gót-xã Phù Long-xã Hiền Hào-xã Xuân Đám-xã Trân Châu và điểm cuối Ngã ba Áng Sỏi tổ dân phố Hùng Sơn thị trấn Cát Bà. Thời điểm đó bề rộng mặt đường là 6,5m, đạt tiêu chuẩn đường cấp 4 miền núi, qua các xã chưa có đường giao thông đường bộ là Xuân Đám và Trân Châu. Chủ đầu tư là Sở Giao thông Vận tải thành phố Hải Phòng.

Đường 356 đã nhiều lần được cải tạo, nâng cấp: năm 2007 cải tạo, mở rộng đoạn Mốc Trắng - Hiền Hào; năm 2017 mở rộng, nâng cấp đoạn ngã ba Hiền Hào đến ngã ba Hùng Sơn; Đặc biệt năm 2020 toàn bộ tuyến đường 356 từ bến Cái Viêng đến ngã Ba Áng Sỏi hoàn thành nâng cấp, sửa chữa và giải bê tông nhựa nóng (hay còn gọi là bê tông Asphalt) toàn tuyến, mặt đường rộng 9,5m, đảm bảo giao thông thuận tiện và thông suốt của nhân dân và du khách.

Một số đoạn ven biển trên tuyến đường 356 với tầm nhìn hướng biển, thuộc xã Xuân Đám, Hiền Hào nhìn ra vịnh Bắc Bộ, cảng nước sâu Lạch huyện, quận Đồ Sơn đang được thành phố Hải Phòng, huyện Cát Hải đầu tư thêm các hạng mục gồm trồng hoa toàn tuyến, xây dựng 3 đài vọng cảnh và một số công trình phụ trợ, tạo thêm điểm nhấn cho du khách khi di chuyển qua tuyến đường ven biển đẹp nhất miền Bắc này.

4. Cầu Đình Vũ-Cát Hải

Cầu vượt biển Đình Vũ-Cát Hải (hay còn được gọi là Cầu vượt biển Tân Vũ - Lạch Huyện) là cầu vượt biển dài nhất Việt Nam và một trong những cầu vượt biển dài nhất Đông Nam Á. Cầu vượt biển có bề rộng 29,5m với 4 làn xe (2 làn xe cơ giới và 2 làn xe thô sơ). Cầu được thiết kế chạy với tốc độ 80 km/h. Cầu dài 5,44 km thuộc dự án Đường ô tô Tân Vũ - Lạch Huyện với tổng chiều dài 15,63 km. Cây cầu được Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng phát lệnh khởi công vào ngày 15/2/2014 và khánh thành vào ngày 2/9/2017.

Điểm đầu nối từ đường ô tô cao tốc Hà Nội - Hải Phòng (tại nút Tân Vũ) thuộc phường Tràng Cát, quận Hải An; điểm cuối là cảng Cảng Lạch Huyện (cảng cửa ngõ quốc tế Hải Phòng) thuộc huyện Cát Hải.

Trong đó, phần cầu có chiều dài 5,44 km; phần đường dẫn dài 10,19 km. Cầu Đình Vũ – Cát Hải được thiết kế vĩnh cửu bằng bê tông cốt thép dự ứng lực. Cầu được thi công theo công nghệ đúc hẫng cân bằng với tổng khối lượng khoảng 80 tấn. Cầu được thi công bởi 2.000 chuyên gia, kỹ sư và công nhân cùng với hơn 200 thiết bị máy móc và 20 xà lan nặng 1.500 tấn.

Dầm cầu vượt biển Đình Vũ – Cát Hải được thiết kế, thi công theo công nghệ lắp ghép từng nhịp với 1.475 đốt dầm. Bên trong dầm cầu tạo thành một đường hầm kéo dài 4,5 km. Cầu gồm 88 nhịp (mỗi nhịp 60m) được thông với nhau tạo nên một đường hầm dài 4,5 km theo chiều dài của cầu. Đường hầm dầm cầu rộng 9m, cao hơn 2,5m. Mỗi nhịp dầm cầu được thi công lắp đặt gồm 12 bó cáp dự ứng lực. Cáp này có tác dụng chịu lực chính của cầu. Bên trong đường hầm sẽ được lắp hệ thống điện chiếu sáng để phục vụ công tác duy tu, bảo dưỡng dầm cầu. Đây chính là đường hầm dầm cầu dài nhất tại Việt Nam.

Dự án đường ô tô Tân Vũ - Lạch Huyện giúp giảm chi phí và thời gian đi lại, giảm tai nạn và rủi ro do vận chuyển bằng phà và xà lan; giảm tai nạn và tắc nghẽn giao thông hàng hải tại kênh Nam Triệu; kích thích phát triển công nghiệp ở ven biển Hải Phòng và thúc đẩy hoạt động du lịch tại Quần đảo Cát Bà...

Đây là công trình cầu đường vượt biển dài nhất Việt Nam hiện nay, có công nghệ phức tạp, kỹ thuật cao, là dự án đầu tiên được đầu tư theo hình thức PPP (Hợp tác công-tư) giữa Việt Nam-Nhật Bản. Dự án đường ô tô Tân Vũ - Lạch Huyện do liên doanh các nhà thầu Sumitomo Mitsui Construction Co. Ltd cùng Tập đoàn Cienco4 và Tổng công ty Xây dựng Trường Sơn thi công. Tổng mức đầu tư dự án đường ô tô Tân Vũ - Lạch Huyện là 11.849 tỷ đồng từ vốn vay ODA Nhật Bản và vốn đối ứng của Chính phủ Việt Nam.

5. Cáp treo Cát Hải - Phù Long

Tuyến cáp treo Cát Hải - Phù Long (huyện Cát Hải) do Công ty TNHH Mặt Trời Cát Bà (thuộc Tập đoàn Sun Group) làm chủ đầu tư được khánh thành và đưa vào sử dụng ngày 06/6/2020.

Đây là tuyến cáp treo 3 dây vượt biển Cát Hải - Phù Long có chiều dài 3.955m, nối địa bàn hai xã Đồng Bài và xã Phù Long thuộc huyện Cát Hải với thiết kế gồm 60 cabin, mỗi cabin có sức chứa 30 khách, vận hành tốc độ tối đa 8m/s, đạt công suất 4.500 khách/giờ, tuyến này là một phần trong hệ thống cáp treo Cát Bà có tổng chiều dài 19,5km. Đặc biệt, tuyến cáp treo Cát Hải - Phù Long có trụ cáp cao tới 214,8m, được Tổ chức Guinness thế giới công nhận là “Trụ cáp treo cao nhất thế giới”.

Tuyến cáp treo này sẽ rút ngắn thời gian di chuyển tới Cát Bà từ khoảng 20 phút bằng phà xuống còn 9 phút bằng cáp treo, đồng thời giảm tình trạng ùn tắc

tại bến phà Gót trong mùa du lịch cao điểm. Tuyến cáp treo Cát Hải - Phù Long là một trong những công trình trọng điểm đem đến cho Cát Bà một hệ sinh thái nghỉ dưỡng và vui chơi giải trí tầm cỡ quốc tế, biến Cát Bà xanh trở thành thiên đường du lịch hàng đầu Việt Nam và thế giới trong tương lai.

6. Tổ hợp Nhà máy sản xuất ô tô Vinfast

Tổ hợp nhà máy ô tô Vinfast có diện tích 335 ha nằm tại khu công nghiệp Đình Vũ, Cát Hải, Hải Phòng, nơi trước đây vốn là đầm lầy nuôi tôm của người dân Cát Hải. Khởi công vào tháng 9/2017, chỉ sau hơn một năm thi công, tổ hợp nhà máy VinFast đã hoàn tất phần xây dựng khung nhà xưởng và nhà điều hành, hiện đang lắp ráp dây chuyền sản xuất. Dự án có tổng vốn khoảng 1,5 tỷ USD, trong đó phần thi công với nhà thầu chính có giá trị 2.000 tỷ đồng. Đây được xem là dự án tham vọng không chỉ của Vingroup mà còn của ngành công nghiệp ô tô Việt Nam.

Tổ hợp nhà máy VinFast gồm nhà điều hành, khu nhà sản xuất xe máy điện, khu nhà sản xuất ô tô, khu công nghiệp phụ trợ, trung tâm đào tạo và viện nghiên cứu và phát triển R&D. Cả nhà máy sản xuất ô tô và nhà máy sản xuất xe máy điện đều có công suất thiết kế 38 xe/giờ.

Khu nhà máy sản xuất ô tô do các công ty nước ngoài thiết kế và chế tạo với dây chuyền sản xuất chủ yếu đến từ Đức. Sau khi chính thức đi vào hoạt động, VinFast sẽ là một trong những đơn vị có công nghệ dập tự động lớn nhất Việt Nam; 1.200 cánh tay rô bốt phụ trách hàn và lắp ráp sẽ được lắp đặt tại nhà máy, phục vụ công đoạn hàn thân xe tự động. Thân xe sẽ tập trung tại xưởng lắp ráp, thực hiện công đoạn cuối cùng bao gồm lắp dây điện, nội thất, hệ truyền động và động cơ.

Tổ hợp còn có xưởng phụ trợ và khu công nghiệp phụ trợ cho các đối tác. Trung tâm đào tạo của VinFast nằm tại tầng 1 và tầng 2 trong nhà điều hành. Phòng học với máy móc, dây chuyền tự động, hiện đại đem đến điều kiện học tập và đào tạo tốt nhất cho các học viên.

Vào ngày 12-13/7/2018 vừa qua, Vinfast đã góp mặt tại Triển lãm quốc tế về công nghiệp 4.0 - Industry 4.0 summit 2018. Những hình ảnh về máy móc công nghệ hiện đại, robot sản xuất tự động hàng đầu từ Thụy Sĩ, các máy móc kết nối qua mạng không dây và con người theo dõi quản lý qua thiết bị từ xa đã được ra mắt với bạn bè quốc tế.

7. Cảng Quốc tế Lạch huyện.

Dự án Cảng quốc tế Lạch Huyện được khởi công xây dựng ngày 14/4/2013. Chính thức được khai trương đưa vào hoạt động hai bến container với chiều dài 375m/bến, tiếp nhận cỡ tàu 50.000 DWT, 6.000 TEU từ ngày

13/5/2018 do Liên danh nhà đầu tư Tổng công ty Tân cảng Sài Gòn và đối tác Molnykit Nhật Bản đầu tư.

Dự án có tổng giá trị đầu tư 30.719 tỷ đồng, trong đó phần vốn vay ODA Nhật Bản (thông qua Cơ quan Hợp tác Quốc tế Nhật Bản - JICA) là 114 tỷ yên, tương đương với 23.747 tỷ đồng. Đây là Dự án ODA đầu tiên được thực hiện theo hình thức Hợp tác công tư giữa hai Chính phủ Việt Nam - Nhật Bản. Cảng Quốc tế Lạch Huyện được xây dựng nhằm đáp ứng nhu cầu xếp dỡ hàng hóa ngày càng gia tăng tại Việt Nam. Đây là cảng nước sâu đáp ứng như cầu neo đậu của các tàu biển có trọng tải lớn, vị trí thuộc khu vực Lạch Huyện, huyện Cát Hải, phía Đông thành phố Hải Phòng. Cụ thể, Dự án có quy mô bao gồm hai bến container có chiều dài 750m, tổng diện tích 750.000m², đê chắn sóng, đê chắn cát có tổng chiều dài 10,8km và luồng tàu có độ sâu -14m trên chiều dài 17,4km, để có thể tiếp nhận các tàu container có tải trọng 100.000 DW.

8. Khu đô thị Cái Giá

Dự án Khu đô thị du lịch Cái Giá, Cát Bà - Hải Phòng (Cát Bà Amatina), do Công ty CP Đầu tư và Phát triển Du lịch Vinaconex (Vinaconex-ITC) tổ chức Lễ khởi động Ngày 21/11, Dự án có tổng diện tích 172,38 ha, trải dài gần 3 km ven tuyến đường xuyên đảo, tại vị trí cửa ngõ vào trung tâm thị trấn Cát Bà.

Dự án có tổng mức đầu tư dự kiến khoảng 10.941 tỷ đồng và dự kiến sẽ nâng lên tới 1 tỷ USD. Cát Bà Amatina sẽ trở thành một trong những dự án đô thị du lịch nghỉ dưỡng đẳng cấp, hiện đại bậc nhất Việt Nam, mang tầm cỡ khu vực và thế giới, đáp ứng tốt nhất các nguyên tắc phát triển xanh, bền vững, đô thị thông minh và phát huy hiệu quả về tiềm năng du lịch của đảo Cát Bà.

Theo quy hoạch, dự án có những chuỗi resort nghỉ dưỡng đẳng cấp trải dài theo hệ thống kênh đào nội bộ, những khu biệt thự mặt nước và cụm biệt thự đảo sang trọng, các khu khách sạn, condotel đẳng cấp 5 sao, được quản lý vận hành bởi các đơn vị chuyên nghiệp. Hệ thống bến du thuyền cùng thể giới vui chơi giải trí trong nhà và ngoài trời hiện đại, kết hợp với những dịch vụ dã ngoại khám phá nét đẹp thiên nhiên hoang sơ của quần đảo Cát Bà.

9. Tổ hợp du lịch nghỉ dưỡng Flamingo, M'Gallery.

9.1. Tổ hợp du lịch nghỉ dưỡng Flamingo

Tổ hợp nghỉ dưỡng cao cấp Flamingo Cát Bà Beach Resort là dự án do Tập đoàn Flamingo làm chủ đầu tư. Dự án được khởi công xây dựng từ ngày 25/11/2017 trên diện tích hơn 7 ha, tọa lạc tại bãi biển Cát Cò 1 và Cát Cò 2, tổng số vốn đầu tư hơn 4.000 tỷ đồng, gồm hệ thống căn hộ khách sạn, biệt thự trên cao tích hợp hơn 100 dịch vụ tiện ích khép kín. Dự án gồm 3 tòa tháp:

Flamingo Cát Bà Beach Resort, Flamingo Wyndham Grand Cát Bà Resort và Flamingo Luxury Resort.

Flamingo Cát Bà Beach Resort cung cấp đến thị trường dịch vụ lưu trú hạng sang số lượng 1.002 phòng cùng hệ thống giải trí 5 sao đẳng cấp quốc tế. Đó là tổ hợp Seva Spa & Beauty Destination chăm sóc sức khỏe và sắc đẹp toàn diện, tổ hợp Onsen, GYM, Yoga hiện đại, ẩm thực Á - Âu với chuỗi nhà hàng cao cấp, trung tâm vui chơi giải trí hiện đại gần 6.000m² gồm nhiều dịch vụ đa dạng như Game Center, Night Club sôi động. Ngoài ra, du khách còn được tham gia CLB thể thao dưới nước mạo hiểm, trải nghiệm đường dạo trên cao với Cầu Mây tuyệt sắc, chuỗi bar đẳng cấp...

Khu nghỉ dưỡng đẳng cấp này được kì vọng sẽ tạo ra cú hích giúp “viên ngọc xanh vịnh Bắc Bộ” đến gần hơn với du khách. Điều này vừa tạo dấu ấn cho doanh nghiệp, đồng thời tăng sức hấp dẫn của du lịch Hải Phòng, đưa Cát Bà trở thành điểm đến xứng tầm với những tiềm năng quý giá đang sở hữu.

9.2. Khách sạn 5 sao M'gallery Cát Bà

Dự án Đầu tư xây dựng Khách sạn 5 sao M'gallery Cát Bà, tại Bãi tắm Cát Cò 3, thị trấn Cát Bà, huyện Cát Hải, được khởi công từ năm 2017 với tổng mức đầu tư 2 giai đoạn trên 900 tỷ đồng. Giai đoạn 1 của dự án với tổng mức đầu tư trên 500 tỷ đồng, quy mô trên diện tích 5.000m². Giai đoạn 2 được khởi công đầu năm 2020 và dự kiến hoàn thành vào năm 2023 với tổng mức đầu tư trên 400 tỷ đồng, quy mô trên 10.000m². Đến nay giai đoạn 1 của dự án đã hoàn thành, tổ chức khánh thành và đưa vào sử dụng đúng vào dịp kỷ niệm 130 năm ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh, 65 năm Ngày giải phóng Hải Phòng.

Dự án có quy mô 126 phòng khách sạn cao cấp; phòng Hội nghị, Hội thảo quốc tế; 2 nhà hàng và các tiện ích đi kèm. Đây là khách sạn 5 sao quốc tế đầu tiên trên đảo Cát Bà; mang thương hiệu M'gallery - Dòng khách sạn cao cấp của Tập đoàn Accor. Với hệ thống các phòng Hội thảo lớn đạt chuẩn quốc tế, khi khách sạn đi vào hoạt động sẽ thu hút được các Hội nghị, Hội thảo quốc tế trong nước và nước ngoài tổ chức tại Khách sạn, giúp nâng cao vị thế của quần đảo Cát Bà nói riêng và Hải Phòng nói chung.

E. ẨM THỰC, HÀNG LƯU NIỆM, CÁC DỊCH VỤ BỔ SUNG

I. GIỚI THIỆU TỔNG QUAN VỀ ẨM THỰC CÁT BÀ

1. Ẩm thực Cát Bà

Đến với quần đảo Cát Bà xinh đẹp, các bạn được thỏa mình bên làn nước trong xanh, lắng nghe tiếng sóng biển rì rào tâm tình, thưởng ngoạn bờ cát trắng ẩn hiện mịn màng duyên dáng, những dãy núi nhấp nhô sơn thủy hữu tình. Chiêm

ngưỡng cảnh quan với những giá trị tài nguyên đa dạng sinh học biển đảo, mang đậm nét hoang sơ của thảm rừng nhiệt đới. Hay được tự do phóng khoáng với các dịch vụ giá trị, trải nghiệm như xuyên rừng, chèo thuyền kayak, cắm trại trên bãi biển, câu cá và bơi lội. Khám phá thủy cung những dải san hô nguyên sinh đáy biển. Không những thế các bạn sẽ được thưởng thức ẩm thực hải sản Cát Bà, một trong những tuyệt tác làm nên thương hiệu Cát Bà hôm nay.

Đảo Cát Bà được thiên nhiên ban tặng cho nguồn nước biển sạch từ đại dương, môi trường giàu nguồn thức ăn lên các loại hải sản sinh trưởng nơi đây rất nhiều loại đa dạng và phong phú. Ngoài giá trị dinh dưỡng cao mà độ ngọt vị thơm của nó ít nơi nào sánh được

Không thể kể hết được các món ăn hải sản nơi đây như: súp hải sâm, ốc xào xả ớt, sam bảy món, bẹ bẹ, ghẹ, cua, tôm he, tôm sú, tôm hùm ...rang muối, rang me. Mực ống, mực mai, nhiều loại cá giò, cá song, cá thác, cá gáy ...hấp cách thủy. Trai, điệp nữ, bả mai, thăng, vẹm xanh, các loại ngao, sò dương, sò điệp..nướng than hoa đặc biệt là Tu hài, hải sản quý hiếm của Cát Bà.

Có thể được nói là sơn hào hải vị, rất đẹp cho làn da phụ nữ và tốt cho những quý ông, Tu hài Cát Bà đã làm nức lòng du khách. Chúng là loại nhuyễn thể thân mềm hai vỏ, sống trong nguồn nước có độ mặn ổn định, có thủy triều lên xuống tự nhiên. Tu hài ở rải rác các trũng cát ngầm, ở thiên cát có san hô trong vùng biển ẩm. Bằng tài hoa tình yêu với nghề, các nghệ nhân đầu bếp đã chế biến Tu hài ra làm nhiều món đặc sản độc đáo. Ta chỉ cần ngâm tù hài vào nước nóng 2 phút khoảng 80 đến 90 độ c, khi được tuột khỏi màng đen bao bọc, một màu trắng trong như ngọc được hiện ra. Thịt Tu hài được trích bên trong, rửa sạch bùn cát rồi xếp trang trí vào mảnh vỏ Tu hài đã được làm sạch khô ráo. Với độ lửa khoảng 8 đến 10 phút, Tu hài được hấp cách thủy vừa chín tới. Cùng với gia vị muối tiêu chanh, thật khó tả một cảm giác giòn giòn, mềm mềm, ngọt đậm đà lan tỏa con người bạn, khi lần đầu tiên thưởng thức.

Nếu món Tu hài hấp làm sao động tâm trí các bạn thì Tu hài nướng trên than hoa là chất lọc từ tinh hoa ẩm thực. Trong khung cảnh trời biển lung linh của đảo Cát, cùng ly rượu vang trắng bên người thân và bạn bè. Món Tu hài nướng hấp dẫn, nức mùi thơm như đưa chúng ta đến khung cảnh lãng mạn non nước kiêu xa. Vượt sóng biển đến thăm quê hương chúng tôi, bạn sẽ được thưởng thức món cháo Tu hài nấu với đỗ xanh.

Được coi như một tác phẩm nghệ thuật, cháo Tu hài kết hợp gạo trắng cùng đỗ xanh, Tu hài sau khi đã sơ chế rửa sạch thái nhỏ cùng với nước mắm Cát Hải, các gia vị tiêu bắc, hành chao, hành răm món cháo đặc biệt bổ dưỡng, tính thanh của Tu hài, ngậy bùi từ đỗ, dậy mùi thơm của gia vị sẽ làm xua tan

cái nóng nắng mùa hè, ấm lòng của tiết trời giá lạnh mùa đông và giường như đang có điều gì kỳ lạ, một cảm xúc quyến luyến khó quên đang ủa vào bạn.

Ấm thực hải sản Cát Bà sẽ không chỉ dừng lại, ở thưởng thức mà các bạn sẽ được trải nghiệm cùng ngư dân trên biển với nghề câu cá và đánh bắt hải sản. Quanh bếp than hồng cùng thưởng thức hải sản và câu chuyện sinh kế đời thường của người dân chài lưới... họ sẽ hướng dẫn các bạn trở thành những đầu bếp tài hoa chế biến hải sản thành món ăn đặc sản như hấp, nướng nguyên thủy hoặc canh chua kiểu thuyền chài, sao cho món ăn hải sản luôn giữ được độ ngọt mà không làm mất đi hương vị đặc trưng riêng của miền hải đảo.

Ngoài hải sản, Cát Bà còn biết đến với các món ăn đặc sản từ núi rừng như dê núi, gà Liên Minh. Dê núi Cát Bà có môi trường sống bán hoang dã, leo chèo rất giỏi trên các dãy núi đá vôi dốc đứng, ăn nhiều loại lá cây thảo dược trong khu dự trữ sinh quyển thế giới quần đảo Cát Bà lên chất lượng thịt rất thơm ngon, giàu dinh dưỡng. Muốn thưởng thức thịt dê núi Cát Bà, quý khách lên đặt trước từ 2-3 ngày để các chủ dê bắt khi dê về chuồng trên vách núi ngủ đêm, một số trường hợp phải sử dụng bẫy, hoặc quây lưới trên núi đá mới bắt được loài động vật bán hoang dã này.

Gà Liên Minh là tên gọi của một giống gà hình thành từ lâu đời, được nuôi tại thôn Liên Minh, xã Trân Châu, huyện Cát Hải. Thôn Liên Minh tách biệt với các thôn khác thuộc xã, như một thung lũng bán sơn địa, bốn bề bao bọc bởi các cánh rừng xanh nhiệt đới lên giống gà này chưa bị lai tạp, cùng môi trường sống vận động liên tục, ít bệnh tật, nguồn thức ăn tự nhiên không dùng thức ăn công nghiệp lên thịt gà Liên Minh săn, chắc, thơm ngon như thịt gà rừng.

Đảo Cát Bà thân thương của chúng tôi, sẽ luôn chào đón du khách trong sự chan hòa, giữa vị mặn mà của biển, âm thanh trầm ấm của núi rừng và nụ cười thân thiện của người dân nơi đây. Với mong muốn các bạn đã tham quan, trải nghiệm các dịch vụ của hải đảo chúng tôi một lần sẽ quay trở lại các lần tiếp theo.

2. Hàng hải sản quà lưu niệm

Từ hàng trăm năm trở lại đây, ngư dân đi biển Cát Bà thường cất trữ, bảo quản hải sản dài ngày, đảm bảo độ thơm ngon để vận chuyển thương mại đến các nơi xa hoặc để ăn dần trong mùa biển động bằng cách làm khô (phơi, sấy hoặc rang). Một số loài hải sản sau khi đánh bắt về sẽ rửa sạch, ngâm (hoặc ướp) qua nước muối sau đó đưa đi làm khô, đóng gói.

Cùng với sự phát triển của du lịch và nhu cầu của du khách, hàng khô hải sản Cát Bà đã trở thành mặt hàng quà lưu niệm nổi bật của địa phương, tiêu biểu như: Cá thu phẩn, mực một nắng (chỉ phơi trong 1 ngày nắng), tôm khô, mực ống khô, cá ruồi, cá trai, mối, mắm tôm... du khách thường mua về làm quà cho người

thân bạn bè hoặc để trong tủ lạnh để sử dụng nhiều ngày; cùng một số sản phẩm đã qua chế biến đóng hộp sử dụng được ngay như: bè bè rang me, mắm tôm chấm...

Cũng có những loài hải sản được đánh bắt tự nhiên từ đại dương hoặc trong những thung ánh nước mặn đặc trưng quanh quần đảo Cát Bà như: cá ngừ, bào ngư, hải sâm, tay gấu, rấn biển (tên địa phương còn gọi là Đền), sao biển...cùng một số loại thảo dược của quần đảo Cát Bà được làm sạch rồi ngâm rượu uống ...có lợi cho sức khỏe của cả nam và nữ giới.

Với những du khách muốn mua hàng hải sản tươi sống luôn có sẵn ở các bè nổi hoặc chợ Cát Bà, người bán sẽ sử dụng thùng xốp ướp hải sản với đá lạnh, hoặc túi đựng nước biển thả viên sục ôxi để hải sản ngủ đông. Sau hàng ngày hành trình trở về nhà mở ra, hải sản mới choàng tỉnh sẵn sàng cho những bữa ăn tươi ngon nguyên gốc hải sản Cát Bà.

Cùng với nước mắm và các sản phẩm từ mắm được sản xuất tại đảo Cát Hải, đảo Cát Bà, làm phong phú thêm sản phẩm lưu niệm hải sản, đây là đặc trưng riêng về hàng lưu niệm của khu vực biển đảo Cát Bà.

Chợ Cát Bà nằm tại Trung tâm du lịch Cát Bà, ở ngã ba giao cắt đường 1/4 và đường Tùng Dinh, nơi tập trung hàng hải sản lưu niệm Cát Bà để du khách lựa chọn, làm quà cho người thân sau mỗi chuyến đi du lịch biển xa.

II. SẢN PHẨM TRUYỀN THỐNG

1. Sản phẩm truyền thống nước mắm Cát Hải

Nước mắm Cát Hải vừa là thương hiệu truyền thống lưu truyền trăm năm, đồng thời là thứ nước chấm không thể thiếu trong bữa ăn của mỗi gia đình người dân huyện đảo. Với người dân nơi đây, không có một thứ nước chấm nào có thể thay thế, bởi ngoài việc là gia vị, đó còn là niềm tự hào.

Nghề làm nước mắm ở đây có cách nay hàng thế kỷ, nổi tiếng bởi hương vị đậm đà, thơm nồng, mặn mòi hơi thở của biển cả. Thậm chí từng đi vào thi ca, lưu truyền cho đến ngày hôm nay: “Dưa La, húng Láng, nem Báng, tương Bần. Nước mắm Vạn Vân, cá rô Đầm Sét”. Sản lượng nước mắm của Cát Hải lên tới 1 triệu lít/năm. Bí quyết truyền thống của nước mắm Cát Hải, chỉ làm từ những loại cá ngon nhất, là đặc trưng của vùng biển Cát Hải. Quy trình, bí quyết để có được chai nước mắm ngon, thơm chất lượng là công đoạn chế biến chượp chủ yếu là làm thủ công. Cá ngon để làm mắm chủ yếu vẫn là cá Nhâm vì đây là loại cá có rất nhiều ở vùng biển Cát Hải, lại là loại cá khi sử dụng làm mắm có mùi thơm đặc biệt. Cá được làm sạch, sau đó đem trộn với muối và đưa vào các chum sành hoặc bể để ủ tạo hương (gọi là chượp). Đối với mắm Cát Hải thì điều quan trọng không thể thiếu là đem chượp phơi nắng, thỉnh thoảng phải đánh đảo đều cho

ngẫu. Chượp ủ và phơi nắng đủ từ 12 tháng đến 24 tháng cho cá tự chín. Khi đó chượp hết mùi tanh của cá, chuyển sang mùi thơm đặc trưng, nước chuyển màu vàng nhạt đến cánh gián là được thì mới đưa vào lọc thành nước mắm. Chính nắng và gió đã đem lại hương vị đặc trưng của nước mắm Cát Hải

Nước mắm Cát Hải, qua bàn tay khéo léo, sự tận tảo chịu thương chịu khó và trên hết là tấm lòng của những người thợ đã chiếm lĩnh được sự yêu mến của khách hàng gần xa. “Nước mắm Cát Hải khác biệt so với nước mắm các vùng miền khác ở chỗ mắm Cát Hải phải phơi nắng chứ không để trong nhà. Khi mặt trời chiếu vào sản phẩm cá sẽ làm bay chượp thối đi, thu đậm ngon lại. Điều đặc biệt là người dân vẫn hay lấy chữ Hải của quê hương để gắn lên các sản phẩm của mình. Như một cách để những người con xa quê, dù có đi đâu xa, mỗi khi thưởng thức giọt nước mắm Cát Hải lại nhớ đến quê nhà.

2. Mực khô Cát Bà

Trong các “sản vật” được khách du lịch ưa thích tại Cát Bà, là món mực khô Cát Bà đặc biệt nổi tiếng với vị ngon ngọt khác biệt so với những vùng biển khác. Chẳng nơi đâu nổi tiếng về mực khô như mực khô Cát Bà. Mực khô Cát Bà là một trong những món quà biếu được nhiều du khách lựa chọn nhất. Mực khô Cát Bà được phơi khô dưới ánh nắng mặn mòi của biển khơi và trở thành món mà đa số khách du lịch đến đây đều muốn thưởng thức và mua về làm quà. Mực khô Cát Bà được ưa chuộng bởi nó là món ăn kèm rất thơm ngon khi uống rượu, bia. Khách hàng thường chọn mua mực khô Cát Bà vì mực nơi đây có vị thơm ngon bậc nhất Việt Nam. Không sử dụng bất kỳ chất bảo quản nào nên mỗi con mực vẫn luôn giữ được vị ngọt và thơm ngon đặc biệt. Mực khô Cát Bà khi phơi vẫn còn tươi, bụng màu trắng, lưng có màu hồng nhạt và thêm những chấm đen mờ mờ, mực không dính tay, mùi không tanh. Mực khi nướng sẽ có mùi thơm hấp dẫn, ngọt ngọt, dai dai, xé một miếng mực chấm với tương ớt cay cay và một chút rượu nồng thì không gì bằng.

Mực là loại hải sản chứa rất nhiều chất dinh dưỡng tốt cho sức khỏe như chất xơ, chất đạm, đường bột và chất béo. Thành phần dinh dưỡng trong 100g ăn được của mực khô: 291 calo, 32,6g nước, 60,1g chất đạm, 4,5g chất béo, 2,5g chất đường bột. Trong mực có chứa một số chất khoáng vi lượng quý như sắt, kẽm, mangan, selen... và cả hormon nam testosterone.

Mực khô Cát Bà có thể ở dạng nguyên con hoặc xé toì thành từng sợi nhỏ. Món mực khô đặc biệt thông dụng, giữ được lâu, chế biến thành nhiều món ngon. Mực khô rất thích hợp trong các dịp nhậu đặc biệt là mực khô nướng và dùng chung với bia. Khi nướng mực cần nướng kỹ trên lửa than liu riu, không để lửa già. Con mực có màu trắng tinh, khi nướng chín chuyển sang màu vàng. Lửa nướng vừa phải, con mực sẽ chín, cả trong cả ngoài, bay tỏa mùi thơm ngon ngọt

tự nhiên. Nếu để lửa già quá, con mực chỉ cháy vàng bên ngoài, còn bên trong thịt vẫn sống. Đặc biệt mực nướng bằng còn là ngon nhất. Món mực chấm với tương ớt là ngon nhất. Khi ăn miếng mực ngọt lịm, mềm mềm, thơm phức, hòa quyện với vị cay nồng của tương ớt.

Mực khô Cát Bà còn có thể chế biến thành nhiều món khác nhau, như khô mực xào. Mực khô rim, Mực khô kho. Cách chọn mực khô ngon: những con mực tươi ngon được phơi khô trong nắng tự nhiên sẽ có lớp phấn trắng phủ trên toàn thân rất dày. Ấn tay vào mực không bị dính tay, không thấy có độ ẩm, tay khô ráo cùng với mùi thơm đặc trưng. Màu mực có độ đỏ hồng tự nhiên vừa phải, tươi tắn, màu sắc không quá đậm. Khi nướng thịt sẽ nở thành từng thớ, xé ra rất bông và ngon, vị đậm đà, dễ xé.

Mực khô Cát Bà thường được phơi theo 2 hình thức phơi trên phiên và phơi treo. Mực khô phơi treo thường có thân thẳng, mình dày (thường mực câu được phơi kiểu này), mực khô cào thường được phơi trên phiên nên mình mỏng. Mực câu ngon hơn mực cào nên có giá cao hơn. Mực khô chuẩn vị khi ăn không có vị tanh và vị ngọt của mực tự nhiên. Khi mua mực khô Cát Bà về, nếu không ăn ngay thì phải bảo quản, nếu không mực sẽ nhanh chóng bị giảm chất lượng và mốc, không ăn được. Tốt nhất khi mua nên chọn mực thật kỹ vì nó có ảnh hưởng đến việc bảo quản, mực khi mua nên bọc túi nilon và bỏ vào ngăn đá để nhiệt độ tốt nhất là -18 độ. Mực khô Cát Bà hút chân không bảo quản tốt hơn so với điều kiện thường. Không để mực khô chung với các sản phẩm tươi sống khác. Thỉnh thoảng nên phơi lại mực khô để tránh trường hợp mực bị mốc. Nên sử dụng mực khô trong vòng 4 tháng khi mua về. Khoảng 3 hoặc 4 tuần bạn nên lấy chúng ra phơi nắng trong 10-15 phút.

Không biết từ lúc nào những con khô mực Cát Bà đã trở thành đặc sản nổi tiếng của vùng miền biển Việt Nam. Đi du lịch Cát Bà ngoài việc vui chơi, đắm mình trong khung cảnh thanh bình của “biển xanh, mây trắng nắng vàng” thì một điều mà du khách không thể quên chính là mua vài kg mực khô về làm quà cho người thân, bạn bè bởi mực khô Cát Bà là một đặc sản thơm ngon nổi tiếng của vùng miền biển đảo Cát Bà – Hải Phòng.

3. Cá Thu một nắng Cát Bà

Cá Thu một nắng là một trong các món ngon đặc sắc của ẩm thực Cát Bà. Nguyên liệu là cá Thu phần, một loại cá biển tươi ngon của vùng biển Cát Bà. Sau khi đánh bắt, ngư dân sẽ rửa nước muối rồi phơi cá qua một cái nắng duy nhất trong ngày và không ướp thêm bất kỳ chất bảo quản nào, để đảm bảo chất lượng món ăn. Loại cá Thu này đặc biệt có chứa nhiều chất đạm và các chất béo chưa bão hòa có lợi cho hoạt động màng tế bào của con người, giúp làm giảm

nồng độ mỡ xấu trong máu và có khả năng giữ lại mỡ máu tốt. Cá Thu là món ăn rất tốt cho người mắc bệnh tim mạch, ngăn ngừa ung thư vú...

Cá Thu một nắng không còn cái mùi tanh của cá tươi và cũng không cứng của cá khô, mà là sự kết hợp của sự tươi ngon của cá tươi lẫn với hương vị đậm đà, mằn mặn của cá khô. Tinh túy của đất trời hội tụ trong ánh nắng rực rỡ nhất trong ngày đã thấm đượm vào từng khúc cá no tròn, ngọt béo, mang lại hương vị thơm ngon ấn tượng cho món ăn này. Cá Thu một nắng có thể được chế biến thành nhiều món ăn ngon theo nhiều cách khác nhau như kho, rán..., ăn kèm với cơm nóng sẽ không còn gì bằng.

Cá Thu một nắng được đóng gói và bảo quản rất kỹ, nên từ lâu đã trở thành món quà ưa chuộng của du khách mỗi dịp ghé đến đảo ngọc Cát Bà.

Quần đảo Cát Bà - nơi được thiên nhiên ưu ái ban tặng nhiều sản vật biển phong phú và đặc sắc, là điểm đến thú vị cho những chuyến thăm quan nghỉ dưỡng. Nếu có dịp đặt chân đến Cát Bà, bạn đừng quên thưởng thức các món ăn từ cá Thu một nắng để cảm nhận được hương vị miền biển thấm đượm qua từng thớ cá.

5. Mật ong hoa rừng Cát Bà

Đến với Cát Bà, du khách không chỉ được chiêm ngưỡng vẻ đẹp của thiên nhiên hùng vĩ, được thưởng thức những món ăn ngon được chế biến từ hải sản, mà thực khách còn được biết đến nhiều đặc sản của núi rừng, trong đó phải nhắc đến “Mật ong hoa rừng Cát Bà”.

Đảo Cát Bà được thiên nhiên ưu đãi ban tặng cho sự đa dạng về hệ thực vật quý hiếm, môi trường không khí và tiếng ồn không bị ô nhiễm. Với diện tích rừng chiếm 90%, Cát Bà là nơi có tiềm năng lớn để phát triển nuôi ong. Các loài hoa rừng cũng là một trong những nguồn mật hoa, phấn hoa vô cùng lớn, quý giá. Tất cả đã tạo nên một thương hiệu “mật ong hoa rừng Cát Bà” bổ dưỡng.

Mật ong hoa rừng Cát Bà được biết đến có màu vàng đậm, đặc sánh, với một vị thơm ngon cho giá trị dinh dưỡng cao như bồi bổ cơ thể, an thần, dễ ngủ; chữa bệnh về dạ dày, đường ruột, hô hấp, trị mụn trứng cá; hỗ trợ giảm cân, chống lão hóa; kháng sinh chống nhiễm khuẩn, làm sạch vết thương; làm đẹp da,... Đặc biệt, mật ong hoa rừng Cát Bà đã được Cục sở hữu trí tuệ - Bộ Khoa học và Công nghệ bảo hộ chứng nhận “Mật ong hoa rừng Cát Bà” cho loại mật được lấy từ ong “nội”, một trong ba loài ong quý hiếm nhất thế giới chỉ có ở khu dự trữ sinh quyển thế giới, quần đảo Cát Bà.

Hiện nay, tại Cát Bà, nghề nuôi ong không những chỉ trở thành một trong những kế mưu sinh của nông dân mà thương hiệu “Mật ong hoa rừng Cát Bà” đã trở thành thứ đặc sản quý giá, là niềm tự hào của người dân miền biển đảo, là “món quà du lịch” mà đông đảo du khách khi đến với Cát Bà tìm mua.

III. CÁC DỊCH VỤ BỔ SUNG

1. Khu vực lưu niệm Cát Bà xanh

Khu vực lưu niệm Cát Bà xanh được đặt tại trung tâm du lịch Cát Bà, đối diện với cổng chào Cát Bà kính chào quý khách. Với trên 20 gian hàng cung cấp đến du khách các sản phẩm được chế tác từ biển và rừng Cát Bà: vỏ ốc, vòng tay, vòng cổ, thuyền ốc, ngọc trai.....cùng các dịch vụ in ảnh trên áo...các hình tượng đặc trưng, tiêu biểu của ngành du lịch huyện để du khách ghi dấu kỷ niệm khi đến tham quan du lịch quần đảo Cát Bà. Khu vực lưu niệm mở cửa từ sáng đến nửa đêm, rực sáng lung linh với đa dạng, phong phú chủng loại hàng hóa, mức giá để du khách thỏa sức lựa chọn.

2. Các dịch vụ chăm sóc sức khỏe, dịch vụ giải trí tại Cát Bà

Sau thời gian hành trình tham quan các điểm du lịch tại quần đảo Cát Bà, quý khách có thể sử dụng các dịch vụ chăm sóc sức khỏe tại khu du lịch Cát Bà như: ngâm chân bằng lá thuốc, massage chân, đầu hoặc toàn thân, xông hơi... vào mùa du lịch luôn có sẵn đáp ứng nhu cầu của quý khách.

Với những du khách muốn giao lưu với bạn bè, người thân tại những phòng hát Karaoke hiện đại, hoặc tham gia giải trí trong không gian sôi động của các club, vũ trường, hoặc ngắm nhìn vịnh Cát Bà tại những quán café, bar trên tầng thượng của khách sạn cao tầng, ...đều dễ dàng tìm thấy tại khu du lịch Cát Bà.

F. CÁC TRUYỀN THUYẾT, TÍCH DÂN GIAN, KINH NGHIỆM DÂN GIAN

1. Truyền thuyết cây Kim Giao

Cát Bà có rừng Kim Giao xanh mát trên dãy núi và đỉnh Ngự Lâm, gần động Trung Trang nổi tiếng thu hút khách du lịch trong và ngoài nước. Điều đặc biệt rừng kim giao gắn với truyền thuyết đẹp nhưng cũng bị lụy của tình yêu đôi lứa. Chuyện rằng, xưa có một đôi trai tài, gái sắc yêu nhau say đắm nhưng gia đình hai bên ngăn cấm. Để được bên nhau mãi mãi, họ cầu trời khấn phật cho hoá thành cây Kim Giao. Tình yêu son sắt của đôi trẻ cảm động đất trời, nên đã được Thượng đế ban cho toại nguyện. Tương truyền thời phong kiến, gỗ Kim Giao được dùng làm đũa để vua chúa kiểm tra độc tố trong thức ăn.

2. Sự tích Hòn Guốc

Vùng biển đảo Cát Bà có nhiều sự tích gắn với thiên nhiên, địa lý, cảnh quan như sự lý giải của con người về vùng đất sinh sống cửa biển. Sự tích Hòn Guốc (gần cửa vịnh Cát Bà và bãi tắm Cát Cò), nơi đây có cảnh đẹp trần gian nên các nàng tiên thường xuống hạ giới tắm biển thưởng ngoạn, một lần mãi vui quên mất thời gian về trời mà nàng tiên út đã vội vã đánh rơi chiếc guốc nơi vùng biển

đảo này. Từ đó dân gian có tên gọi là hòn Guốc. Bãi tắm Cát Cò trước có nhiều cò đậu, nơi này cảnh quan biển đảo núi non yên bình phong cảnh hữu tình trên bờ, dưới biển bờ cát sóng vỗ nên có rất nhiều cò về đây.

Vịnh Đồi Mồi (gần Cái Bèo, bến Bèo, áng Thảm) xưa có nhiều con vích, đồi mồi lên đẻ trứng, nên dân thường gọi là vịnh Đồi Mồi.

3. Chuyện “bùa yêu”

Chuyện kể rằng, cứ vào mùa chim di cư bay đi, khi con Cuốc cái bỏ đi, con đực ở lại, bỏ ăn bỏ uống, treo hai chân lên cây và cứ thế chết khô. Người ta đem con chim khô về tán thành bột hòa với nước. Nước ấy trở thành một thứ “bùa yêu” hiệu nghiệm của những ai muốn “bỏ bùa” người mình thầm thương trộm nhớ! Hay “nhẹ nhàng” hơn thì hãy tặng cho người ấy một nhánh hoa Mắm – loài cây bạt ngàn ở vùng rừng ngập mặn Cát Bà. Đối với người dân nơi đây, hoa và quả mắm là biểu tượng hết sức đẹp đẽ và lãng mạn cho tình yêu nam nữ: bởi quả Mắm hình trái tim, bên dưới lớp vỏ là hạt màu tím gồm hai mảnh cũng hình trái tim và cùng áp lấy một mầm xanh ở chính giữa. Tặng nhau một nhánh cây mắm có hoa, có quả, ấy là sự ngỏ lời yêu tình tứ và ý nhị của những chàng trai cô gái miền biển.

Mùa chim di cư bắt đầu cũng là lúc những quả Mắm bắt đầu chín vàng trên cây. Mỗi khi chiều buông, khi những đàn cò đậu trắng xóa hai ven lạch Cái Viêng và các khu rừng ngập mặn tại các xã trên đảo, các bà các mẹ lại chèo những chiếc thuyền nhỏ đi hái quả Mắm về chế biến món ăn – những món ăn đặc biệt của vùng biển Cát Bà. Quả Mắm đem về bóc vỏ, ngâm tro bếp trộn với nước gạo, đem hỗn hợp này luộc chín quả Mắm rồi vớt ra hong khô. Khi nào ăn thì ngâm quả Mắm vào nước gạo một lần nữa rồi mới đem xào với lạc hay chim ngói, con ngao, con ngán... Các lão ngư cho biết, đó là món ăn ngon, bổ dưỡng, lại lành bụng, rất tốt cho sức khỏe...

4. Kinh nghiệm đi rừng

Việc đi rừng bao gồm cả việc sinh sống, đi lại trên bộ, trong rừng, ven rừng đồi núi cao, thung lũng, rừng, áng sâu... gắn chặt với việc sinh tồn nhiều đời, do đó người dân Cát Hải đã dần hình thành những kinh nghiệm đi rừng:

Dự báo thời tiết nhìn mây trời, mây đen u ám sắp mưa, trời quang mây tạnh có thể đi vài ngày. Mang theo nước và bùi nhùi giữ lửa tránh thú dữ và làm chín thức ăn, đuổi muỗi, vắt, rắn rết. Lấy lá chà xoa tránh muỗi vắt. Tìm nước ở vùng trũng thấp, tìm cây có nước chống khát, chống đói như ống tre non, cây vỏ quạch (tên địa phương) có thân dây là loại trong thân có nước uống (thân nửa cây, nửa dây có khi mọc sát mép nước biển, hoa trắng, mọc lan rộng, lá nở kép,

thân to cỡ cổ tay, trong thân có nước chạy theo mạch thân). Tránh loại có độc như nhựa cây sơn gây bỏng rát, lở loét, ngứa rát, lá han lở ngứa...

Nhìn lá cây mang rỗng, mang đất (mọc nhiều ở núi rừng Cát Bà, lá rộng có mặt trên nâu sẫm, mặt dưới màu trắng nhạt) cuộn vào trong và trắng lá mặt trong thì sắp có bão to và ngoài biển động mưa lâu ngày. Sau mưa lớn không nên đi rừng vì đá lở, dễ tránh đường dốc khe đất đá khe suối trơn trượt, núi đá vôi dễ ngấm nước bờ vỡ làm tảng đá lở có thể đè người nguy hiểm tính mạng. Năng to đi rừng mệt không ngủ nghỉ ở khe núi, ngấm (từ địa phương) núi hút gió mạnh. Để tránh lạc đường có thể nhìn theo ngọn núi, đánh dấu thân cây lớn, hướng mặt trời mọc (hướng Đông) mặt trời lặn (hướng Tây), hướng ánh trăng sao, hướng gió, khe suối để tìm lối mòn tìm về bìa rừng, khu dân cư...

Có thể lấy lõi cây báng (họ cọ, dừa) làm ra bột báng ăn nhiều ngày. Củ nâu, nưa như củ mài có dây họ củ đậu phải đào sâu 1m. Câu cá nheo (họ cá trê nước ngọt) suối mùa mưa lũ trong thung lũng có cá to (áng nước, áng Đồng Tép, Khe sâu...) Trước đây có nghề đi rừng lấy vỏ cây mang về bán cho thuyền chài dưới sông biển nhuộm buồm, lấy dây rừng, thịt rừng đổi cá. Đánh mật loại ong cây không ăn, chỉ ăn mật ong rừng hóc đá, hóc cây. Ong cây có nhiều loại nhưng dân ít ăn. Chuối mần chủ yếu ở vùng núi đồi đảo Cát Bà, Trân Châu, thân hoa ngọt, không chát. Chuối gốc to ở Xuân Đám, Trân Châu. Đánh bắt bầy than (họ dê núi màu đen, dê rừng) quý hiếm và cầy, cáo, hon, nhím, khỉ, voọc đầu trắng, trăn gấm, bìm bịp, cầy hương, beo (họ báo đốm), theo mùa và những loài hoa quả chúng hay ăn. Bắt ong theo trời nắng và tia nắng buổi sớm. Lõi củ thân cây mọc mọc theo bụi (họ cau, dừa, báng) có thể ăn chống đói, không say. Lõi cây báng cho nhiều bột trắng ăn nhiều ngày thay cơm. Một số loại củ như củ từ, củ canh, củ mài, củ tàu...có nhiều chất bột. Ngoài ra có nhiều loại cây, củ, quả có thể ăn, uống được (quạch, báng, cọ, móc, ké, nhãn, tâm, nho, so, chu ca, me mun, Kim giao chống độc...). Trước đây nhiều động vật quý hiếm nổi tiếng có nhiều loại có thể làm thức ăn như bạc má, cầy hương, sóc, nhím, hon, dê núi (sơn dương), khỉ vàng, trăn gấm, báo, rái cá... hiện trong danh mục Sách đỏ Việt Nam và quốc tế như WWE, FFI về bảo tồn động vật hoang dã nguy cấp cấm săn bắt.

Ngày nay việc săn bắt động vật, thực vật hoang dã là hành vi vi phạm pháp luật, đặc biệt nhất là loài linh trưởng đặc hữu cần bảo vệ nguy cấp là voọc đầu trắng Cát Bà, trên thế giới chỉ còn lại ở quần đảo Cát Bà, Việt Nam. Nhiều loại cây gỗ quý rừng quần đảo Cát Bà như kim giao (ở đỉnh Ngự Lâm cao 300m so mực nước biển), trai lý, lát hoa, lim xẹt, dẻ hoa, kim giao, gỗ trắng, dổi, lát, trò dãi, trên thế giới chỉ có ở dãy núi Himalaya... Theo Vườn quốc gia Cát Bà có 19 loài cây gỗ quý hiếm, trong đó có 17 loài nằm trong Sách đỏ Việt Nam năm 2007, 02 loài nằm trong Sách đỏ thế giới năm 2007 (cây kim giao và cây sưa). So

với số loài cây gỗ quý hiếm trong Sách đỏ Việt Nam năm 2003 (52 loài), số lượng loài cây gỗ quý hiếm đã bị giảm đi nhiều, trong đó có trầm hương.

Đặc biệt trong dân gian có nhiều tên gọi khác nhau để chỉ loại có thể làm gỗ, dự trữ chất đốt làm củi dễ cháy, làm đồ uống, làm thuốc như: mần tâng, mần tác, nhọ nôi, cơm nguội, gạo rang, chân hươu, vấp, ké, máu chó, gà mái ghe, mang rông, thanh quýt, chu ca, màu cau trắng, xương cá, cà ổi, dẻ dót, quéo chua, chuối rừng...; quầng quầng, chỉ chỉ, móc mèo, đậu xương,...; xạ đen, lá khô, bình vôi và lan một lá,... là những loài cây dược liệu quý hiếm trong Sách đỏ Việt Nam 2007 được phát hiện ở Cát Bà với các công dụng như chữa ho, dạ dày và bồi bổ sức khỏe,... Ngoài ra Cát Bà còn có thảm rừng nhiệt đới xanh tươi quanh năm và hệ sinh thái rừng ngập mặn có cả ao, hồ, suối ngầm, nước ngọt cùng suối nước khoáng có khả năng chữa trị bệnh, nhất là thấp khớp.

5. Kinh nghiệm quan sát sự vật hiện tượng tự nhiên để dự đoán thời tiết

Ở quanh nhà nhìn lá cây vườn có xoắn lá (họ cỏ tranh) bao nhiêu đốt (5-7 đốt) cuộn vào trong thân thì dự báo trong năm có bấy nhiêu đợt bão. Mát trời thấy kiến tha mồi chuyển tổ hàng đàn vào nhà và lên cây to, ong vào nhà làm tổ, rắn vào nhà tìm chỗ cao trú ẩn... là sắp mưa bão lớn có thể lụt lội. Chuồn chuồn hoặc gián bay ra, kiến ở dưới tổ bò lên ngọn cây hoặc trên tường có mồi làm tổ là báo hiệu nếu không bão thì cũng giống to mưa dài ngày. Ngày 05/5 (âm lịch) sáng ra trông về hướng Đông (hướng Biển) nhìn những đống mồi biết trong năm có bao nhiêu cơn bão, bão to, bé ra sao.

Nhìn bọt nước màu đen là gió ngạt nước, có giông, báo hiệu sắp có rét đậm. Trời đen mây dòn là sắp mưa giông lớn. Nước biển đổi màu đỏ vàng gạch cua không nên đi xa bờ. Gió đứng sóng lặng thì chuyển ngay vào bờ. Nếu chớp lò vôi đem nôi hắng (húng) nước (hướng Đông), Chớp đông nhay nháy gà gáy thì mưa, Chớp cái Độc/Rộc đồ thóc ra phơi (hướng Đông Bắc), Móng Đông, vòng Tây không mưa đây cũng gió giật... Sóng biển lặn tăn, chiều mặt trời gần lên ráng, dựa vào màu sắc của ráng để đoán thời tiết, nếu màu vàng thì có gió, màu đỏ thì mưa, màu gạch cua thì nắng. Nhiều tôm cá bắt thường thì cũng sắp có bão vì nhìn cá tôm thường dự đoán được thời tiết, khi sắp có bão chúng thường chạy động tìm chỗ trú ngụ.

Ngư dân Trân Châu, Xuân Đám và khu đảo Cát Hải (Hoàng Châu, Gia Lộc...) xưa đã làm nghề biển ven bờ và xa bờ, mùa gió bão lớn nghỉ đan lưới. Kinh nghiệm dân gian đi biển có ghi lại như: “Bao giờ thấy biển nổi câu - là có bão đến rủ nhau mà về”, bao giờ gió lật lá cây là bão chuẩn bị đến ngay vài ngày; “thâm Đông, hách Bắc, tía mây Tây, mây bò ra biển trời này khó yên”; “con ời nhớ lấy lời cha - gió nồm nước đặc chớ qua sông Đồn” (đoạn cửa sông lớn từ đảo

Cát Hải sang đảo Cát Bà, có mức thủy triều lên cao, lạch sâu, cửa cảng nước sâu Lạch Huyện ngày nay).

Nhìn trời mây và hướng gió: Ở phía Đông Nam, Tây Bắc liên tục biển có chớp loé sát mặt nước nổi lên là dấu hiệu báo trước giông bão rất lớn sắp đến. Khi có gió Đông Bắc hoặc Tây Bắc, trời oi bức thỉnh thoảng có cơn gió thổi ngược lá cây lên là sắp có bão. Trời đổ rắng, màu vàng thì có gió, màu đỏ thì có mưa. Mây vẩy cái mây dễ xảy ra cơn giông lốc, gió to, có thể có bão. Cơn giông phía Tây thường bão sẽ đến rất nhanh, mưa to rất nguy hiểm. Tháng 3 chân mây vén đen hướng Bắc thuyền bè tìm cách vào bờ ngay vì sắp có bão. Mặt trời nổi hoe nắng xong tắt ngay, hoặc xung quanh mặt trời xuất hiện những tia rẻ quạt báo hiệu giông bão sắp đến nơi. Mặt trời có hình vẩy tê tê cũng báo hiệu sắp có mưa bão./.